

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 61 (tháng 8/2014)

ISSN 1859 - 4719

KỶ NIỆM 69 NĂM

**Cách mạng tháng Tám, Quốc Khánh 2/9
và Ngày thành lập CAND Việt Nam
(19/8/1945 - 19/8/2014)**



TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY - BỘ CÔNG AN

Trường Sa của ta

Vita - Linh hoạt

Nhạc và lời: Quốc Huy



Trường Sa ơi Trường Sa Trường Sa ơi Trường Sa hải đảo quê
(Từng) đêm đêm ngày qua. Hành quân ra Trường Sa Nơi bão nổi phong



ta, mệnh mang biển trời xanh biếc một màu. Trường Sa ơi Trường Sa.
ba, bao la biển trời tiếng hát của biển. Trường Sa ơi Trường Sa.



Đứng nơi đây đôi về đất liền. Mẹ hiền thao thức mong con. Người lính
Vẫn hiên ngang như một pháo đài. Tiền đồn Tổ Quốc thiêng liêng Anh lính



trẻ ngày đêm đang canh giữ Tổ Quốc là những cột mốc đứng đó ơ ơ ơ
trẻ ôm đàn ca hát tình yêu là những màu xanh sức sống ơ...



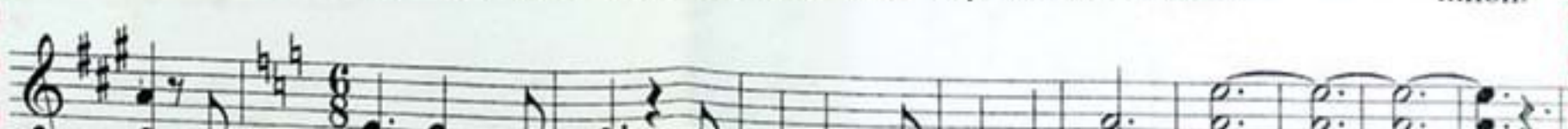
ơ...
Mãi mãi xanh bình yên. Từng A!
Cho đất mẹ Việt ...Nam.



quần đảo Trường Sa Là của ta qua bao thế hệ. Đây từ Song Tử Tây,



An Bang, Vĩnh Viễn, Nam Yết, Sinh Tồn một dải nước non. ...non.



Trường Sa ơi Trường Sa Trường Sa ơi Trường Sa Trường Sa.



ISSN 1859 - 4719

TẠP CHÍ

PHÒNG CHÁY & CHỮA CHÁY

Số 61 tháng 8/2014



TỔNG BIÊN TẬP

Thiếu tướng, PGS, TS. ĐỖ NGỌC CẤN

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP

Đại tá, PGS, TS. NGÔ VĂN XIÊM
Thượng tá, ThS. NGUYỄN THÀNH LONG

THƯ KÝ TÒA SOẠN

ThS. PHẠM THỊ THOAN

TÒA SOẠN

243 Khuất Duy Tiến - Thanh Xuân - Hà Nội

ĐT/Fax: (04) 3553 7759

Email: tapchipccc@gmail.com

Website: daihocppcc.edu.vn

THIẾT KẾ

THÀNH PHƯƠNG NHUNG

In tại Công ty in Sao Việt

Địa chỉ: Số 9/40 Ngụy Như Kon Tum

Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội

Giấy phép xuất bản số 512/GP-BTTTT

Bộ Thông tin và Truyền thông cấp

ngày 01/4/2008

Ảnh bìa: Kỷ niệm 69 năm Cách mạng tháng Tám,
Quốc Khánh 2/9 và Ngày Thành lập
CAND Việt Nam (19/8/1945 - 19/8/2014)

TRONG SỐ NÀY

I. THỜI SỰ - CHÍNH TRỊ

4. BAN BIÊN TẬP: Cách mạng tháng Tám 1945 – Cuộc hồi sinh vĩ đại của dân tộc.

6. NGUYỄN ANH HÙNG: Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Việt Nam.

8. NHƯ BÌNH: Những chiến công xuất sắc của lực lượng CAND Việt Nam.

11. PHẠM ĐỨC TRUNG: Những bộ tem kỷ niệm ngày thành lập Công an nhân dân Việt Nam.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH

13. HOÀI HƯƠNG – LÊ HUYẾN: Chuyện về những người “cứu cái còn trong cái mất”.

III. PHONG TRÀO TOÀN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA CÔNG TÁC PCCC

16. TRẦN HÀO HIỆP: Phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

18. TRẦN HỒNG MINH: Phong trào Toàn dân PCCC ở Quận 1, TP Hồ Chí Minh – Những cách làm hay và hiệu quả.

IV. NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC TRONG CÔNG TÁC PCCC

20. NGUYỄN MẠNH HÀ: Nâng cao hiệu quả công tác luân chuyển, di thực tế của giáo viên Trường Đại học PCCC.

22. HOÀNG NGỌC HẢI: An toàn PCCC – Những vấn đề lý luận cần tiếp tục hoàn thiện.

26. HỒ VĂN THUẬN: Tăng cường công tác PCCC ở khu dân cư trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

28. LÊ THỊ HẠNH: Nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

V. GÓC NHÌN 114

29. TRỊNH MINH HIẾN: Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH – Công an tỉnh Bình Thuận: Tăng cường công tác PCCC mùa du lịch 2014.

VI. NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI

31. TRẦN VĂN HÂN – ĐỖ HOÀNG THANH: Đảm bảo an toàn PCCC đối với các chung cư mini trên địa bàn quận Cầu Giấy, TP Hà Nội.

33. NGUYỄN THẾ TÀI – NGUYỄN XUÂN LINH: Công trình đang xây dựng – Những vấn đề cần quan tâm.

35. TẠ CHÍ CHUNG – NGUYỄN DANH LUẬN: Một số giải pháp đảm bảo an toàn Phòng cháy và cứu nạn, cứu hộ cho những chuyển đồ, chuyển phà.

37. NGUYỄN TIẾN THÀNH – PHÙNG MẠNH HÙNG: Giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng bơm ly tâm trên xe chữa cháy Zin 130.

38. NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG: Ứng dụng giáo án điện tử trong giảng dạy ở Trường Đại học PCCC.

40. PHẠM THÀNH ĐẠT – VÕ ĐÌNH ĐỘ: Ứng dụng Võ thuật Công an nhân dân trong công tác PCCC.

41. NGUYỄN TIẾN DŨNG – PHẠM THANH TÙNG: Triển khai phần mềm Moodle vào thi trắc nghiệm các môn học tại Trường Đại học PCCC.

VII. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ THIẾT BỊ PCCC

44. LÊ SINH HỒI: Van đóng khẩn cấp - Giải pháp an toàn phòng cháy, nổ cho xe bồn chở xăng dầu.

VIII. PHỔ BIẾN KIẾN THỨC PCCC TRONG CỘNG ĐỒNG

46. NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG – PHẠM VĂN HUYNH: Biện pháp an toàn PCCC đối với trụ sở làm việc.

IX. BẠN CÓ BIẾT

48. HOÀNG VIỆT: Người phát ra lửa – Hiện tượng kỳ lạ và bí hiểm của tự nhiên.

X. VĂN HÓA – NGHỆ THUẬT

50. THÙY DƯƠNG: Đến với bài thơ “Tổ quốc nhìn từ biển”.

52. ĐÀO ANH TUẤN: Truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em - Mảnh đất còn để trống.

TRANG THƠ

TIN HOẠT ĐỘNG

Cách đây 69 năm, chỉ trong khoảng thời gian chừng hai tuần lễ, cuối tháng 8/1945, toàn dân tộc Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương, Mặt trận Việt Minh và lãnh tụ Hồ Chí Minh đã nhất tề vùng lên trong một cuộc Tổng khởi nghĩa, giành lấy chính quyền, ghi dấu một mốc son chói ngời trong lịch sử dân tộc. Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã khẳng định sức mạnh và sự hồi sinh vĩ đại của dân tộc Việt Nam.

Cách mạng

tháng Tám năm 1945

CUỘC HỒI SINH VĨ ĐẠI CỦA DÂN TỘC



Từ giữa thế kỷ XIX, nước ta bị rơi vào ách đô hộ của thực dân Pháp. Trong suốt gần 100 năm đô hộ nước ta, núp dưới chiêu bài của “sứ mệnh khai hóa văn minh”, thực dân Pháp đã thực thi chính sách “chia để trị” rất thâm độc. Chúng đã ra sức bóc lột, vơ vét của cải và dân áp nhân dân ta. Dưới sự cai trị ấy, lòng yêu nước của người dân Việt Nam vẫn âm ỉ cháy. Các phong trào yêu nước do Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh khởi xướng đã gây được những tiếng vang, khơi dậy lòng yêu nước mạnh mẽ của người dân Việt Nam. Tuy nhiên, “ngọn lửa” ấy chưa đủ để “thieu rụi” toàn bộ bọn giặc cướp nước, đưa nước ta thoát khỏi cảnh nô lệ, lầm than.

Sau nhiều năm bôn ba tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã tìm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin, học thuyết cách mạng tiên tiến nhất của thời đại. Năm 1924, Người từ Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc), lập ra Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (gọi tắt là Thanh niên), quy tụ những thanh niên - trí thức yêu nước ưu tú, mở nhiều lớp huấn luyện để đào tạo họ thành một lớp cán bộ tài năng, chuẩn bị cho sự nghiệp dựng Đảng - cứu nước vĩ đại. Người đã chỉ ra, rằng: “Kách mệnh là việc chung cả dân chúng chứ không phải việc một hai người” (Đường kách mệnh). Trong những năm sau đó, dưới ảnh hưởng của Thanh niên, phong trào yêu nước và Cách mạng Việt Nam đã phát triển rất sôi nổi. Bên cạnh Việt Nam Quốc dân Đảng (thành lập năm 1927), từ giữa năm 1929 đến đầu năm 1930 đã xuất hiện ở Việt Nam ba tổ chức cộng sản. Các tổ chức này cùng tích cực vận động quần chúng công nông, nhưng chưa có sự thống nhất trong tư tưởng. Đúng lúc đó, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc kịp thời xuất hiện, với uy tín và tài năng của mình đã đứng ra thống nhất các tổ chức cộng sản và lập ra Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 03/02/1930. Sự ra đời của Đảng với đường lối chiến lược và sách lược đúng đắn là một bước ngoặt quan trọng của Cách mạng Việt Nam, tạo ra nhân tố hạt nhân quy tụ sức mạnh đoàn kết dân tộc, kết hợp chặt chẽ

sức mạnh dân tộc và sức mạnh thời đại. Đây là tiền đề quan trọng nhất cho những bước phát triển tiếp theo và cho thắng lợi hoàn toàn của cuộc đấu tranh giải phóng và cho cuộc hồi sinh của dân tộc.

Ngay sau khi Đảng ra đời, cao trào cách mạng Xô Viết - Nghệ Tĩnh 1930 - 1931, cao trào vận động dân chủ 1936 - 1939 sôi nổi đã diễn ra trên phạm vi cả nước, lôi cuốn không chỉ hàng triệu quần chúng công nhân, nông dân, mà cả những tầng lớp yêu nước khác như: trí thức, tiểu thương, tiểu chủ, địa chủ, thân hào và tư sản dân tộc... Đây là những bước chuẩn bị cho cuộc vùng dậy của toàn dân tộc. Ngày 3/9/1939, Chiến tranh Thế giới thứ II bùng nổ, tình hình quốc tế và trong nước chuyển biến hết sức mau lẹ và sâu sắc. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ VIII của Đảng họp vào từ ngày 10 đến 19/5/1941 đã hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chiến lược cách mạng của Đảng, mở ra con đường đi tới thắng lợi của cuộc đấu tranh yêu nước, giải phóng dân tộc của nhân dân ta. Một trong những quyết định quan trọng nhất chính là quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (Việt Minh).

Từ sau khi ra đời, Mặt trận Việt Minh đã nhanh chóng trở thành hạt nhân quy tụ sức mạnh đoàn kết dân tộc. Giữa lúc đó, ngay từ ngày 13/8/1945, Nhật Hoàng đã chấp nhận đầu hàng đồng minh. Ngay đêm đó, Ủy ban Khởi nghĩa toàn quốc đã phát lệnh Tổng khởi nghĩa. Tại Tân Trào, ngày 16/8/1945, Quốc dân Đại hội chính thức khai mạc, thông qua đề nghị tổng khởi nghĩa của Mặt trận Việt Minh. Đại hội đã nhận định rằng, những điều kiện cho Tổng khởi nghĩa đã chín muồi và chuẩn bị lãnh đạo toàn dân khởi nghĩa.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong những ngày rung chuyển ấy, nhân dân cả nước đã đồng loạt đứng dậy, tiến hành cuộc khởi nghĩa giành chính quyền. Cuộc Tổng khởi nghĩa bắt đầu nổ ra từ ngày 14/8 và đến ngày 18/8/1945, chúng ta đã giành thắng lợi ở nông thôn đồng bằng Bắc Bộ, đại bộ phận các tỉnh miền Trung, một

phần miền Nam. Ngày 19/8/1945, khởi nghĩa thắng lợi ở Hà Nội. Ngày 23/8/1945, khởi nghĩa thắng lợi ở Huế và nhiều thị xã. Ngày 25/8/1945, khởi nghĩa thắng lợi ở Sài Gòn - Chợ Lớn và nhiều tỉnh Nam Bộ. Chỉ trong vòng khoảng hai tuần lễ, làn sóng biểu tình chính trị mạnh mẽ của hàng triệu quần chúng cùng với sự hỗ trợ của lực lượng vũ trang cách mạng đã nhanh chóng lật đổ chính quyền tay sai thân Nhật, lập ra chính quyền cách mạng.

Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập” và tuyên bố sự khai sinh của một nước Việt Nam mới - Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã đập tan xiềng xích nô lệ của Pháp trong gần một thế kỷ tại Việt Nam, chấm dứt sự tồn tại của chế độ quân chủ chuyên chế gần một nghìn năm, lập nên nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa. Đảng Cộng sản Việt Nam từ chỗ phải hoạt động bí mật, bất hợp pháp trở thành một đảng cầm quyền và hoạt động công khai. Cuộc Cách mạng tháng Tám 1945 thực sự là biểu trưng, là kết quả của khối đại đoàn kết dân tộc, là hội tụ của các nguồn xung lực hồi sinh mạnh mẽ của toàn dân tộc trong thời khắc bước ngoặt lịch sử dưới ngọn cờ chói lọi tinh thần yêu nước của Mặt trận Việt Minh do Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo.

Nhìn lại 69 năm qua, với nhiều thắng lợi vẻ vang, chúng ta càng thấy tầm vóc vĩ đại của Cách mạng tháng Tám và chúng ta phải phát huy ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám trong thời đại ngày nay, cũng như các giai đoạn tiếp theo. Cách mạng tháng Tám đã để lại cho chúng ta những kinh nghiệm lịch sử quý báu, mãi mãi soi sáng các chặng đường Cách mạng Việt Nam.

BAN BIÊN TẬP
(Tổng hợp)

HIẾN PHÁP ĐẦU TIÊN TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM

NGUYỄN ANH HÙNG

Hàng ngàn năm dưới chế độ quân chủ chuyên chế và bị lệ thuộc nước ngoài, Việt Nam vốn không phải là một quốc gia có truyền thống hiến pháp. Tuy nhiên, ý thức độc lập tự do, nhu cầu văn minh tiên bộ cùng ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào dân chủ trên khắp thế giới đã làm nảy nở tư tưởng lập hiến ngay trong các tầng lớp người Việt. Thành quả vĩ đại của Cách mạng tháng Tám 1945 vun đắp cho tư tưởng đó thực sự đơm hoa kết trái: năm 1946, với nỗ lực của toàn thể Nhà nước và nhân dân, bản hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Việt Nam ra đời.

Dưới chế độ quân chủ chuyên chế tồn tại hàng ngàn năm, nước ta vốn không phải là một quốc gia có truyền thống hiến pháp. Từ nửa sau của thế kỷ XIX đến trước Cách mạng tháng Tám 1945, nước ta lại bị thực dân Pháp đô hộ nên hiến pháp càng khó thể được ban hành. Tuy nhiên, với ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào dân chủ trên khắp thế giới, những tư tưởng lập hiến đã nảy nở ngay trong các tầng lớp thượng lưu của giai cấp thống trị và ở những người trí thức yêu nước lúc bấy giờ. Những tư tưởng lập hiến này xuất phát từ nhiều động cơ và nhằm đạt nhiều mục đích khác nhau. Đối với bọn phản động, xuất phát từ động cơ mị dân, muốn xoa dịu phong trào đấu tranh đang dâng cao, chúng thấy cần thiết phải ban hành hiến pháp để lừa bịp quần chúng nên đã chủ trương yêu cầu Pháp “ban bố” cho Việt Nam một bản hiến pháp. Ngược lại, những trí thức Việt Nam yêu nước như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Nguyễn Ái Quốc... muốn Việt Nam có một bản hiến pháp thực sự của riêng mình, chủ trương trước hết phải đánh đuổi thực dân Pháp, giành độc lập dân tộc, sau đó nhân dân ta tự xây dựng hiến pháp. Trong bản yêu sách gửi Hội nghị Versailles năm 1919, Nguyễn Ái Quốc là người đầu tiên nêu vấn đề “các đạo luật” cần được ban hành tại Việt Nam (trong ***Yêu sách của nhân dân An Nam***, Nguyễn Ái Quốc đề nghị “thay thế chế độ ra sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật”).

Cách mạng tháng Tám thành công đã lật đổ ách đô hộ của các thế lực thực dân, đế quốc (Pháp, Nhật), giành độc lập tự do, xóa bỏ chế độ quân chủ và lập nên nền cộng hòa. Thành quả vĩ đại

của Cách mạng tháng Tám phải được khẳng định, bảo vệ; dân tộc Việt Nam cần phải có một văn bản pháp lý làm nền tảng cho mọi hoạt động của Nhà nước và nhân dân. Nhu cầu ban hành hiến pháp trở nên rất cấp thiết.

Ngày 3/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Trước, chúng ta bị chế độ quân chủ chuyên chế cai trị, rồi đến chế độ thực dân không kèm phần chuyên chế, nên nước ta không có hiến pháp, nhân dân ta không được hưởng quyền tự do dân chủ. Chúng ta phải có một hiến pháp dân chủ...”. Ngày 8/9/1945, Chủ tịch Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, với Điều 6 ghi rõ: “Để dự thảo một bản Hiến pháp đệ trình Quốc hội, một Ủy ban Khởi thảo Hiến pháp 7 người sẽ thành lập”. Ngày 20/9/1945, Sắc lệnh số 34-SL được ban hành, thành lập Ủy ban Dự thảo Hiến pháp gồm có: Hồ Chí Minh, Vĩnh Thụy (Bảo Đại), Đặng Thai Mai, Vũ Trọng Khánh, Lê Văn Hiến, Nguyễn Lương Bằng, Đặng Xuân Khu (Trường Chinh).

Bản dự án Hiến pháp soạn thảo xong, được Hội đồng Chính phủ thảo luận, bổ sung và sửa đổi. Ngày 31/10/1945, Hội đồng Chính phủ quyết định sẽ công bố trên báo và in gửi đi các làng xã để thu thập ý kiến nhân dân. Bản dự án Hiến pháp đã chính thức công bố trên báo Cứu quốc ngày 10/11/1945 kèm theo Thông cáo của Chính phủ. Thông cáo nêu rõ: “Muốn cho tất cả nhân dân Việt Nam dự vào việc lập Hiến pháp của nước nhà nên Chính phủ công bố bản dự án Hiến pháp này để mọi người được đọc kỹ càng và được tự do bàn bạc phê bình... Ủy ban Dự thảo Hiến pháp sẽ tập

trung các đề nghị sửa đổi và ý kiến của nhân dân rồi trình lên toàn quốc đại hội bàn luận”.

Cuối kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khoá I, ngày 2/3/1946, Quốc hội đã thảo luận nhiệm vụ và bầu Tiểu ban Hiến pháp. Nhiệm vụ của Tiểu ban là dự thảo bản Hiến pháp, phiên họp sau sẽ đem trình cho Ban Thường trực Quốc hội để Ban Thường trực trình Quốc hội; đồng thời nghiên cứu cả quốc kỳ và quốc ca. Tiểu ban gồm 11 người: Trần Duy Hưng, Tôn Quang Phiệt, Đỗ Đức Dục, Cù Huy Cận, Nguyễn Đình Thi, Huỳnh Bá Nhung, Trần Tấn Thọ, Nguyễn Cao Hách, Đào Hữu Dương, Phạm Gia Đổ, Nguyễn Thị Thục Viên. Ủy ban Kiến quốc của Chính phủ cũng đã tự nghiên cứu và đưa ra một dự thảo. Căn cứ vào bản dự án của Chính phủ, đối chiếu với bản dự thảo của Ủy ban Kiến quốc, tập hợp những kiến nghị phong phú của toàn dân và tham khảo kinh nghiệm lập hiến của nhiều nước Âu - Á, Tiểu ban đã soạn thảo một dự án Hiến pháp để trình Quốc hội. Trong phiên họp ngày 29/10/1946, Tiểu ban được mở rộng thêm 10 vị đại biểu cho các nhóm, đại biểu trung lập, đại biểu miền Nam, đại biểu dân tộc ít người để tham gia tu bổ thêm bản dự án và Quốc hội bắt đầu thảo luận từ ngày 2/11/1946.

Đỗ Đức Dục thuyết trình trước Quốc hội bản dự án Hiến pháp Việt Nam đã được Tiểu ban Hiến pháp mở rộng tu chỉnh và nêu nhận xét về bước tiến trên con đường dân chủ mới của Hiến pháp Việt Nam so với hiến pháp một số nước dân chủ khác, khẳng định Hiến pháp Việt Nam dựa vào thực tiễn của đất nước để đem lại quyền lợi thực sự cho nhân dân. Đại diện các nhóm Đảng trong Quốc hội (Hồ Đức Thành - đại diện Việt Cách, Trần Huy Liệu - đại diện nhóm Mác-xít, Hoàng Văn Đức - đại diện nhóm Dân chủ, Lê Thị Xuyên - đại diện nhóm Xã hội, Nguyễn Đình Thi - đại diện Việt Minh, Trần Trung Dung - đại diện Việt Quốc) đã lần lượt phát biểu ý kiến. Các vị đại diện các nhóm đều nêu lên những ưu điểm, tính chất tiến bộ của dự án Hiến pháp, góp ý thêm ở một số phương diện cụ thể và

cuối cùng đều tán thành dự án. Riêng Trần Trung Dung tuy cũng tán thành dự án Hiến pháp, nhưng lại không đồng ý chế độ Quốc hội một viện, cho rằng dân chúng Việt Nam chưa được huấn luyện nhiều về chính trị nên e chế độ một viện không thích hợp với Việt Nam. Phạm Gia Đổ (đại biểu Việt Quốc) cũng không tán thành chế độ một viện, mà cho rằng cần có chế độ hai viện vì chế độ một viện là “độc tài của đa số”! Hồ Đức Thành, Đỗ Đức Dục, Đinh Gia Trinh, Đào Trọng Kim, Nguyễn Sơn Hà và nhiều đại biểu khác đã phát biểu ý kiến tán thành chế độ một viện. Đào Trọng Kim nhấn mạnh: Hiến pháp đã phản ánh được nguyện vọng của dân chúng, chế độ tập quyền và phản công rất thích hợp để có thể ứng phó mau lẹ với thời cuộc luôn biến chuyển. Khuất Duy Tiến tranh luận với Phạm Gia Đổ và nói rõ Hiến pháp Việt Nam rất cấp tiến, chính thể của nước Việt Nam là chính thể tập quyền nhưng phản công rõ ràng, chúng ta ai cũng tha thiết với tự do song phải nhớ rằng tự do của cá nhân không được trái với quyền lợi tối cao của Tổ quốc, cá nhân muốn được tự do thì phải nỗ lực đấu tranh cho Tổ quốc. Trần Trung Dung nói nhiều đến quyền tự do của công dân và cố ý phê phán Chính phủ trong một năm cầm quyền chưa cho dân chúng được hưởng quyền tự do như dự án Hiến pháp đã nêu ra. Phạm Văn Đồng, chủ tọa buổi họp ngắt lời và chỉ trích Trần Trung Dung đã phê phán không đúng đối với Chính phủ trong một năm nỗ lực đấu tranh để giữ gìn độc lập nước nhà. Khuất Duy Tiến thì chỉ trích Trần Trung Dung đã phủ nhận nền dân chủ của Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám...

Qua nhiều buổi thảo luận và tranh luận sôi nổi để bổ sung, sửa đổi từng điều cụ thể, Quốc hội đã nhất trí thông qua Hiến pháp. Toàn thể Quốc hội đều công nhận cờ đỏ sao vàng là lá cờ thiêng liêng của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và đứng lên nghiêm trang chào cờ, đồng thanh hát vang bài **Tiến quân ca**. Ngày 9/11/1946, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Hiến pháp với

240 đại biểu tán thành trong tổng số 242 đại biểu có mặt (2 đại biểu không tán thành là Nguyễn Sơn Hà và Phạm Gia Đổ).

Lúc này, Pháp bắt đầu vi phạm nghiêm trọng những hiệp định đã ký kết với Chính phủ ta, tăng cường khiêu khích và trắng trợn đe dọa vũ lực. Trước nguy cơ một cuộc xâm lược mới, việc ban bố và thi hành Hiến pháp cần phải cân nhắc thận trọng chứ chưa thể làm ngay vào tháng 12/1946 như dự định lúc đầu. Sau khi tuyên bố Hiến pháp trở thành chính thức, Quốc hội ra Nghị quyết cho Ban Thường trực Quốc hội “cùng Chính phủ quyết định ban bố và thi hành Hiến pháp” khi có điều kiện. Theo Nghị quyết này, “trong thời kỳ chưa thi hành được Hiến pháp thì Chính phủ phải dựa vào những nguyên tắc đã định trong Hiến pháp để ban hành các sắc luật”.

Đúng như dự đoán, ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Do điều kiện chiến tranh, việc tổ chức tổng tuyển cử bầu Nghị viện nhân dân (Quốc hội mới) không thực hiện được. Vì vậy, Hiến pháp không được chính thức công bố, nhưng Chính phủ và Ban Thường vụ Quốc hội luôn luôn dựa vào tinh thần và nội dung của Hiến pháp để chỉ đạo mọi hoạt động của Nhà nước và xã hội.

Hiến pháp 1946 là bản Hiến pháp đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, là bản Hiến pháp dân chủ và tiến bộ nhất ở Đông Nam Á thời bấy giờ. Nó ghi nhận thành quả vĩ đại của nhân dân ta trong cuộc đấu tranh giành lại độc lập, tự do cho dân tộc và thống nhất lãnh thổ. Hiến pháp 1946 đã đề ra những nhiệm vụ cơ bản của Nhà nước và nhân dân ta trong giai đoạn trước mắt, chỉ rõ những đường lối thực hiện nhiệm vụ ấy. Đồng thời, nó đặt nền móng cho một bộ máy Nhà nước kiểu mới: Nhà nước Cộng hòa nhân dân. Hiến pháp 1946 còn công nhận, đảm bảo quyền dân chủ thiêng liêng của công dân, phù hợp với tình hình, đặc điểm cách mạng Việt Nam và xu hướng tiến bộ, văn minh trên thế giới. ■

NHỮNG CHIẾN CÔNG XUẤT SẮC CỦA LỰC LƯỢNG CAND VIỆT NAM

NHƯ BÌNH

(Theo tư liệu Bảo tàng CAND)

Ra đời giữa những ngày bão táp của cuộc Cách mạng Tháng Tám lịch sử (19/8/1945), lực lượng Công an nhân dân (CAND) Việt Nam luôn phát huy bản chất “Vì nước quên thân, vì dân phục vụ” và đã thực sự trở thành lực lượng trọng yếu, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền và thành quả cách mạng của dân tộc ngay từ những ngày đầu thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Những chiến công xuất sắc ngay từ những ngày đầu thành lập đã thể hiện bản chất truyền thống “Trung với nước, Hiếu với dân” được coi là những dấu son chói lọi trong trang sử vẻ vang của lực lượng CAND Việt Nam.



Đập tan âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ

Tháng 6/1946, theo Hiệp ước Hoa – Pháp, quân Tưởng rút về nước, để quân Pháp vào miền Bắc thay thế. Bọn phản động tay sai của Tưởng một số thì chạy theo sang Trung Quốc, một số ở lại làm tay sai cho Pháp. Chúng tập hợp lực lượng lập ra Quốc dân Đảng Việt Nam do Vũ Hồng Khanh làm Đảng trưởng, Trương Tử Anh là Thượng vụ. Dựa vào Pháp, tổ chức phản động này ráo riết hoạt động nhằm chống phá chính quyền nhân dân còn non trẻ của ta.

Cuối tháng 6/1946, Nha Công an Trung ương đã phát hiện sự câu kết giữa Pháp và bọn phản động Quốc dân Đảng Việt Nam. Nha Công an họp bàn kế hoạch quét tất cả trụ sở Quốc dân Đảng Việt Nam để khám phá âm mưu của chúng, nhưng Trung ương chỉ đạo việc trấn áp phải có chừng mực để khỏi mắc mưu khiêu khích của địch. Nhận được nguồn tin bọn Quốc dân Đảng Việt Nam đang khẩn trương in tài liệu, truyền đơn phản động trong trụ sở 132 Duy-vi-nhò (nay là phố Bùi Thị Xuân), đêm 12/7/1946, Nha Công an quyết định bí mật đột nhập vào trụ sở

để lấy chứng cứ. Tại đây, lực lượng Công an đã bắt toàn bộ bọn phản động, tịch thu các loại tài liệu như truyền đơn, khẩu hiệu, thông cáo chúng vừa in xong; đặc biệt là bản tài liệu do Trương Tử Anh viết về “Kế hoạch đảo chính Chính phủ Hồ Chí Minh”. Theo kế hoạch, đến ngày kỷ niệm Quốc khánh nước Pháp (14/7/1946), chúng đề nghị Chính phủ Việt Nam cho được diễu binh trên một số đường phố Hà Nội, bọn Quốc dân Đảng Việt Nam sẽ ném lựu đạn vào quân lính da đen, gây đổ máu. Lấy cớ đó, Pháp đổ lỗi cho ta không giữ được an ninh, trật tự, chống lại quân đồng minh và quân Pháp sẽ ập ngay vào Bắc bộ phủ bắt giữ các thành viên chính phủ, tuyên bố đảo chính, lập ngay một chính phủ của Quốc dân Đảng Việt Nam.

Trước những bằng chứng rõ ràng, lực lượng Công an phối hợp với các lực lượng khác tiến công truy quét bọn phản cách mạng tại 40 trụ sở của chúng ở địa bàn Hà Nội. Tại trụ sở nhà số 7 phố Ôn Như Hầu (nay là Nguyễn Gia Thiều), lực lượng Công an bắt Phan Kích Nam và đồng bọn, giải thoát cho những người bị chúng bắt chưa kịp thủ tiêu, thu nhiều tài liệu phản động, dụng cụ tra tấn, dụng cụ làm bạc giả, thuốc mê và đào được 6 xác người bị chúng giết chôn ngay trong vườn. Tại nhà số 80 phố Quán Thánh, trong khi lực lượng Công an tiến hành khám xét, quân Pháp đưa xe tăng đến can thiệp, uy hiếp. Trước chứng cứ đầy đủ và sự đấu tranh của quần chúng nhân dân buộc Pháp phải rút lui. Lực lượng Công an đã thu được nhiều tài liệu phản động và bắt 30 tên phản quốc. Trong cuộc truy quét bọn phản động cách mạng ở Hà Nội, lực lượng Công an bắt gần 100 tên, trong đó có nhiều tên nguy hiểm như Phan Kích Nam, Nghiêm Kế Tổ...

Cuộc tiến công thắng lợi trụ sở Quốc dân Đảng Việt Nam ở phố Ôn Như Hầu đã đập tan âm mưu của thực dân Pháp câu kết với bọn phản động định lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ. Cuộc chiến đấu của các lực lượng Công an đã góp phần giam chân địch trong thành phố. Đây là những chiến công đầu vẻ vang của CAND Việt Nam.

Đánh đắm Thông báo hạm Amiôđanhvin

Cuối năm 1947, sau khi bị thất bại trong cuộc hành quân lên Việt Bắc, thực dân Pháp chuyển hướng từ “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh lâu dài, sử dụng “con bài” Bảo Đại lập chính phủ bù nhìn theo “lý tưởng quốc gia”, trao trả độc lập giả hiệu cho Việt Nam.

Nắm được ý đồ của địch, Ty Diệt bạo Nha Công an Trung ương đã khéo léo lần lượt đưa các điệp viên Hoàng Đạo, Kim Sơn vào hoạt động trong lòng địch. Mặc dù địch có nhiều thủ đoạn kiểm tra thử thách, nhưng các cán bộ Công an đã vượt qua và gây được tín nhiệm cao trong hàng ngũ chỉ huy của cơ quan tình báo quân sự, tình báo chiến lược, Bộ Tổng Chỉ huy Quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương và bọn cầm đầu các Đảng phái phản động. Với vai trò, uy tín tạo được, các cán bộ, chiến sỹ Công an đã bố trí một “chiến khu” giả, mở đại hội “Đảng Phục Việt” để mời một số tên cầm đầu “Đại Việt Quốc dân Đảng” ra thăm. Pháp và Bảo Đại đặt nhiều hy vọng vào “Đảng Phục Việt”. Bảo Đại phong cho Hoàng Đạo chức “Quốc vụ khanh” và Kim Sơn là Đại úy “Võ phòng Ngự lâm quân”.

Thực dân Pháp có mưu đồ đánh chiếm vùng tự do Thanh – Nghệ – Tĩnh từ lâu, nay có “chiến khu quốc gia” của “Đảng Phục

Việt” liền chớp thời cơ để thực hiện mưu đồ đó. Trong cuộc “hội đàm”, Trung tướng A-lếch-xăng-dơ-ri và thủ lĩnh “Đảng Phục Việt” là Hoàng Đạo bàn về “giải phóng khu IV”, Pháp đã thỏa thuận cung cấp vũ khí, tiền bạc cho “chiến khu quốc gia” để “Đảng phục Việt” đảm nhiệm cuộc “giải phóng” khu IV. Trước tình hình đó, Trung ương Đảng chỉ đạo: “Không nên gây cho Pháp một ảo tưởng ở vùng hậu phương của ta lại có một lực lượng ly khai chống lại kháng chiến”. Thực hiện ý kiến của Trung ương Đảng, ngày 26/9/1950, Ty Diệt bạo Nha Công an Trung ương chỉ đạo Tổ Diệt bạo được 3 tên cầm đầu là Đinh Xuân Cầu, Nguyễn Văn Hưởng và Nguyễn Quang Minh ra vùng tự do Thanh Hóa để bắt, khai thác và trừng trị, đồng thời tổ chức đánh đắm Thông báo hạm Amiôđanhvin của Pháp. Lúc 3 giờ sáng ngày 27/9/1950, Tổ Diệt bạo gồm các đồng chí Hoàng Đạo, Kim Sơn, Nguyễn Thị Lợi trong vai “vợ Quốc vụ khanh Hoàng Đạo” và đồng chí Hải mang vali có chứa 30kg thuốc nổ lên Thông báo hạm để ra Hà Nội. Sau khi bố trí xong vali thuốc nổ, các đồng chí trong tổ chia tay đồng chí Lợi ở lại. 30 phút sau, Thông báo hạm Amiôđanhvin bị nổ tung, 200 lính và sỹ quan Pháp cùng hàng trăm tấn vũ khí, quân trang, quân dụng bị nhấn chìm xuống vùng biển Sầm Sơn, Thanh Hoá. Chiến sỹ diệt bạo Nguyễn Thị Lợi đã anh dũng hy sinh trong trận này.

Chiến công đánh đắm Thông báo hạm Amiôđanhvin là một trong những chiến công tiêu biểu của lực lượng CAND, đã góp phần đập tan âm mưu của Pháp và tay sai hòng xây dựng “chiến khu quốc gia” đánh chiếm vùng tự do Thanh – Nghệ – Tĩnh, phá mưu đồ mua chuộc, lôi kéo những người “kháng chiến ly khai” Chính phủ Việt Minh trở về với chính phủ quốc gia bù nhìn.

Triệt phá ổ gián điệp Mỹ

Tháng 3/1955, Công an Hải Phòng nắm được nguồn tin một gián điệp tên Đức được Pháp đưa đi nước ngoài, nay thấy xuất hiện ở TP Hải Phòng. Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, lực lượng Công an biết tên Đức trú tại số nhà 47 phố Ga có quan hệ với tên Lãm và tên Tiến cùng đi nước ngoài với tên Đức trở về. Chúng thường liên hệ với nhau ở địa chỉ 14 phố Ga, 27 Bờ Sòng Lấp và 120G ngõ Đông An. Tại các địa điểm đó, lực lượng Công an đều phát hiện có vũ khí, máy thông tin liên lạc cất giấu. Cùng thời gian trên, tại Hà Nội, lực lượng Công an phát hiện tên Cao Xuân Trung (em Cao Xuân Tuyên, gián điệp của Pháp) và các đối tượng Cặp (Trần Minh Châu), Riu, Địch thường lên lút đến hiệu cắt tóc của tên Lan ở số 9 Hàng Mành. Chúng đã họp bàn nhiều lần về việc đón đồng bọn từ nước ngoài về, từ Hải Phòng lên; phản công tên Riu và tên Địch về TP Nam Định hoạt động.

Thấy rõ hoạt động nguy hiểm của các đối tượng, Bộ Công an đã lập chuyên án đấu tranh với toàn gián điệp cài lại nhằm phát hiện âm mưu, tổ chức và hoạt động của chúng. Khi nắm lưới địch có sự mở rộng, lực lượng Công an đã bắt một số tên và bí mật thu một số vũ khí, điện đài của địch; đồng thời cử cán bộ vào tận miền Nam để nắm tình hình về âm mưu và sự chỉ đạo của chúng. Qua nhiều nguồn tin, lực lượng Công an biết tình báo Mỹ đã bắt đầu chỉ đạo bọn gián điệp cài lại thực hiện kế hoạch phá hoại. Chúng đã cho mìn vào một viên than dùng cho tàu hỏa ở Ga Hải Phòng để phá hoại sự vận chuyển của ta.

Ngày 11/11/1958, Bộ Công an quyết định phá án. Tại Hà Nội, Hải Phòng và Nam Định, lực lượng Công an đã đồng loạt bắt các

tên cầm đầu và bọn tay sai của tổ chức gián điệp, thu toàn bộ điện đài, vũ khí và phương tiện hoạt động của chúng. Khai thác những tên gián điệp bị bắt, chúng khai ra từ tháng 9/1954, Cục Tình báo Trung ương Mỹ đã tuyển chọn một số tên phản động trong “Đảng Đại Việt” để đưa đi đào tạo tại đảo Guam rồi lợi dụng thời hạn tập kết 300 ngày đưa trở lại miền Bắc Việt Nam hoạt động. Nhiệm vụ của chúng là thu thập tin tức tình hình chính trị, quân sự, văn hóa, xã hội báo về trung tâm của chúng ở miền Nam Việt Nam; sử dụng vũ khí được địch chôn giấu từ trước để phá hoại, ám sát cán bộ và nổi dậy lật đổ chính quyền khi có điều kiện. Chúng hoạt động thành 3 tổ ở Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định. Cầm đầu tổ chức gián điệp này là Trần Minh Châu (tức Cặp). Ngày 4/4/1959, ta đã đưa bọn gián điệp bị bắt ra xét xử, trừng phạt thích đáng.

Phá chuyên án gián điệp biệt kích Mỹ

Nhằm gây rối an ninh trật tự ở miền Bắc Việt Nam, ngày 11/5/1961, Tổng thống Mỹ Kennedy ra lệnh triển khai “Chiến dịch chiến tranh bí mật”, thực hiện cái gọi là “đánh vào nguồn gốc xâm lược” từ Bắc Việt Nam. Đêm 27/5/1961, Mỹ tung toàn gián điệp biệt kích đầu tiên mang tên “Caster” nhảy dù xuống điểm cao 828 thuộc bản Hỷ, xã Phiêng Ban, châu Phú Yên, tỉnh Nghĩa Lộ (nay là tỉnh Sơn La). Lực lượng Công an và dân quân địa phương đã phát hiện và truy bắt toàn bộ toàn gián điệp gồm 4 tên do Hà Văn Chắp, dân tộc Thái chỉ huy.

Để tìm hiểu âm mưu, hoạt động gián điệp biệt kích của Mỹ - Ngụy, lực lượng Công an đã quyết định thành lập chuyên án (mang bí số PY27) để khống chế, kiểm soát đường liên lạc của toàn “Caster” với trung tâm chỉ huy miền Nam. Sử dụng chiến thuật “câu nhử”, lúc 12 giờ ngày 9/6/1961, lực lượng Công an đã chỉ đạo toàn gián điệp “Caster” liên lạc với trung tâm chỉ huy. Mấy ngày sau, địch đã cho 1 máy bay tiếp tế cho “Caster” nhưng gặp tai nạn rơi xuống nông trường Bình Minh, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Ta bắt sống 8 tên, 2 giặc lái bị chết.

Ngày 16/5/1962, địch tung tiếp toàn gián điệp biệt kích “Tonbillo” xuống bãi thả ở Tân Lập, Mộc Châu, Sơn La. Lực lượng Công an bắt 8 tên và quyết định lập tiếp chuyên án (mang bí số KS16) đấu tranh với toàn gián điệp này. Để gây lòng tin với địch, giữ bí mật cho chuyên án KS16, lực lượng Công an đã cung

cấp cho địch nhiều tin tức giả và cho toàn “Caster” tiến hành phá hoại một số mục tiêu ít quan trọng. Xét thấy chuyên án PY27 đã phát huy kết quả tốt và địch nghi ngờ, ngày 23/12/1966, lực lượng Công an quyết định kết thúc chuyên án này nhằm bảo vệ cho chuyên án KS16 tồn tại và phát triển, bảo vệ được địa bàn vùng Tây Bắc. Từ năm 1961 đến 1970, lực lượng Công an đã lập 21 chuyên án đấu tranh, bắt 78 toàn gián điệp biệt kích gồm 463 tên, thu nhiều tấn vũ khí, chất nổ, phương tiện và lương thực, thực phẩm, thuốc men của địch.

Kế hoạch CM12

Tháng 2/1976, Lê Quốc Tuy và Mai Văn Hạnh (nguyên là sỹ quan Ngụy), từng làm gián điệp cho Pháp và Mỹ đã di tản sang Pháp dùng ra lập tổ chức phản động “Mặt trận thống nhất các lực lượng yêu nước giải phóng Việt Nam”. Được sự nuôi dưỡng, yểm trợ của nhiều cơ quan tình báo gián điệp nước ngoài và bọn phản động quốc tế, chúng ráo riết tập hợp một số tên phản động người Việt lưu vong để phát triển lực lượng, tìm đường trở về Việt Nam âm mưu gây bạo loạn cục bộ, tiến hành nội chiến, kết hợp với các hoạt động gây sức ép với Việt Nam về chính trị và quân sự từ bên ngoài. Địa bàn hoạt động chính của chúng là các tỉnh Minh Hải, Cà Mau, Kiên Giang, Tây Ninh, Đồng Nai, Sông Bè và vùng Rừng Sác Nam Bộ.

Phát hiện được âm mưu, ý đồ đồ của chúng, Bộ Công an đã quyết định thành lập chuyên án đấu tranh mang tên “Kế hoạch CM12”, vừa để tìm hiểu âm mưu chiến lược của các thế lực thù địch, vừa đấu tranh đập tan các hoạt động của chúng, bóc gỡ những cơ sở phản động ở trong nước. Gần 4 năm liên tục đấu tranh, lực lượng Công an đã chủ động đón bắt 10 toàn thâm nhập của địch gồm 146 tên, trong đó có 2 tên cầm đầu là Mai Văn Hạnh và Trần Văn Bà, thu 143 tấn vũ khí các loại, 16 điện đài, 300 triệu đồng tiền Việt Nam giả và 2 tàu thâm nhập. Ở nội địa, lực lượng Công an đã điều tra, phát hiện, phá nhiều tổ chức phản động và bóc gỡ hầu hết các cơ sở của chúng.

Tháng 12/1984, Tòa án nhân dân tối cao đã mở phiên tòa công khai xét xử bọn phản động nêu trên tại TP Hồ Chí Minh, đập tan âm mưu phá hoại và lật đổ của bọn phản cách mạng, góp phần giữ vững ổn định chính trị của đất nước. ■



Những bộ tem kỷ niệm

NGÀY THÀNH LẬP CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM

PHẠM ĐỨC TRUNG
Phòng 9, Trường Đại học PCCC

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối và toàn diện của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự chỉ đạo chặt chẽ của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngành Công an đã không ngừng trưởng thành qua thực tiễn chiến đấu, xây dựng lực lượng và quá trình phục vụ các nhiệm vụ chính trị của Đảng. Ra đời từ Cách mạng tháng Tám năm 1945, trải qua mỗi chặng đường cách mạng, lực lượng Công an nhân dân Việt Nam lại được củng cố và phát triển thêm một bước để từ đó sẵn sàng hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng, Tổ quốc và nhân dân giao phó.

Trong những ngày đầu độc lập, Công an nhân dân đã góp công lớn trong việc bảo vệ chính quyền nhân dân non trẻ chống thù trong giặc ngoài. Trải qua gần 70 năm chiến đấu và trưởng thành, lực lượng Công an nhân dân Việt Nam luôn được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục, rèn luyện, được các tầng lớp nhân dân đùm bọc, giúp đỡ, Công an nhân dân luôn nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kịp thời phát hiện và kiên quyết đấu tranh, đập tan mọi âm mưu, hành động phá hoại của các thế lực thù địch và bọn tội phạm, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng, tài sản và cuộc sống bình yên của nhân dân, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Với thành tích xuất sắc đó, Công an nhân dân Việt Nam đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Sao Vàng, Huân chương Hồ Chí Minh; hàng trăm đơn vị và cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang; hàng trăm ngàn đơn vị và cá nhân được tặng thưởng huân, huy chương và các danh hiệu cao quý khác. Phần thưởng lớn nhất mà Công an nhân dân nhận được là lòng tin cậy của Đảng, Nhà nước và nhân dân.

Để đánh dấu những bước trưởng thành và phát triển không ngừng của lực lượng Công an nhân dân, Bưu chính Việt Nam đã phát hành những bộ tem đặc biệt nhân dịp chào mừng ngày kỷ niệm thành lập lực lượng Công an nhân dân Việt Nam 19/8.

Ngày 30/8/1985, Bưu chính Việt Nam phát hành bộ tem đầu tiên Kỷ niệm 40 năm thành lập Công an nhân dân Việt Nam gồm 2 mẫu tem số 1640 và 1641 do hai họa sĩ Trần Lương, Trần Mai thiết kế thể hiện hình ảnh người chiến sỹ



Công an nhân dân quyết tâm thực hiện 6 điều dạy của Bác và tinh thần đoàn kết, hợp đồng bảo vệ an ninh Tổ quốc. Bộ tem được in offset 2 màu bằng giấy không tráng keo mặt sau tại Nhà in Tiến Bộ.

Vào năm 1950, Bưu chính Việt Nam phát hành mẫu tem "6-5: Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Công an nhân dân" nằm trong bộ tem "Kỷ niệm 50 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9" do họa sỹ Đỗ Lệnh Tuấn thiết kế. Bộ tem được in offset nhiều màu bằng giấy tiêu chuẩn có tráng keo mặt sau tại Xí nghiệp In tem Bưu điện (TP Hồ Chí Minh).

Đánh dấu 55 năm trưởng thành và phát triển của lực lượng Công an nhân dân, vào đúng ngày 19/8/2000, Tổng cục Bưu điện phối hợp với Bộ Công an phát hành bộ tem "Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945 – 19/8/2000) gồm 2 mẫu:



Mẫu 2-1 lấy tên "Bác Hồ với chiến sỹ Công an" được họa sỹ lấy ý tưởng từ nội dung thư Bác viết gửi các cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an nhân dân vào năm 1948 thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, dạy bảo về tư cách, tinh thần "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" của người Công an cách mạng. Phần nền là hình ảnh các em nhỏ được đi học, vui chơi, có cuộc sống bình yên là nhờ có sự đóng góp to lớn của lực lượng Công an nhân dân thực hiện 6 điều Bác Hồ dạy.

Mẫu 2-2 mang tên "Công an Nhân dân với nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" thể hiện ý tưởng: Công an nhân dân là con, em của nhân dân, luôn gắn bó mật thiết với dân, vì

dân phục vụ, cùng dân tham gia công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ gìn vững chắc các thành quả lao động của quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Đây cũng là nhiệm vụ quan trọng của toàn dân, không chỉ riêng của lực lượng Công an Nhân dân.

Bộ tem do hai họa sỹ Đỗ Lệnh Tuấn và Nguyễn Du thiết kế. Bộ tem được in offset nhiều màu bằng giấy tiêu chuẩn có tráng keo và không tráng keo mặt sau tại Xí nghiệp in tem Bưu điện (TP Hồ Chí Minh).

Năm 2005 là năm có nhiều lễ kỷ niệm lớn, trong đó có kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Công an Nhân dân. Nhân dịp

này, ngày 10/8/2005, Bộ Bưu chính viễn thông phát hành bộ tem đặc biệt "Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Công an Nhân dân (19/8/1945 - 19/8/2005)" gồm 2 mẫu, giá mặt 800đ (3325) và 10.000đ (3326). Hình ảnh trên tem khái quát hoá truyền thống 60 năm vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân. Bộ tem do họa sỹ Đỗ Lệnh Tuấn thiết kế. Bộ tem được in offset nhiều màu bằng giấy tiêu chuẩn có tráng keo mặt sau tại Xí nghiệp in tem Bưu điện (TP Hồ Chí Minh). Bộ tem được tổ chức phát hành đặc biệt vào ngày 10/8/2005 tại Bưu điện TP Hà Nội.



Phong bì ngày đầu tiên phát hành của bộ tem

Đây là những bộ tem đầy ý nghĩa thể hiện tinh thần "Vì nước quên thân, vì dân phục vụ" trong suốt quá trình trưởng thành và phát triển của lực lượng Công an nhân dân. Hình ảnh người chiến sỹ Công an nhân dân luôn gần gũi với dân, vì nhân dân phục vụ, được nhân dân tin yêu, giúp đỡ để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó được khắc họa giản dị, dễ hiểu, thân quen. Đây là những hình ảnh đẹp, sáng ngời phẩm chất, tư cách người Công an nhân dân. ■

Chuyện về những người “CỨU CÁI CÒN TRONG CÁI MẤT”

HOÀI HƯƠNG - LÊ HUYỀN

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 12/7/2014, cửa hàng chuyên cung cấp mỹ phẩm và dụng cụ cắt uốn tóc Phú Hòa (số 35 Lý Thái Tổ, TP Đà Nẵng) bất ngờ bốc cháy dữ dội. Hơn 150 cán bộ, chiến sỹ Cảnh sát PCCC của Thành phố Đà Nẵng căng mình trong nắng nóng, oi bức, trong khói khí độc, ra sức nỗ lực cứu tài sản cho nhân dân. Chín chiến sỹ bị ngộ độc, ngất xỉu phải đưa đi cấp cứu tại bệnh viện và hàng chục các đồng chí khác bị các triệu chứng nôn mửa, nhức đầu, mệt lả. Những hình ảnh xúc động đó mãi khắc sâu trong trái tim những người dân Đà Nẵng - hình ảnh người chiến sỹ Cảnh sát PCCC quên mình bảo vệ tính mạng, tài sản cho nhân dân, hình ảnh người Công an nhân dân “Vi nước quên thân, vì dân phục vụ”.

Theo ông Nguyễn Văn Hải, 53 tuổi, dân quân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, vào thời điểm xảy ra vụ cháy, cửa hàng đóng cửa và người dân nghỉ trưa thì bất ngờ phát hiện cột khói đen bao trùm phun ra từ cửa sổ của tầng 3 ngôi nhà số 35 Lý Thái Tổ. Cột khói nhanh chóng bùng cháy dữ dội và phát nhiều tiếng nổ dồn dập làm lửa bắn ra ngoài từ trên cao, phun ào ào xuống đất. Phía trái căn nhà, ngay dưới ô cửa sổ rắc lửa là bãi giữ xe thuê hiện đang có hơn 20 chiếc xe đang đỗ. Nguy cơ cháy xuống khu vực đỗ xe là rất lớn nên chủ khu vực giữ xe và nhân dân đã nỗ lực sơ tán xe ra khỏi khu vực nguy hiểm. Tuy nhiên, một số chiếc xe không liên lạc được với chủ xe, hệ thống khóa tự động rất tốt nên không thể di dời ra khỏi hiện trường được, nguy cơ những chiếc ô tô hóa thành quả bom nổ chậm đang tồn tại bên cạnh khu nhà cháy là mối đe dọa khủng khiếp. Phía bên phải ngọn lửa đã bùng phát như muốn ăn tươi nuốt sống căn nhà bên cạnh.

Tình thế hết sức nguy cấp.

Chỉ sau 5 phút nhận được thông tin, Phòng Cảnh sát PC&CC số 2 thuộc Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã có mặt ngay tại hiện trường tổ chức chữa cháy. Xác định đây là một vụ cháy lớn, phức tạp và nguy hiểm do toàn bộ căn nhà ba tầng chứa đầy hóa chất sử dụng trong chăm sóc tóc, trong đó có những hóa chất vô cùng độc hại, đặc biệt khi tiếp xúc với lửa như: keo xịt tóc, thuốc nhuộm tóc, dập tóc, hóa mỹ phẩm trong công nghệ làm móng tay..., các chiến sỹ Phòng Cảnh sát PC&CC số 2 đã gọi điện yêu cầu chi viện. Nhận tin, dù đang là ngày nghỉ, lãnh đạo Cảnh sát PC&CC TP Đà Nẵng đã nhanh chóng huy động 8 xe chữa cháy, 2 xe cứu nạn và 2 xe thang cùng và 150 cán bộ, chiến sỹ đến hiện trường để chữa cháy, đồng thời trực tiếp xuống hiện trường chỉ huy. Vì khu vực cháy nằm trong khu phố buôn bán sầm uất, thuộc diện đông đúc nhất Đà Nẵng nên lực lượng Cảnh sát PCCC đã yêu cầu Công an Thành phố chi viện, các lực lượng như Cảnh sát Giao thông, Cơ động... phong tỏa hiện trường, cắt các ngã đường vào khu vực cô cháy và sơ tán người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.

Lửa cháy càng lúc càng dữ dội, khói đen bốc cao, mùi hóa chất tỏa ra nồng nặc, phẩm màu, hóa chất theo nước nóng tuôn ra ào ào. Thử nước hóa chất độc hại này đây vào quần áo khiến người ngửi ngứa ngáy khó chịu. Nhiều cán bộ, chiến sỹ và quần chúng nhân dân tham gia chữa cháy, sơ tán tài sản đã bị mất ngủ, đồ rất da thịt. Tại tầng ba của ngôi nhà, ngọn lửa bốc cháy dữ dội kèm theo nhiều tiếng nổ lớn. Để ngăn ngừa nguy cơ cháy lan, lực lượng Cảnh sát PC&CC Đà Nẵng đã phân tán lực lượng ra thành nhiều hướng, phun nước khống chế đám cháy đồng thời dùng xe thang tiếp cận và phun nước chữa cháy từ bên ngoài tầng ba ngôi nhà. Hiện trường vụ cháy tỏa ra rất nhiều khói, lực lượng chữa cháy phải tiến hành đập phá, tháo dỡ một số cửa sổ của ngôi nhà để thoát khói và sử dụng máy thổi khói công suất lớn để ngăn không cho luồng khói từ tầng trên tuôn xuống dưới, hỗ trợ cán bộ, chiến sỹ tiếp cận tầng bị cháy để triển khai vòi nước chữa cháy. Tuy nhiên, toàn bộ ngôi nhà là một kho sản phẩm khổng lồ, chật hẹp.

Hàng hóa chất cao như núi, đặc biệt là ở tầng 3, hóa chất để kín đường gặp nhiệt độ cao tự bốc nổ, hóa chất chảy ra khắp sàn nhà, trơn trượt, khiến công tác cứu chữa đã khó lại càng thêm khó.

Sau 60 phút nỗ lực chữa cháy, ngọn lửa đã cơ bản được khống chế. Nhưng phải đến tận 16 giờ đám cháy mới được dập tắt hoàn toàn, do hóa chất trong tầng ba quá nhiều, chỉ cần nhiệt là phát cháy. Hàng chục cán bộ, chiến sỹ PC&CC Thành phố thay phiên nhau vào điểm cháy trên tầng ba, lặn ngụp trong hơi độc để dập tắt đám cháy và truy tìm gốc lửa, truy tìm nguyên nhân vụ cháy. Với luồng hơi độc hại khủng khiếp đó, người bình thường không chịu nổi quá 3 phút, song các chiến sỹ Cảnh sát PC&CC đã phải gồng mình chịu đựng trong suốt thời gian dài. Nhiều chiến sỹ vừa ra khỏi khu vực nguy hiểm đã nôn thốc tháo, mũi miệng phun ra đầy hóa chất trắng như sữa. Chiến sỹ Bùi Văn Long thuộc Phòng Cảnh sát PC&CC số 2 gần như ngất xỉu khi tham gia chữa cháy trên tầng ba, rã sức đi xuống tầng một ngồi trong vũng nước nghỉ cho đỡ mệt một chút rồi lại tiếp tục leo lên, cùng đồng đội chiến đấu với giặc lửa. Đồng chí cũng là người ngộ độc khí nặng phải đưa đi cấp cứu đầu tiên. Còn rất nhiều đồng chí khác, không ngại hy sinh nguy hiểm, luôn sát cánh cùng đồng đội, đồng chí quyết tâm chiến đấu đến cùng với giặc lửa.

Theo Thượng tá Phan Văn Dũng - Trưởng phòng Hướng dẫn, Chỉ đạo về chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng, nguồn phát của đám cháy được xác định từ tầng ba của ngôi nhà. Khả năng ban đầu có thể là do chủ nhà quên tắt quạt, dẫn đến chập điện, gặp hóa chất bùng cháy và phát nổ dữ dội. Rất may vụ cháy xảy ra vào ban ngày, điểm cháy ở tầng ba và đã được tiếp cận kịp, cứu chữa kịp thời nên đã sớm khống chế đám cháy và giảm thiểu thiệt hại.

Vụ cháy đã kết thúc, song qua vụ cháy này là một lời cảnh báo lớn, hồi chuông cảnh tỉnh để nhân dân trong khu vực không ngừng nâng cao cảnh giác trước thảm họa của giặc lửa. Các đơn vị chức năng có liên quan cũng phải rút ra bài học kinh nghiệm tốt hơn trong quản lý các cơ sở kinh





doanh. “Cháy nhà mới ra mặt chuột” quả là rất đúng, bởi nhìn bên ngoài, tiệm Phú Hòa chỉ là một cơ sở kinh doanh hóa mỹ phẩm, dụng cụ, sản phẩm chăm sóc tóc bình thường, song cả 3 tầng của căn nhà với diện tích bề mặt hàng trăm mét vuông lại là một kho chứa hóa chất khổng lồ. Nguy cơ cháy không chỉ rất lớn mà nếu cháy thì hậu quả thật khó lường. Tất cả người dân trong khu vực khi chứng kiến vụ cháy từ ban đầu đều nhận định ngôi nhà 35 Lý Thái Tổ sẽ bị thiêu rụi, đổ sập hoàn toàn, các ngôi nhà kế cận hai bên cũng sẽ khó giữ, bởi thời điểm ấy, ngọn lửa đã cháy tràn sang hai bên. Đặc biệt nguy hại hơn, căn nhà 37 Lý Thái Tổ là một điểm giữ xe ô tô công cộng. Trong khu vực luôn có vài chục chiếc xe do khách gửi. Trong khu vực dân cư đông đúc, sầm uất này, bãi giữ xe cũng chính là một nguy cơ cháy vô cùng đáng sợ.

Đánh giá được tình thế nguy hiểm đó, tập thể lãnh đạo Cảnh sát PC&CC Thành phố Đà Nẵng đã có mặt tại hiện trường để chỉ huy trực tiếp, huy động phương tiện và hàng trăm cán bộ, chiến sỹ ra sức nỗ lực chiến đấu hết mình với giặc lửa bảo vệ tại sản cho nhân dân. Ngọn lửa dần tắt ảnh lên niềm vui, niềm tin tưởng trong mắt của nhân dân trong khu vực, rồi òa vỡ khi khói đen, hóa chất, phẩm màu không

còn phun ra nữa. Cả ngôi nhà gần như còn nguyên vẹn. Hàng hóa ở tầng một và tầng hai được bảo toàn. Tầng ba và tầng thượng, tuy hư hỏng nặng, nhưng căn nhà không bị đổ sập. Các căn nhà bên cạnh thoát khỏi lưỡi hái của thần lửa trong gang tấc.

Điều hạnh phúc hơn là tình cảm bà con nhân dân dành cho cán bộ, chiến sỹ PCCC trong vụ cháy này càng thể hiện sâu đậm nghĩa tình. Các mẹ, các chị thấy các anh chiến đấu vất vả, mệt là đều nhiệt tình đem nước đến an ủi, động viên. Cô chị, cô mẹ già còn khóc khi thấy các chiến sỹ ngất đi phải đưa đi cấp cứu. Cả khi cần phải di dời một chiếc ô tô ở bãi giữ xe ra nơi an toàn, để phòng tương đổ sập và lửa bén vào gây cháy, thấy các chiến sỹ Cảnh sát PC&CC - những người vừa ốm lãng già, lao mình vào biển lửa cứu tài sản cho dân nay lại gồng mình đẩy xe, hàng chục thanh niên đã lao vào hỗ trợ các anh nhanh chóng nhắc bổng chiếc xe đưa ra nơi an toàn... Mỗi tấm lòng, mỗi ánh mắt yêu thương của các chị, các mẹ, quần chúng nhân dân trong khu vực đã tiếp thêm động lực để các anh lính chữa cháy có thêm sức mạnh chiến đấu không ngừng và tới cùng với giặc lửa. ■



Tập chí Phòng cháy & Chữa cháy

PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VINH PHÚC

Đại tá TRẦN HÀO HIỆP

Phó Giám đốc Cảnh sát PC&CC tỉnh Vinh Phúc



Đồng chí Đại tá Trần Hào Hiệp - PGĐ Cảnh sát PCCC tỉnh Vinh Phúc tặng Giấy khen của Giám đốc Cảnh sát PCCC cho người dân tham gia chữa cháy. Lực lượng Cảnh sát PCCC chứng kiến Lễ Ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC tại Công ty Toyota Boshoku Hà Nội.

Thực hiện Quyết định số 2434/QĐ-TTg ngày 31/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thí điểm thành lập Sở Cảnh sát PC&CC trực thuộc Bộ Công an, ngày 05/8/2011, Sở Cảnh sát PC&CC tỉnh Vinh Phúc ra mắt và đi vào hoạt động dưới sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện của Bộ Công an, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh Vinh Phúc. Ngay từ những ngày đầu thành lập, tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy - Ban Giám đốc đã chỉ đạo sát sao xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn Vinh Phúc với sự cố gắng, nỗ lực không ngừng của cán bộ, chiến sĩ lực lượng Cảnh sát PC&CC, sự vào cuộc của UBND các cấp, các sở, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, xã hội và quần chúng nhân dân, doanh nghiệp. Vì vậy, phong trào Toàn dân tham gia PCCC đã đạt được kết quả tốt, không có cháy, nổ lớn, nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn tỉnh, góp phần củng cố Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong tỉnh thực hiện thành công chương trình phát triển kinh tế, xã hội.

Phong trào Toàn dân PCCC đã có những đổi mới, sáng tạo và sát với thực tiễn ở cơ sở, khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, PCCC rừng. Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các ngành, đoàn thể, cơ sở đã tích cực tham gia lãnh đạo, huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, của toàn dân tham gia PCCC&CNCH với phương châm "Tích cực phòng ngừa không để cháy, nổ xảy ra, chủ động kịp thời chữa cháy nhanh đạt hiệu quả", nguyên tắc "Dùng lực lượng và phương tiện tại chỗ để xử lý cháy, nổ", không để cháy lan, cháy lớn trên địa bàn, tư tưởng chỉ đạo lấy dân làm gốc, thực hiện Quy chế dân chủ "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra trong công tác PCCC". Các hoạt động trên đã góp phần tích cực vào việc giữ vững an ninh trật tự, hình thành thể trận an ninh nhân dân và thể trận PCCC toàn dân, giữ vai trò quan trọng

trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phục vụ sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở Vinh Phúc ổn định và bền vững.

Cảnh sát PC&CC tỉnh Vinh Phúc tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 3796/KH-UBND ngày 26/9/2011 của UBND tỉnh về phát động phong trào Toàn dân tham gia PCCC; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 25/12/2013 của Tỉnh ủy Vinh Phúc về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ về PCCC, CNCH và xây dựng lực lượng Cảnh sát PC&CC tỉnh Vinh Phúc năm 2014 và các Kế hoạch của Cảnh sát PCCC tỉnh Vinh Phúc về thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW của Ban Bí thư về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới"; Chương trình hành động số 25/CTr-TU ngày 17/2/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW; Quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/1/2014 của Chính phủ về biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trong lực lượng CAND và Chỉ thị số 04/CT-BCA-V28 ngày 21/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường xây dựng, củng cố nền an ninh nhân dân, thể trận an ninh nhân dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn Vinh Phúc đã đạt được những kết quả đáng tự hào trong 3 năm qua. Cảnh sát PCCC đã xây dựng 66 phòng sự tuyên truyền về PCCC, CNCH; 1.562 tin, bài, 208 ảnh được đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng về hoạt động PCCC; củng cố, duy trì, xây dựng mới 55 mô hình, điển hình tiên tiến về PCCC như: Điểm sáng trong công tác PCCC tại Chi nhánh Xăng dầu Vinh Phúc; Tổ dân phố An toàn PCCC số 10, phường Xuân Hòa, thị xã Phúc Yên; câu lạc bộ PCCC TP Vinh Yên; hay "Phân xưởng tôi an toàn PCCC ở Công ty TNHH

Lâm Viên; quầy hàng an toàn ở Siêu thị Big C Vĩnh Yên; khu dân cư an toàn PCCC ở thôn Tân Lập, xã Bà Hiến, xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên... Mỗi hàng trăm lớp huấn luyện PCCC tại các cơ sở trọng điểm về PCCC như ở khu công nghiệp Khai Quang, Bình Xuyên, Bà Thiện I, II và khu dân cư tập trung đông người, khu đô thị, chung cư nhà cao tầng, PCCC rừng.

Tập trung tuyên truyền PCCC với từng chuyên đề chuyên sâu về PCCC nhà cao tầng, chợ, trung tâm thương mại, siêu thị, PCCC trong sử dụng xăng dầu, khí gas, hàn cắt kim loại, PCCC trong vận tải kinh doanh taxi, cơ sở dệt may bông, vải, sợi, kỹ nghệ truyền thống, điện, hóa chất... để nhận thức của nhân dân, người đứng đầu hiểu biết và quan tâm đầu tư, chỉ đạo về hoạt động PCCC&CNCH.

Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả với Báo Vĩnh Phúc, Đài Truyền hình tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin Truyền thông và hệ thống truyền thanh các xã, phường, thị trấn về công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCCC; xây dựng, đăng phát 48 chuyên mục "Toàn dân PCCC". Xây dựng Chuyên san báo ảnh phản ánh các hoạt động của lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Vĩnh Phúc từ khi thành lập đến đầu năm 2013, phát hành vào dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ năm 2013.

Tham gia Liên hoan Truyền hình Công an nhân dân lần thứ IX năm 2013 do Bộ Công an tổ chức tại Hà Nội. Kết quả: Cảnh sát PCCC Vĩnh Phúc được Bộ Công an tặng bằng khen cho chuyên mục "Toàn dân PCCC" và huy chương Bạc cho phòng sự độc lập "Xã Tân Phong - Phong trào Toàn dân PCCC góp phần xây dựng nông thôn mới". Hàng năm phối hợp với Đài Phát thanh Truyền hình Vĩnh Phúc xây dựng, phát sóng các clip khuyến cáo về an toàn PCCC dịp trước và sau Tết Nguyên đán, dịp nghỉ lễ 30/4 và 01/5; Cảnh báo nguy cơ cháy, nổ về điện, điện dân dụng, điện công nghiệp, điện các động cơ, phương tiện trong những ngày nắng nóng; PCCC mùa hanh khô. Treo các băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng các ngày lễ lớn, các cuộc vận động, phong trào thi đua...

Mở 420 lớp bồi dưỡng, huấn luyện nghiệp vụ về PCCC cho 927 cơ sở với 10.647 người tham gia; Cấp 9.182 Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ về PCCC. Hiện tại, trên địa bàn tỉnh có 6 Đội PCCC chuyên ngành với 205 đội viên (03 Đội của lực lượng Quân đội, 1 Đội của Chi cục Kiểm lâm tỉnh và 2 Đội của Vườn Quốc gia Tam Đảo); 507 Đội Dân phòng với 7.344 đội viên; 2.049 Đội PCCC cơ sở với 21.642 đội viên.

Lực lượng Cảnh sát PCCC cũng đã xây dựng 168 phương án chữa cháy và phê duyệt 54 phương án chữa cháy, tổ chức thực tập 292 phương án chữa cháy có nhiều lực lượng tham gia; Hướng dẫn 1.330 cơ sở xây dựng phương án chữa cháy; bổ sung 2.082 phương án chữa cháy; có 1.265 cơ sở tự tổ chức thực tập phương án chữa cháy.

Lực lượng PCCC tỉnh có 10 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, 06 đồng chí là công tác viên của Báo An ninh TV. Tổ cộng tác viên báo, đài gồm 10 đồng chí được công nhận là Tổ xuất sắc trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật PCCC; 20 cộng tác viên tuyên truyền PCCC cấp huyện, nhờ đó đã nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng PCCC.

Trong 3 năm qua, phong trào Toàn dân tham gia PCCC đã

nâng lên một bước, có chiều sâu và bề rộng. Nhận thức của người đứng đầu cơ sở, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã quan tâm từ nhận thức đến tổ chức, chỉ đạo triển khai các hoạt động PCCC&CNCH. UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kế hoạch số 3991/KH-UBND ngày 17/7/2014 về triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Kế hoạch số 2018/KH-UBND, ngày 24/4/2013 về triển khai thực hiện Quyết định số 1110/QĐ-TTg, Quyết định số 44/2012/QĐ-TTg ngày 15/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy để lãnh đạo các đầu ngành từ tỉnh đến huyện, xã, phường. Thực hiện Công điện số 967/CE-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác PCCC, Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Phúc đã có văn bản số 3771/UBND-NC2 ngày 07/7/2014 về việc tăng cường công tác PCCC&CNCH; Giám đốc Cảnh sát PCCC đã có điện 615 ĐK:TK ngày 27/6/2014 chỉ đạo các đơn vị về tăng cường công tác PCCC, phòng ngừa hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy, nổ xảy ra trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn, chỉ đạo toàn tỉnh tăng cường công tác PCCC, xây dựng lực lượng và tăng cường đầu tư phương tiện, có các phương án đấu tranh, ngăn ngừa, hạn chế cháy lớn, nghiêm trọng. Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động quần chúng trong hoạt động PCCC. Sự phát triển của khoa học công nghệ và sự tăng trưởng kinh tế của tỉnh Vĩnh Phúc, trong quá trình đổi mới toàn diện nền kinh tế, xã hội thì công tác xã hội hóa từng bước về PCCC là một yêu cầu cấp thiết mà tiền đề xuất phát từ quan điểm toàn dân tham gia PCCC. Kết quả của phong trào Toàn dân PCCC khẳng định sự đúng đắn quan điểm "Đảng lãnh đạo là then chốt, công an nhân dân là lực lượng nòng cốt, yếu tố quyết định thành, bại là sức mạnh của toàn dân".

Mục tiêu tổng quát đặt ra là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với phong trào Toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc, trong đó có phong trào Toàn dân PCCC, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả, nhằm giữ vững, ổn định chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ cuộc sống bình yên và hạnh phúc của nhân dân, góp phần phục vụ công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phấn đấu đến năm 2020 không còn xã, phường, thị trấn, đơn vị có phong trào yếu. Để đạt được mục tiêu trên, lực lượng Cảnh sát PCCC cần quan tâm, thực hiện tốt ba yêu cầu để ra:

Một là: Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý và tổ chức thực hiện của chính quyền, trách nhiệm của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các ban, ngành, đoàn thể các cấp, nhằm huy động tốt sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nhân dân tham gia xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trong phong trào Bảo vệ An ninh Tổ quốc.

Hai là: Phát huy dân chủ, nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và thực hiện quyền lợi, nghĩa vụ của công dân trong công tác PCCC, CNCH.

Ba là: Phong trào Toàn dân PCCC phải được sự chỉ đạo chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên từ Trung ương đến cơ sở, từ thành, thị đến nông thôn, trong cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường, khu, cụm công nghiệp... gắn kết chặt chẽ với các phong trào do Đảng, Nhà nước, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể, tổ chức phát động mà lực lượng Cảnh sát PCCC là nòng cốt. ■

Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia PCCC nhằm xã hội hóa nhanh công tác PCCC không chỉ là trách nhiệm của cơ quan Cảnh sát PCCC mà là nhiệm vụ chung của toàn dân. Trước tình hình cháy, nổ diễn biến phức tạp như hiện nay, việc kiểm chế, kiểm soát được tình hình cháy, nổ rất quan trọng, đặc biệt là việc xây dựng phong trào Toàn dân PCCC. Những năm qua, việc xây dựng phong trào Toàn dân PCCC ở Quận 1, TP Hồ Chí Minh đã có nhiều cách làm hay và hiệu quả, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ cho phong trào Toàn dân PCCC.



PHONG TRÀO TOÀN DÂN PCCC Ở QUẬN 1, TP HỒ CHÍ MINH:

NHỮNG CÁCH LÀM HAY VÀ HIỆU QUẢ

TRẦN HỒNG MINH

Quận 1, TP Hồ Chí Minh là một quận trung tâm của Thành phố, một quận có tốc độ phát triển nhanh về kinh tế, xã hội, nơi tập trung của các trụ sở cơ quan quan trọng của Trung ương, các ban, ngành Thành phố. Nơi đây đang hình thành nhiều loại hình hoạt động kinh doanh, dịch vụ đa dạng. Trong đó tập trung nhiều nhà cao tầng, nhà đa công năng, các công trình ngầm, tầng hầm với nhiều loại hình dịch vụ như: cao ốc văn phòng, nhà hàng, vũ trường, quán bar, karaoke, massage, trường học, bệnh viện, khu vui chơi giải trí tập trung đông người... Với sự đa dạng của nhiều loại hình hoạt động như vậy đòi hỏi công tác đảm bảo an toàn PCCC là đặc biệt quan trọng. Sự đảm bảo an toàn PCCC, cứu nạn, cứu hộ sẽ là động lực, là nền tảng cho sự phát triển bền vững của Thành phố nói chung, Quận 1 nói riêng.

Thực hiện Chỉ thị số 19/2012/CT-UBND ngày 11/7/2012 của Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh về tăng cường công tác xây dựng phong trào Toàn dân PCCC trên địa bàn TP Hồ Chí Minh; Văn bản số 2784/UBND-PCCC ngày 13/6/2012 của Ủy ban Nhân dân TP Hồ Chí Minh về việc tăng cường công tác PCCC các khu dân cư trên địa bàn Thành phố, Đảng ủy - Ban Giám đốc Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh đã chỉ đạo quyết liệt trong việc xây dựng các phương điểm, khu phố điểm an toàn PCCC gắn với phương châm "4 tại chỗ" về PCCC.

Ngay từ 2012, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 1 đã chủ động tham mưu cho Quận ủy, UBND 2 Quận (Quận 1 và 10) chỉ đạo triển khai xây dựng 3 phương điểm an toàn PCCC, không để xảy ra cháy, cháy lớn giai đoạn 5 năm 2013 - 2017 (phương Bến Nghé, phương Nguyễn Thái Bình - Quận 1 và phương 12 - Quận 10). Phát huy tính tích cực hiệu quả đem lại của việc xây dựng phương điểm an toàn về PCCC, năm 2013, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 1 đã tiếp tục tham mưu cho UBND Quận 1, Quận 10 ban hành văn bản về việc xây dựng phương điểm an toàn PCCC không xảy ra cháy nhiều, cháy lớn giai đoạn 5 năm (2013-2017).

Đến cuối năm 2013 đã có 13/25 phương Quận 1, Quận 10

đã tổ chức xây dựng Nghị quyết của Đảng ủy phường và Kế hoạch của UBND phường về việc xây dựng phương điểm an toàn PCCC. Công tác xây dựng văn bản của các phường được đơn vị tham mưu phối hợp cụ thể, bám sát nội dung văn bản chỉ đạo của Quận. Trong đó tập trung vào việc kiện toàn Ban Chỉ đạo PCCC các phường; xây dựng lực lượng PCCC tại chỗ; tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp nhân dân tham gia PCCC; tổng kiểm tra an toàn PCCC tất cả các cơ sở trên địa bàn; xây dựng, kiện toàn và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, cứu hộ khu dân cư, đầu tư kinh phí trang bị phương tiện PCCC đủ để xử lý các vụ cháy, nổ xảy ra; vận động 80% nhà dân tự trang bị bình chữa cháy; cải tạo, nâng cấp hệ thống điện không đảm bảo an toàn PCCC; mở rộng hẻm, tường hòa, bê tông hóa các khu vực được xây cất bằng vật liệu dễ cháy...

Đầu năm 2014, đơn vị đã tham mưu văn bản nhân rộng mô hình phương điểm an toàn PCCC trên địa bàn 2 quận. Theo đó, 100% các phường Quận 1 và thêm 5 phường Quận 10 phải xây dựng phương điểm an toàn PCCC. Đến nay, trên địa bàn quản lý đã có 21/25 phường đã xây dựng nghị quyết và kế hoạch tổ chức xây dựng phương điểm an toàn PCCC.

Qua công tác xây dựng phương điểm, khu phố điểm an toàn PCCC đã nâng cao rõ rệt vai trò của Ủy ban nhân dân các cấp trong công tác PCCC, nâng cao được ý thức chấp hành pháp luật của người dân, phát huy mạnh mẽ phương châm "4 tại chỗ" về công tác PCCC. Khi phát sinh cháy, nổ đều được phát hiện một cách kịp thời, chủ động xử lý hiệu quả các tình huống cháy, nổ không để gây ra thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản.

Để nâng cao hiệu quả của việc xây dựng phong trào Toàn dân PCCC, Quận 1 đã chủ động đổi mới phương thức tuyên truyền bằng hình thức sân khấu hoá: ngoài phương thức tuyên truyền miệng, đơn vị xây dựng các tiểu phẩm tuyên truyền tổ chức xuống tận các tổ dân phố, được người dân và chính quyền địa phương khen ngợi. Ban hành 32.400 bộ cẩm nang tuyên



truyền phát xuống tận các hộ dân, cơ sở, doanh nghiệp. Nội dung bộ cẩm nang an toàn PCCC tập trung vào những vấn đề cơ bản có liên quan tới công tác PCCC nói chung, đặc biệt là công tác PCCC khu dân cư như: PCCC trong sử dụng ngọn lửa trần; cách xử lý khi có cháy, nổ xảy ra; phòng cháy trong sử dụng điện; kiểm soát các chất dễ cháy, nổ; phòng cháy khi sử dụng gas nấu ăn, cách thức xử lý khi có sự cố rò rỉ gas... Xây dựng hướng dẫn kỹ năng thoát nạn khi có cháy, nổ xảy ra phát xuống tận các khu dân cư và doanh nghiệp. Xây dựng tiểu phẩm tuyên truyền công tác thoát nạn tổ chức tuyên truyền xuống tận các tổ dân phố. Đặc biệt, công dân 18 tuổi trở lên ở các tổ dân phố ở các phường đều được huấn luyện nghiệp vụ về PCCC; Tổ chức các lớp tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho các cửa hàng kinh doanh gas trên địa bàn Quận 1, Quận 10. Trong lớp tuyên truyền có lồng ghép việc triển khai, quán triệt kế hoạch của UBND 2 Quận về việc tăng cường công tác PCCC trong hoạt động kinh doanh và sử dụng gas. Đặc biệt, là việc triển khai nội dung tờ bướm tuyên truyền PCCC gas và yêu cầu các cửa hàng kinh doanh gas nhân rộng, phát hành xuống tận các hộ sử dụng gas trong quá trình cung cấp gas của cửa hàng. Kết quả 100% cửa hàng kinh doanh gas đã đăng ký 5210 tờ bướm tuyên truyền các biện pháp an toàn PCCC trong quá trình kinh doanh, sử dụng gas phát hành xuống các hộ tiêu thụ gas. Đây là ý tưởng sáng tạo, hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực và có hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền bằng trực quan, dễ hiểu, dễ thực hiện. Trong lớp tuyên truyền, huấn luyện cho các cửa hàng kinh doanh gas, đã quán triệt về yêu cầu tổ chức thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC theo quy định. Đến nay, hầu hết các cửa hàng kinh doanh gas trên địa bàn Quận 1, Quận 10 đều được thẩm duyệt thiết kế và nghiệm thu về PCCC. Bên cạnh đó, Website của Sở Cảnh sát PC&CC TP Hồ Chí Minh và trang tin địa phương Quận 1, Quận 10 cũng là một kênh tuyên truyền hiệu quả, nâng cao ý thức của người dân về PCCC. Hàng tuần, Phòng Cảnh sát PC&CC Quận 1 đều tổ chức tuyên truyền, huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC cơ sở tại đơn vị. Do làm tốt phong trào Toàn dân PCCC bằng những cách làm hiệu quả, thiết thực, những năm qua, Quận 1 đã kéo giảm tối đa số vụ cháy, nổ và thiệt hại do cháy gây ra.

Một phương điểm hay một khu phố điểm về PCCC phải là những nơi không để cháy, nổ xảy ra. Nếu có cháy, nổ thì lực

lượng PCCC tại chỗ tình nguyện xử lý ngay từ khi mới phát sinh, không để cháy, nổ gây thiệt hại về người và tài sản. Ở phương điểm, khu phố điểm lãnh đạo phải luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao về công tác PCCC; tuyệt đại đa số người dân có ý thức cao về công tác PCCC, chấp hành nghiêm túc các quy định an toàn về PCCC; ở đây không có hẻm nhỏ, sâu, thiếu nước chữa cháy, xe chữa cháy hoặc các phương tiện không thể tiếp cận khi có sự cố cháy, nổ xảy ra; ở đây không có nhà, công trình xây dựng bằng vật liệu dễ cháy, không có khả năng cháy lan, cháy lớn, không có cơ sở sản xuất, kinh doanh nguy hiểm cháy, nổ; ở đây hệ thống điện đặc biệt an toàn, được trang bị đầy đủ các phương tiện PCCC cần thiết có thể xử lý được hầu hết các sự cố cháy, nổ xảy ra. Ngoài ra và rất quan trọng là lực lượng tại chỗ phải mạnh, tinh nhuệ, chủ động, sẵn sàng và kịp thời xử lý các vụ cháy, nổ phát sinh.

Tuy nhiên, để được là "Điểm" với đầy đủ những tiêu chí như vậy thật không dễ dàng khi mà điều kiện sống, làm việc, sinh hoạt của người dân vẫn còn nhiều khó khăn, thiếu thốn. Những năm qua, Quận 1 đã cố gắng xây dựng những khu phố điểm không có cháy nhiều, cháy lớn. Để công tác xây dựng phương điểm, khu phố điểm an toàn PCCC thực sự hiệu quả, Quận 1 đã rút ra một số bài học kinh nghiệm như sau: Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của mọi người dân trong công tác xây dựng phương điểm, khu phố điểm. Phát huy tốt phương châm 4 tại chỗ trong công tác PCCC. Tăng cường, chủ động kịp thời trong công tác tham mưu cho địa phương về công tác PCCC. Làm tốt công tác điều tra cơ bản nắm tình hình công tác PCCC của từng địa phương để công tác tham mưu được cụ thể, phù hợp. Ngoài công tác đầu tư kinh phí cho PCCC, công tác tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia PCCC giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Đối với công tác tuyên truyền, vận động PCCC là rất cần thiết. Phối hợp chặt chẽ, thương xuyên với địa phương trong việc thực hiện các nội dung kế hoạch đề ra. Định kỳ tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện kế hoạch.

Phong trào Toàn dân PCCC ở Quận 1 đã thật sự lan tỏa và hiệu quả, phát huy tốt trách nhiệm và phương châm 4 tại chỗ về công tác PCCC ở địa phương. Kết quả và mô hình này cần được nhân rộng sẽ góp phần tích cực trong phong trào Toàn dân PCCC, góp phần đảm bảo an toàn PCCC và trật tự an toàn xã hội. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC LUÂN CHUYỂN, ĐI THỰC TẾ CỦA GIÁO VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

TS. NGUYỄN MẠNH HÀ
Phó Hiệu trưởng Trường Đại học PCCC

Công tác chuyển, đi thực tế đối với giáo viên các trường CAND nói chung, giáo viên Trường Đại học PCCC nói riêng có ý nghĩa rất quan trọng trong việc gắn lý luận với thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo. Chính vì vậy, lãnh đạo Bộ Công an và Đảng ủy Công an Trung ương đã xác định, công tác đào tạo của các trường CAND phải gắn liền với thực tiễn công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng của các đơn vị địa phương và ngược lại kết quả thực tế cũng như kinh nghiệm áp dụng trong công tác ở các đơn vị địa phương phải được cập nhật một cách kịp thời, đầy đủ trong nhà trường.

Nhận thức rõ vấn đề này, những năm qua, Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC đã xác định phương châm giáo dục của nhà trường là: “Học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, đào tạo của nhà trường gắn liền với nhu cầu xã hội”. Để thực hiện có hiệu quả phương châm giáo dục trên, Trường Đại học PCCC đã đề ra nhiều giải pháp đối mới công tác giáo dục đào tạo có tính đồng bộ. Một trong những giải pháp đó là quan tâm, chú trọng thực hiện tốt việc luân chuyển, đi thực tế của giáo viên.

Sau khi Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 326/QĐ-BCA(X14) ngày 07/4/2004 của Bộ trưởng Bộ Công an Ban hành Quy định chế độ công tác thực tế của giáo viên các học viện, trường CAND, Thông tư số 04/2009/TTBCA(X11) ngày 20/01/2009 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định luân chuyển có thời hạn giáo viên nghiệp vụ của các học viện, trường CAND đến công tác tại Công an các đơn vị, địa phương, Tổng cục Xây dựng lực lượng CAND ban hành Hướng dẫn số 454/X14 ngày 24/5/2004, Hướng dẫn số 836/2009/X11(X14) ngày 11/02/2009, Trường Đại học PCCC đã giao Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Xây dựng lực lượng tổ chức quán triệt các văn bản trên đến các đơn vị giáo dục trong toàn trường. Hiệu trưởng đã ký ban hành Hướng dẫn số 987/QĐ-T34(P1) ngày 13/3/2007 Hướng dẫn thực hiện quy định về công tác đi thực tế của giáo viên Trường Đại học PCCC. Từ đó đến nay, việc luân chuyển, đi thực tế của giáo viên luôn được lãnh đạo nhà trường, lãnh đạo và giáo viên các đơn vị giáo dục quan tâm, triển khai thực hiện theo quy định của Bộ, Tổng cục và của nhà trường mà trước hết là giáo viên giảng dạy nghiệp vụ.

Công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên Trường Đại học PCCC có những thuận lợi cơ bản như: Sự quan tâm của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, lãnh đạo và của giáo viên trong toàn trường. Nhà trường có 10 khoa, bộ môn giáo dục, trong đó có

04 khoa chuyên ngành, trong khi đó, ở các đơn vị địa phương đều có các phòng hoặc đội cũng với chuyên môn, nghiệp vụ của các khoa của trường, vì vậy, công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên là phù hợp và rất thuận lợi. Nhà trường đã tổ chức ký kết, thực hiện quy chế phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Sở Cảnh sát PC&CC thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh; các khoa chuyên ngành cũng đã tổ chức ký kết, thực hiện quy chế phối hợp với một số Phòng Cảnh sát PCCC của Sở Cảnh sát PC&CC Hà Nội, trong đó có nội dung về thực tế, luân chuyển giáo viên. Đây là cơ sở rất thuận lợi để tổ chức triển khai thực hiện tốt quy định về luân chuyển, đi thực tế của giáo viên. Các đơn vị Cảnh sát PCCC đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, bố trí công việc, phân công cán bộ giúp đỡ đối với những giáo viên đến thực tế; cung cấp kịp thời các văn bản, tài liệu, tạo điều kiện tối đa trong việc tham gia các hoạt động, công việc thực tế cho giáo viên; đã kịp thời giải quyết các đề xuất, trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ, tiếp thu những ý kiến đóng góp của giáo viên thực tế; quản lý giáo viên thực tế đúng quy định của ngành; nhiều đơn vị đã tạo điều kiện bố trí nơi ăn, ở cho giáo viên đến thực tế.

Bên cạnh những thuận lợi trên, công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên Trường Đại học PCCC còn gặp không ít khó khăn như: Do nhu cầu công tác PCCC ngày càng tăng, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phát triển không ngừng, yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực làm công tác PCCC ngày càng lớn, số lượng các khóa học, lớp học và lưu lượng học viên trong và ngoài trường không ngừng tăng lên. Trong khi đó, số lượng giáo viên của nhà trường từ nhiều nay đều thiếu và cũng một lúc phải thực hiện nhiều nhiệm vụ để đảm bảo yêu cầu chức danh nên việc bố trí, sắp xếp thời gian đi thực tế, nhất là bố trí giáo viên chuyên ngành luân chuyển đến Công an các đơn vị, địa phương là rất khó khăn. Một số đơn vị như Bộ môn Mác – Lê nin và Khoa học xã hội nhân văn, Bộ môn Khoa học cơ bản, Bộ môn Quân sự, võ thuật, thể dục, thể thao, Bộ môn Ngoại ngữ còn lúng túng trong việc xác định địa bàn, nội dung thực tế cho phù hợp. Địa bàn thực tế của giáo viên nhà trường chủ yếu là các đơn vị Cảnh sát PCCC các địa phương và từ năm 2011, sau khi có 08 Sở Cảnh sát PC&CC được thành lập thì địa bàn thực tế đã được mở rộng hơn so với trước. Thời gian luân chuyển giáo viên nghiệp vụ, Bộ và Tổng cục yêu cầu từ 02 năm đến 03 năm là hơi dài.

Tuy gặp nhiều khó khăn như trên, nhưng với sự chỉ đạo

sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, sự cố gắng, nỗ lực của giáo viên các khoa, bộ môn, công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên Trường Đại học PCCC đã đạt được một số kết quả như sau:

Từ năm học 2003-2004 đến nay, nhà trường đã cử 355 lượt giáo viên đi thực tế. Như vậy, bình quân mỗi năm nhà trường đã có 32 giáo viên đi thực tế. Nội dung thực tế của đội ngũ giáo viên là nghiên cứu, tìm hiểu, thực tế về công tác PCCC&CNCH của các đơn vị Cảnh sát PCCC. Địa bàn thực tế tập trung ở các tỉnh, thành phố như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai... Thời gian thực tế của giáo viên chủ yếu là 01 tháng đến 03 tháng cho một lần thực tế. Riêng trong năm học 2008 - 2009, nhà trường đã phối hợp với Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hồ Chí Minh triển khai việc thực tế đối với 01 giáo viên Khoa Phòng cháy trong thời hạn 01 năm. Năm học 2012 - 2013, nhà trường đã phối hợp với Sở Cảnh sát PCCC thành phố Hà Nội triển khai việc thực tế đối với 04 giáo viên của 03 khoa chuyên ngành trong thời hạn 01 năm (02 giáo viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC; 01 giáo viên Khoa Chữa cháy; 01 giáo viên Khoa Cứu nạn, cứu hộ).

Mỗi giáo viên đi thực tế đều phải xây dựng kế hoạch được lãnh đạo khoa, bộ môn và đồng chí Ban Giám hiệu phụ trách đơn vị duyệt. Trong thời gian thực tế ở địa phương, giáo viên đều chấp hành tốt quy định của Bộ và của nhà trường, sự phân công của lãnh đạo đơn vị đến thực tế và thực hiện theo kế hoạch đã được phê duyệt. Kết thúc đợt thực tế, giáo viên đều có báo cáo, có xác nhận của lãnh đạo đơn vị thực tế gửi lãnh đạo khoa, bộ môn, Phòng Quản lý đào tạo, Trung tâm Thông tin khoa học và Tư liệu giáo khoa. Đồng thời, phải báo cáo kết quả thực tế trước khoa, bộ môn trong buổi sinh hoạt của đơn vị.

Kết quả sau các đợt thực tế, giáo viên các khoa, bộ môn đã sưu tầm được nhiều tài liệu, tư liệu để phục vụ cho công tác chuyên môn của mình. Trong quá trình giảng dạy, giáo viên đã lồng ghép được nhiều kiến thức thực tế vào bài giảng, giúp bài giảng thêm sinh động, hấp dẫn. Nhiều giáo viên qua thực tế đã phát hiện được vấn đề mới, bất cập nảy sinh trong công tác PCCC để bổ sung vào nội dung giảng dạy, hướng dẫn đồ án, khóa luận, luận văn và tổ chức nghiên cứu các chuyên đề, đề tài khoa học.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được nêu trên, công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên nhà trường còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

Số lượng giáo viên được luân chuyển, đi thực tế trong thời gian dài ngày ở các địa phương còn ít, chỉ dừng lại ở con số rất thấp (05 đồng chí).

Thời gian luân chuyển, đi thực tế của giáo viên thường là rất ngắn (chủ yếu từ 01 tháng đến 03 tháng). Với thời gian ngắn như vậy là chưa thực hiện đúng theo quy định của Bộ và hiệu quả thực tế sẽ hạn chế. Địa bàn thực tế mới chỉ tập trung ở một số tỉnh, thành phố lớn, chưa mở rộng và đa dạng hóa địa bàn thực tế.

Chất lượng, hiệu quả thực tế của giáo viên thấp, chủ yếu là tham quan, khảo sát, nắm tình hình, thu thập số liệu, tài liệu; chưa thực sự thực hiện nhiệm vụ chuyên môn như một cán

bộ, chiến sĩ Cảnh sát PCCC&CNCH thực thụ; một số chưa sử dụng hết thời gian thực tế như kế hoạch đã đề ra... Do vậy, chất lượng thực tế chưa cao, giáo viên chưa nắm vững nghiệp vụ thực tiễn tại cơ sở và chưa có điều kiện vận dụng kiến thức lý luận vào thực tế công tác chiến đấu.

Những hạn chế, tồn tại trên là do những nguyên nhân chủ quan, khách quan sau:

Đội ngũ giáo viên của các khoa chuyên ngành còn thiếu nhiều, số lượng bổ sung hàng năm ít, số giờ giảng nhiều, số lượng giáo viên đi học tập, tập huấn nhiều nên rất khó để triển khai thực hiện quy định về luân chuyển giáo viên nghiệp vụ đến Công an các đơn vị, địa phương theo quy định của Bộ. Một bộ phận còn có tư tưởng quá ỷ nại vào việc thiếu giáo viên nên không quyết liệt thực hiện quy định về luân chuyển, đi thực tế của giáo viên.

Nhận thức, ý thức của một số giáo viên về công tác thực tế, luân chuyển chưa cao, chưa coi đây là nhiệm vụ quan trọng của giáo viên nên chưa tích cực xây dựng kế hoạch đi thực tế, luân chuyển hàng năm.

Sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Giám hiệu và việc tổ chức thực hiện của lãnh đạo các khoa, bộ môn, các đơn vị chức năng trong trường về công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên chưa quyết liệt.

Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả quy định về luân chuyển, đi thực tế của giáo viên trong những năm tới, theo chúng tôi, nhà trường cần tập trung triển khai thực hiện tốt những nội dung sau:

Một là, Đảng ủy, Ban Giám hiệu cần quan tâm chỉ đạo quyết liệt hơn nữa đối với công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên theo đúng các quy định của Bộ, hướng dẫn của Tổng cục. Chỉ đạo các đơn vị chức năng Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Xây dựng lực lượng phối hợp với các khoa, bộ môn xây dựng kế hoạch cụ thể về việc luân chuyển, đi thực tế của giáo viên theo đúng đối tượng, chỉ tiêu, thời gian luân chuyển, đi thực tế. Đối với học viên mới tốt nghiệp về công tác tại các khoa, bộ môn nghiệp vụ trước khi bổ nhiệm chức danh trợ giảng nhất thiết phải được luân chuyển đến các đơn vị PCCC địa phương theo quy định.

Hai là, Lãnh đạo và giáo viên các khoa, bộ môn phải nâng cao nhận thức, coi trọng hơn nữa công tác luân chuyển, đi thực tế của giáo viên; phải xác định đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng bên cạnh nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch chung, các khoa, bộ môn phải xây dựng cụ thể kế hoạch về việc luân chuyển, đi thực tế của đơn vị mình và báo cáo Ban Giám hiệu duyệt. Trong kế hoạch phải chú ý về đối tượng, chỉ tiêu và thời gian luân chuyển, đi thực tế của giáo viên.

Ba là, nghiên cứu, đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý, kiểm tra, đánh giá kết quả đối với giáo viên luân chuyển, đi thực tế của nhà trường. Giáo viên luân chuyển, đi thực tế phải báo cáo kết quả về khoa, bộ môn, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Xây dựng lực lượng và đồng chí Ban Giám hiệu phụ trách theo định kỳ. Kết thúc học kỳ, năm học và định kỳ nhiều năm, nhà trường, các khoa, bộ môn cần tổ chức sơ kết, tổng kết về công tác luân chuyển, thực tế của giáo viên. ■



AN TOÀN PHÒNG CHÁY

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CẦN TIẾP TỤC HOÀN THIỆN

TS. HOÀNG NGỌC HẢI
Bộ môn 3, Trường Đại học PCCC

Trong công tác PCCC thì phòng cháy là vấn đề rất quan trọng. Ngay tại Điều 4 Luật PCCC đã xác định: “Trong hoạt động PCCC lấy phòng ngừa là chính; phải tích cực và chủ động phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các vụ cháy xảy ra và thiệt hại do cháy gây ra”. Thấy rõ tầm quan trọng đó, thời gian qua, lý luận về phòng cháy và an toàn phòng cháy ngày càng được nhiều nhà khoa học tiếp cận, nghiên cứu dưới các khía cạnh, góc độ khác nhau. Nhìn chung, các nghiên cứu đều được tiếp cận gần với thực tiễn công tác PCCC. Do đó, kết quả đạt được trong quá trình nghiên cứu mới chỉ đạt ở chừng mực nhất định. Vì vậy, việc làm rõ những vấn đề lý luận về phòng cháy, an toàn phòng cháy cần được quan tâm, đầu tư hơn nữa.

Theo Từ điển Tiếng Việt thì “an toàn”, với nghĩa là một tính từ, được hiểu là “yên ổn hoàn toàn, không trắc trở hay nguy hiểm. Mọi việc an toàn trôi lọt. Khu vực an toàn”; với nghĩa là một động từ, được hiểu là “làm cho yên ổn hoàn toàn. Áp dụng các biện pháp an toàn”; với nghĩa là một danh từ, được hiểu là “tình trạng yên ổn hoàn toàn, không gây nguy hiểm, sự cố”. Cũng theo Từ điển này thì khái niệm phòng cháy không được đề cập mà chỉ đưa ra khái niệm về “phòng hỏa”, đó là “để phòng, ngăn ngừa nạn cháy; phòng hỏa cho kho tàng, nhà máy, công xưởng”.

Theo Từ điển Bách khoa Công an nhân dân thì “an toàn cháy” được hiểu là “trạng thái an toàn của quá trình sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt, bảo đảm cho các sản phẩm, phương tiện; thiết bị sản xuất, các công trình và khu vực ngăn

ngừa được khả năng phát sinh cháy, nổ; hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả do cháy, nổ gây ra; hoặc nếu xảy ra cháy, nổ phải ngăn chặn được tác động nguy hiểm và có hại đối với sức khỏe con người, giữ được về cơ bản giá trị vật chất của tài sản và không làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất, kinh doanh và đời sống, sinh hoạt của con người”. Như vậy, hiểu theo nghĩa trên thì an toàn cháy đã bao hàm cả hoạt động chữa cháy.

Theo Tiêu chuẩn Việt Nam 5303:1990 - An toàn cháy, thuật ngữ và định nghĩa đã nêu rõ: “An toàn cháy là tình trạng hoặc tính chất của các sản phẩm, các phương pháp, phương tiện sản xuất và các khu vực đảm bảo loại trừ được khả năng phát sinh cháy và hạn chế được hậu quả khi cháy xảy ra nhờ các biện pháp tổ chức, các giải pháp kỹ thuật và công nghệ”. Đồng thời, trong Tiêu chuẩn này cũng đưa ra khái niệm về hệ thống phòng cháy, theo đó “hệ thống phòng cháy tổng hợp tất cả các yêu cầu, các biện pháp, các phương tiện và các phương pháp nhằm loại trừ khả năng phát sinh đám cháy”. Như vậy, trong Tiêu chuẩn này không đề cập đến khái niệm an toàn phòng cháy mà mới chỉ đưa ra khái niệm an toàn cháy và khái niệm hệ thống phòng cháy.

Việc nghiên cứu tìm ra bản chất, quy luật của quá trình phát sinh, phát triển đám cháy đối với mỗi chất, mỗi quá trình công nghệ sản xuất và trong các hoạt động bình thường khác của đời sống xã hội... là để tìm ra các giải pháp phòng ngừa có hiệu quả, đó chính là hoạt động phòng cháy.

Theo Điều 14 Luật PCCC, biện pháp cơ bản

trong phòng cháy bao gồm: Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy; thường xuyên, định kỳ kiểm tra phát hiện các sơ hở, thiếu sót về phòng cháy và có biện pháp khắc phục kịp thời. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy thể hiện những vấn đề có tính nguyên tắc chung, xuyên suốt trong hoạt động phòng cháy; trên cơ sở biện pháp cơ bản mà thực hiện các biện pháp phòng cháy cụ thể phù hợp đối với từng lĩnh vực, từng loại hình cơ sở với tính chất nguy hiểm về cháy, nổ và quy mô, đặc điểm hoạt động cụ thể khác nhau.

Việc duy trì tình trạng an toàn cháy, xét về thực chất đó là sự tác động tích cực của con người nhằm phòng ngừa cháy, nổ. Hoạt động đó chỉ có thể là sự tác động tích cực từ phía Nhà nước (bằng việc ban hành các quy định bảo đảm yêu cầu phòng ngừa cháy, nổ; tổ chức công tác kiểm tra, tuyên truyền, xử lý vi phạm...) và sự tự giác thực hiện của các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và của toàn xã hội. Theo đó, trên quan điểm phòng ngừa tích cực, phòng ngừa chủ động, có thể chỉ ra rằng: Phòng cháy là tổng hợp các biện pháp về tổ chức và kỹ thuật nhằm loại trừ và hạn chế các điều kiện và nguyên nhân gây cháy, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động chữa cháy có hiệu quả.

Trên cơ sở các khái niệm về an toàn, an toàn cháy, hệ thống phòng cháy và khái niệm phòng cháy như trên đã đề dẫn, theo chúng tôi, an toàn phòng cháy là tổng hợp tất cả các biện pháp tổ chức, các giải pháp kỹ thuật nhằm loại trừ, hạn chế khả năng phát sinh đám cháy.

Như vậy, bản chất an toàn phòng cháy là hệ thống tất cả các biện pháp về tổ chức và các giải pháp về kỹ thuật. Việc chỉ ra các biện pháp, giải pháp này có ý nghĩa quan trọng trong việc xác định các nguyên nhân, điều kiện gây cháy, để từ đó bằng các hoạt động tích cực nhằm loại trừ, hạn chế khả năng phát sinh. Điều quan trọng là qua việc thực hiện đồng bộ các biện pháp, giải pháp an toàn phòng cháy có ý nghĩa to lớn trong việc tổ chức hoạt động chữa cháy có hiệu quả, đó là cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan và tổ chức dập tắt đám cháy.

Căn cứ vào các quy định của pháp luật có liên quan, có thể thấy rằng các biện pháp về tổ chức bao gồm:

Xây dựng các quy định, nội quy, quy trình bảo đảm an toàn cháy, nổ trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, trong các công sở, nơi làm việc, sinh hoạt văn hoá, kho tàng... Nội dung này vừa là yêu cầu bảo đảm an toàn về PCCC, vừa là trách nhiệm của người đứng đầu, của lực lượng Dân phòng, lực lượng PCCC cơ sở.

Quy định về chế độ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong PCCC; thành lập, duy trì hoạt động của lực lượng PCCC tại chỗ. Chỉ khi nào có phân công trách nhiệm PCCC một cách cụ thể thì mới nâng cao trách nhiệm PCCC của từng cá nhân. Bên cạnh đó, một trong những vấn đề quan trọng trong công tác PCCC cần chú ý là lực lượng tại chỗ, do đó cần thành lập, duy trì hoạt động của lực lượng này theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Thực hiện chế độ huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy theo quy định. Căn cứ vào đặc điểm của cơ sở, khu dân cư cũng như đối tượng huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về phòng cháy mà nội dung huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ về PCCC phù hợp, hiệu quả.

Tổ chức tiến hành tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức

về PCCC nhằm nâng cao nhận thức và ý thức tự giác trong việc chấp hành các quy định về PCCC. Đây là một biện pháp rất quan trọng trong hoạt động phòng cháy, giúp cho việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCCC đi vào chiều sâu, có nề nếp.

Tổ chức xây dựng và thực tập phương án chữa cháy theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở các quy định về yêu cầu, nội dung cơ bản của phương án chữa cháy; về trách nhiệm xây dựng phương án chữa cháy; thẩm quyền và thời hạn phê duyệt phương án chữa cháy; thực tập phương án chữa cháy..., các chủ thể có liên quan cần tổ chức thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định.

Các biện pháp quản lý chặt chẽ, sử dụng an toàn chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt. Theo quy định tại Điều 14 Luật PCCC thì đây là một trong những biện pháp cơ bản trong phòng cháy.

Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định về PCCC. Qua công tác này, sẽ giúp cho đối tượng quản lý kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong PCCC; chấp hành nghiêm chỉnh các yêu cầu, điều kiện an toàn về PCCC. Đối với cơ sở, khu dân cư cần làm tốt công tác tự kiểm tra an toàn về PCCC. Đây là biện pháp an toàn hữu hiệu tại cơ sở, khu dân cư.

Cùng với các biện pháp về tổ chức như trên, trong hệ thống các biện pháp an toàn phòng cháy còn có các giải pháp về kỹ thuật. Các giải pháp về kỹ thuật là việc nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu của khoa học, công nghệ vào ngăn ngừa, hạn chế sự hình thành các nguyên nhân và điều kiện gây cháy. Thực hiện tốt các giải pháp về kỹ thuật, công nghệ nhờ đó mà bảo đảm an toàn phòng cháy. Hệ thống các giải pháp về kỹ thuật rất phong phú, đa dạng, phụ thuộc vào lĩnh vực, đối tượng quản lý. Nhưng nhìn chung, bao gồm các giải pháp cụ thể sau:

Các giải pháp kỹ thuật ngăn ngừa sự hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ. Cháy là một hiện tượng rất quen thuộc trong đời sống của con người, được con người quan tâm nghiên cứu để ứng dụng lợi ích của nó phục vụ cho cuộc sống đồng thời hạn chế thiệt hại do nó gây ra. Theo Từ điển Bách khoa Công an nhân dân Việt Nam năm 2005 thì cháy được hiểu là: "Phản ứng ôxy hoá có kèm theo toả nhiệt và phát sáng. Sự cháy chỉ xảy ra khi có đầy đủ các điều kiện cháy, đó là sự kết hợp giữa chất cháy, chất ôxy hoá (thường là ôxy trong không khí) và nguồn gây cháy". Trong TCVN 5303:1990 An toàn cháy - thuật ngữ và định nghĩa, nêu rõ: "Sự cháy là phản ứng ôxy hoá, toả nhiệt và phát sáng".

Như vậy, xét về bản chất, cháy là một phản ứng hoá học giữa các chất cháy với ôxy của không khí hoặc với một chất ôxy hoá khác kèm theo sự toả nhiệt và phát sáng. Nghiên cứu về sự cháy cho thấy rằng, sự cháy muốn xảy ra và tồn tại phải có đủ ba yếu tố, đó là chất cháy, chất ôxy hoá và nguồn nhiệt. Trong đó chất cháy và chất ôxy hoá đóng vai trò là những chất tham gia phản ứng còn nguồn nhiệt là tác nhân cung cấp năng lượng cho phản ứng cháy xảy ra. Như vậy, để hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ, cần phải có các yếu tố, điều kiện của sự cháy. Chỉ bằng các giải pháp về kỹ thuật để ngăn ngừa sự hình thành môi trường nguy hiểm cháy, nổ thì sẽ khắc phục nguy cơ phát sinh cháy, nổ.

Các giải pháp về thiết kế, lắp đặt hệ thống phòng cháy, các giải pháp chống cháy lan, bảo đảm lối thoát nạn, hệ thống thông khói, chống tụ khói. Như trên đã đề cập, hệ thống phòng cháy là tổng hợp tất cả các yêu cầu, các biện pháp, các phương tiện và các

(Xem tiếp trang 25)

NHẬN DIỆN PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA CHUYÊN NGÀNH PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY Ở VIỆT NAM

PHẠM KHẮC LỊCH

Phòng 4, Trường Đại học PCCC

Thanh tra chuyên ngành Phòng cháy và chữa cháy (PCCC) là hoạt động thanh tra do những đơn vị Công an có thẩm quyền tiến hành đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật, những quy định về chuyên môn, kỹ thuật, quy tắc quản lý về PCCC. Thanh tra PCCC nói chung, thanh tra chuyên ngành PCCC nói riêng có vai trò vô cùng quan trọng trong việc nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về PCCC. Để thực hiện tốt công tác thanh tra chuyên ngành PCCC thì việc nghiên cứu cơ sở pháp lý nói cách khác là nghiên cứu các quy định của pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC có vai trò hết sức quan trọng.

Nghiên cứu các quy định của pháp luật về thanh tra nói chung, thanh tra chuyên ngành nói riêng đã có nhiều công trình được công bố dưới dạng giáo trình, đề tài khoa học, bài viết đăng trên các tạp chí. Song, nghiên cứu về thanh tra PCCC ở Việt Nam nói chung, thanh tra chuyên ngành PCCC nói riêng thì đến nay mới chỉ có 1 giáo trình "Kiểm tra, thanh tra PCCC" do ThS Nguyễn Thế Tứ, ThS Nguyễn Hữu Tấn, Trường Đại học PCCC biên soạn để giảng dạy cho hệ Đại học. Ngoài ra, chưa có tài liệu, đề tài khoa học, bài viết đăng trên tạp chí về vấn đề này. Đặc biệt là, chưa có công trình nào nghiên cứu, đề cập đến pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC ở Việt Nam. Thực tiễn và những đòi hỏi trên đã và đang đặt ra cho các nhà nghiên cứu, các nhà hoạt động thực tiễn nhu cầu bức thiết phải làm sáng tỏ những vấn đề lý luận và thực tiễn đối với pháp luật về thanh tra PCCC ở Việt Nam hiện nay. Với ý nghĩa đó, trong bài viết này, chúng tôi xin trao đổi một số vấn đề lý luận nhằm nhận diện pháp luật về

thanh tra chuyên ngành PCCC ở Việt Nam hiện nay.

1. Quan niệm "pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC"

Thanh tra chuyên ngành PCCC là một lĩnh vực của thanh tra nói chung, thanh tra chuyên ngành nói riêng, do đó, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC chính là tổng thể các quy phạm pháp luật tồn tại ở các văn bản pháp luật về thanh tra và thanh tra chuyên ngành ở Việt Nam hiện nay. Những quy phạm pháp luật đó nằm trong các văn bản pháp luật như: Luật PCCC; Luật Thanh tra; các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thanh tra, quy định về thanh tra chuyên ngành, về thanh tra Công an nhân dân (CAND), về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra; các Thông tư, Quyết định (quy phạm) của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn thực hiện quy định về thanh tra chuyên ngành của lực lượng CAND... Vì vậy, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC được hiểu là tổng thể các quy phạm pháp luật điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC.

Trong khoa học Luật Hành chính Việt Nam và một số nước khác như: Trung Quốc, Hàn Quốc, Ai Cập... khi nói đến thanh tra, giám sát hành chính thì người ta thường hiểu đó là một chế định của ngành Luật Hành chính. Do đó, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC chính là một bộ phận trong chế định pháp luật về thanh tra của ngành luật hành chính.

2. Đối tượng điều chỉnh của pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC

Đối tượng điều chỉnh của pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC là những

quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình tổ chức và hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC. Đối tượng điều chỉnh của pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC bao gồm các nhóm quan hệ xã hội sau đây:

Một là, quan hệ xã hội phát sinh giữa cơ quan quản lý Nhà nước với cơ quan thanh tra thanh tra chuyên ngành PCCC. Mỗi quan hệ này phát sinh trong quá trình tổ chức, chỉ đạo, lãnh đạo công tác thanh tra. Ví dụ, mối quan hệ giữa Cục trưởng Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, Giám đốc Cảnh sát PCCC tỉnh với Chánh thanh tra hoặc với Trưởng Đoàn thanh tra chuyên ngành PCCC...

Hai là, quan hệ xã hội phát sinh giữa các cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC với nhau. Ví dụ, mối quan hệ giữa thanh tra các đơn vị Cảnh sát PCCC tỉnh với Thanh tra chuyên ngành Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Ba là, quan hệ xã hội phát sinh giữa cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC với đối tượng thanh tra (cơ quan, tổ chức, cá nhân). Đây là mối quan hệ chủ yếu phát sinh trong hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC, trong đó, cơ quan thanh tra nhân danh nhà nước, sử dụng quyền hạn do pháp luật quy định để tác động tới đối tượng thanh tra. Ví dụ, mối quan hệ giữa Trưởng đoàn thanh tra, thành viên đoàn thanh tra chuyên ngành PCCC với cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra khi chủ thể thanh tra yêu cầu đối tượng thanh tra cung cấp tài liệu, chứng cứ, khi yêu cầu giải trình hoặc áp dụng biện pháp cưỡng chế đối với đối tượng thanh tra...

Bốn là, quan hệ xã hội phát sinh giữa cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC với các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Ví dụ, mối quan hệ giữa thanh tra chuyên ngành Cục Cảnh sát PCCC&CNCH với cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Tòa án trong việc khởi tố, truy tố hành vi vi phạm cô đầu hiệu tội phạm hoặc với tổ chức giám định tư pháp...

3. Đặc điểm của pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC

Pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC là một bộ phận trong chế định thanh tra của ngành luật hành chính nên nó vừa mang những đặc điểm đặc trưng, phổ biến của luật hành chính vừa mang những đặc điểm đặc thù của pháp luật về thanh tra chuyên ngành. Qua nghiên cứu cho thấy, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC có một số đặc điểm cơ bản sau:

Một là, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC có mối quan hệ chặt chẽ với pháp luật về PCCC nói chung, đặc biệt là với các chế định về PCCC. Pháp luật về PCCC là công cụ, phương tiện, là cơ sở nền tảng để tổ chức thực hiện tốt pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC; ngược lại, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC là phương tiện để pháp luật PCCC đi vào cuộc sống, phát huy hiệu lực, hiệu quả trên thực tế.

Hai là, cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC là cơ quan nằm trong bộ máy hành chính Nhà nước (Bộ Công an), cho nên tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC chịu sự tác động rất lớn của các văn bản pháp luật về tổ chức bộ máy của Bộ Công an. Vì vậy, pháp luật thanh tra chuyên ngành PCCC chịu sự tác động rất lớn của các văn bản pháp luật quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Công an.

Ba là, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC có giới hạn là những quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra, thanh tra chuyên ngành nói chung, thanh tra CAND, thanh tra chuyên ngành CAND nói riêng.

Bốn là, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC mang tính thủ tục chặt chẽ, từ việc quy định chủ thể thanh tra đến việc quy định nhiệm vụ, quyền hạn, thời hạn, trình tự, thủ tục thanh tra, tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm các ngạch thanh tra viên chuyên ngành PCCC.

4. Nội dung pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC

Nội dung pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC là những vấn đề cơ bản được quy định, điều chỉnh trong pháp luật về thanh tra PCCC. Qua nghiên cứu cho thấy, nội dung pháp luật về thanh tra PCCC bao gồm những vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, quy định về chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC. Ở Việt Nam hiện nay, chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC là các đơn vị Công an được giao chức năng, nhiệm vụ tổ chức hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC. Căn cứ vào các văn bản pháp luật về thanh tra, đặc biệt là Nghị định số 41/2014/NĐ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ Quy định về tổ chức và hoạt động thanh tra CAND (có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2014) có thể xác định chủ thể thanh tra chuyên ngành PCCC gồm những đơn vị Công an sau: Thanh tra Bộ Công an; Thanh tra Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra Cục Cảnh sát PCCC&CNCH.

Hai là, quy định về vị trí, chức năng,

nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của các cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC.

Ba là, quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của những người đứng đầu cơ quan thanh tra chuyên ngành PCCC, của Trưởng đoàn thanh tra, của thành viên đoàn thanh tra; quy định về tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm thanh tra viên chuyên ngành PCCC.

Bốn là, quy định về thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của người ra quyết định thanh tra chuyên ngành PCCC; quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục, các bước tiến hành thanh tra chuyên ngành PCCC.

Tóm lại, cùng với quá trình hình thành, phát triển của pháp luật về thanh tra, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC cũng có lịch sử hình thành, phát triển gắn với lịch sử hình thành, phát triển của công tác quản lý Nhà nước về PCCC ở Việt Nam. Và với những phạm trù cơ bản nêu trên, chúng ta thấy rằng, pháp luật về thanh tra chuyên ngành PCCC hiện nay đã có bước phát triển mới so với trước đây, bước đầu đã thể chế hoá quan điểm của Đảng về đổi mới tổ chức, hoạt động thanh tra chuyên ngành trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế. Nhận diện được những vấn đề lý luận cơ bản của pháp luật về thanh tra PCCC ở trên là cơ sở quan trọng đầu tiên, là tiền đề, là nền tảng vững chắc để chúng ta có thể nghiên cứu, phân tích, đánh giá thực trạng về tổ chức, hoạt động thanh tra chuyên ngành PCCC hiện nay, từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thanh tra chuyên ngành PCCC ở Việt Nam trong thời gian tới. ■

AN TOÀN PHÒNG CHÁY... (Tiếp theo trang 25)

phương pháp nhằm loại trừ khả năng phát sinh đám cháy. Do đó, việc thiết kế, lắp đặt hệ thống phòng cháy rất quan trọng góp phần bảo đảm an toàn phòng cháy. Cùng với đó là các giải pháp chống cháy lan, giải pháp bảo đảm an toàn lối thoát nạn, giải pháp thông gió, thông khói, chống tụ khói... Thực hiện nghiêm ngặt các giải pháp này cần tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật quốc gia. Các tiêu chuẩn quốc gia về PCCC được áp dụng bắt buộc; các tiêu chuẩn về PCCC

phải phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về PCCC; bảo đảm tính đồng bộ, tính khả thi của hệ thống tiêu chuẩn được áp dụng.

Lý luận về an toàn phòng cháy không phải là vấn đề mới, nhưng là vấn đề khó tiếp cận. Chính vì vậy, việc nghiên cứu, hoàn thiện lý luận về an toàn phòng cháy cần được quan tâm hơn. Trong phạm vi bài viết này, bước đầu tiếp cận đến khái niệm về an toàn phòng cháy cũng như luận giải

những nội hàm của an toàn phòng cháy để các nhà nghiên cứu, các học giả cùng tiếp tục bàn bạc, trao đổi để có sự thống nhất về mặt lý luận, tạo nên một hệ thống tri thức khoa học phòng cháy. Chỉ khi nào lý luận có sự thống nhất, việc nghiên cứu, vận dụng vào thực tiễn hoạt động phòng cháy mới được thuận lợi, rõ ràng và có hệ thống. ■

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY Ở KHU DÂN CƯ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG

HỒ VĂN THUẬN

Phòng Tham mưu, Cảnh sát PC&CC tỉnh Bình Dương

Trong 6 tháng đầu năm 2014, nhờ chủ động trong công tác PCCC của các lực lượng chức năng nên địa bàn tỉnh Bình Dương không xảy ra cháy lớn, cháy lan gây hậu quả nghiêm trọng. Tuy nhiên, trên thực tế cho thấy nhiều cơ sở, doanh nghiệp vẫn còn chủ quan, lơ là trong công tác này trong đó có các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, cơ sở phế liệu, tạp hóa... nằm xen kẽ trong khu dân cư.

Hiện nay, các cơ sở kinh doanh nhỏ, lẻ trong các khu dân cư trên địa bàn Bình Dương đa phần là hộ cá thể sản xuất, kinh doanh các mặt hàng có nguy cơ cháy cao như quần áo, sách báo, văn phòng phẩm, nệm mút, đồ vàng mã, nhang, túi xách, tạp hóa, hóa chất...; gia công giấy dếp, gia công gỗ, thu mua phế liệu... nằm xen kẽ trong các khu dân cư. Các cơ sở này diện tích rất hạn chế từ 25m² đến 300m², thường tận dụng mặt bằng tầng trệt làm khu vực sản xuất, kinh doanh, kết hợp sử dụng diện tích còn lại làm khu sinh hoạt ăn, ở của gia đình. Nhiều cơ sở vì lợi ích kinh doanh trước mắt nên chưa chú ý thực hiện tốt các điều kiện an toàn PCCC, việc sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong sinh hoạt gia đình như thắp hương thờ cúng, nôi đun nấu, bố trí lắp đặt, sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện không đảm bảo khoảng cách an toàn vẫn còn diễn ra dẫn đến nguy cơ gây mất an toàn PCCC, tiềm ẩn cao nguy cơ gây cháy, nổ. Nhiều cơ sở đường giao thông dành cho xe chữa cháy bị hàng hóa lấn chiếm hoặc chủ cơ sở tận dụng làm nơi nghỉ ngơi cho nhân viên.

Qua thực tế kiểm tra 1.800 cơ sở cho thấy hầu hết các cơ sở này đều không ban hành nội quy PCCC hoặc có ban hành nhưng không phù hợp với tính chất của cơ sở. Niêm yết nội quy PCCC không đúng nội dung với quy định đã ban hành, có cơ sở còn mua nội quy in sẵn ngoài thị trường về niêm yết; nhiều cơ sở không lập hồ sơ quản lý về PCCC hoặc có lập hồ sơ nhưng không thường xuyên theo dõi, cập nhật; nhiều cơ sở không tập huấn nghiệp vụ về PCCC cho đội viên PCCC tại cơ sở hoặc người thường xuyên tiếp xúc với các chất có nguy hiểm về cháy. Một số cơ sở có trang bị bình chữa cháy xách tay, đèn chiếu sáng sự cố, biển chỉ dẫn lối và đường thoát nạn trên các cửa ra vào, hành lang tuy nhiên qua kiểm tra các thiết bị trên không đáp ứng được yêu cầu cần thiết, do không có chế độ bảo trì bảo dưỡng thường xuyên dẫn đến tình trạng xuống cấp, hư hỏng. Tại các cơ sở kinh doanh tạp hóa, việc sắp xếp, bố trí hàng hóa, vật dụng gây cản trở lối đi, lối thoát nạn; một số cơ sở có trang bị thiết bị chữa cháy thì thiếu quan tâm, để hàng hóa che khuất phương tiện chữa cháy hoặc không kiểm tra thường xuyên đến khi xảy ra sự cố thì không dùng được. Việc cầu mắc dây dẫn điện, thiết bị tiêu thụ điện, thiết bị điện không đúng kỹ thuật, không an toàn về điện; không thiết kế, lắp đặt hệ thống chống sét.

Nguyên nhân chủ yếu của tình trạng trên vẫn là do ý thức chấp



Diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại

hành pháp luật về PCCC của người đứng đầu cơ sở chưa cao, họ chỉ coi trọng đầu tư, phát triển kinh tế hơn là chú trọng đầu tư công tác PCCC, thiếu chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức PCCC và việc thực hiện các biện pháp chống cháy lan còn chủ quan, việc khắc phục những thiếu sót, vi phạm còn mang tính đối phó. Chính quyền địa phương tuy có quan tâm chỉ đạo công tác PCCC trên địa bàn thuộc thẩm quyền quản lý nhưng có nơi, có lúc còn thiếu quan tâm, chưa sâu sát trong chỉ đạo thực hiện các biện pháp an toàn PCCC, việc kiểm tra, xử lý sai phạm chưa kịp thời, chưa nghiêm. Một số cơ sở kinh doanh tạp hóa, phế liệu không đăng ký kinh doanh, phần lớn chủ cơ sở không quan tâm hoặc thiếu hiểu biết



khu chung cư thị xã Bến Cát.

kiến thức, pháp luật về PCCC. Việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật, kiến thức nghiệp vụ về PCCC chưa được thường xuyên, sâu rộng, nhất là hiện nay việc tuyên truyền phổ biến, giáo dục kiến thức pháp luật về PCCC chủ yếu được lồng ghép vào công tác huấn luyện nghiệp vụ PCCC, kiểm tra an toàn PCCC, tiếp công dân. Xử lý phạt vi phạm hành chính đối với các lỗi vi phạm còn chưa nghiêm, khi phát hiện lỗi vi phạm chỉ hướng dẫn, nhắc nhở là chủ yếu. Công tác hướng dẫn cơ sở tự kiểm tra an toàn PCCC tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, lẻ nằm trong khu dân cư chưa được thực hiện và duy trì thường xuyên, chưa sâu sát, do đó theo thời gian nguy cơ tiềm ẩn gây cháy, nổ là rất lớn.

Để hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân và thiệt hại do cháy gây ra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, cơ sở phế liệu, tạp hóa... nằm xen kẽ trong khu dân cư thời gian tới các ban ngành, đoàn thể, lực lượng chức năng, chủ cơ sở và người dân phải phối hợp chặt chẽ trong thực hiện công tác PCCC.

Trước hết, người đứng đầu các cơ sở sản xuất, kinh doanh phải tuân thủ các quy định về PCCC, không để xảy ra cháy do vô ý, bất cẩn. Chủ cơ sở phải trực tiếp tham gia các lớp tập huấn về PCCC và có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở nhân viên trong cơ sở tuân thủ tốt các quy định về PCCC; phải tự kiểm tra nhà xưởng, kho chứa hàng, không để dột nát, xuống cấp; hệ thống chống sét phải được gia cố, đảm bảo đúng kỹ thuật quy định. Bố trí, sắp xếp bếp đun nấu an toàn, không kê bếp sát vách lá, sàn gỗ, vách gỗ, khi đun nấu hay thắp hương phải có người trông coi; khi ra khỏi nhà phải tắt điện, không tồn trữ các chất nguy hiểm cháy, nổ như xăng, dầu... trong gia đình đồng thời thực hiện đầy đủ các kiến nghị, hướng dẫn của cơ quan Cảnh sát PCCC. Chủ động trang bị và bố trí các thiết bị PCCC và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với tính chất hoạt động, kinh doanh tại gia đình và định kỳ bảo dưỡng đảm bảo hoạt động tốt khi có sự cố cháy, nổ xảy ra thường xuyên tổ chức phân công lực lượng ứng trực trong những ngày nghỉ, kể cả ứng trực ban đêm theo quy định.

Chính quyền các địa phương phối hợp cùng các ngành chức năng, khảo sát thực trạng tình hình các khu dân cư có nguy cơ cháy cao giải tỏa các hộ dân kinh doanh, buôn bán lấn chiếm các hẻm trái phép để giải quyết vấn đề ách tắc giao thông, chống cháy lan tạo điều kiện thuận lợi cho công tác chữa cháy; di dời các cơ sở sản xuất nhỏ, lẻ có nguy hiểm cháy, nổ cao, ô nhiễm môi trường xen kẽ trong khu dân cư tập trung về các khu công nghiệp hoặc các cụm công nghiệp của tỉnh. Thông qua các buổi họp dân phố, họp tổ nhân dân tự quản để tuyên truyền về công tác đảm bảo an toàn PCCC; phối hợp với các cơ quan truyền thông đưa tin bài, phim, ảnh, tranh cổ động và các hình thức tuyên truyền an toàn PCCC khắc trên các phương tiện thông tin đại chúng. Ở những khu dân cư có nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, lẻ chủ động phối hợp với lực lượng Cảnh sát PCCC chuyên nghiệp hướng dẫn chủ các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc bố trí, lắp đặt, sử dụng trang thiết bị điện phải đảm bảo độ an toàn, không cầu mắc điện tùy tiện; hệ thống điện phải có thiết bị bảo vệ cho từng khu vực để đảm bảo xử lý kịp thời khi có sự cố chạm, chập hoặc quá tải xảy ra.

Lực lượng PCCC chuyên nghiệp tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCCC, kỹ năng, kiến thức cơ bản về PCCC cho ban điều hành khu phố, Tổ dân phố, lực lượng Dân phòng, bảo vệ khu phố... nhằm đảm bảo chế độ hoạt động thường trực và linh hoạt nếu có sự cố xảy ra, qua đó giúp cho những cơ sở sản xuất, kinh doanh và mọi người dân sống trong khu dân cư hiểu rõ ràng việc PCCC là lợi ích của chính mình và của cả cộng đồng xã hội. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm an toàn PCCC theo thẩm quyền. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kéo dài, chậm khắc phục. Xem xét tạm đình chỉ đối với các cơ sở có nguy cơ trực tiếp phát sinh cháy, nổ theo quy định. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

ThS. LÊ THỊ HẠNH

Phòng 5, V24, Bộ Công an

Cà Mau là tỉnh cực Nam của Tổ quốc, có diện tích tự nhiên 529.486ha, trong đó diện tích đất lâm nghiệp 114.164ha; diện tích đất rừng gồm rừng sản xuất, rừng đặc dụng và rừng phòng hộ; với 3 vùng sinh thái: rừng ngập mặn, rừng ngập lợ (rừng tràm) và rừng đảo. Hệ sinh thái rừng tràm được xác định là khu rừng có nguy cơ cháy cao vào mùa khô hàng năm.

UBND tỉnh Cà Mau đặc biệt quan tâm đến công tác phòng cháy và chữa cháy rừng, ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, chỉ đạo thống nhất về công tác bảo vệ, phát triển và phòng cháy, chữa cháy rừng. Theo Quyết định số 968/QĐ-UBND, ngày 17/7/2012 của UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn năm 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã được thành lập, phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên trong Ban Chỉ đạo phụ trách các huyện có rừng. Ban Chỉ đạo Kế hoạch Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh đã xây dựng phương án chữa cháy rừng và hướng dẫn các chủ rừng xây dựng phương án chữa cháy rừng vào đầu mùa khô hàng năm; thành lập Hội đồng Thẩm định phương án chữa cháy rừng của các đơn vị quản lý rừng tràm. Trên cơ sở phương án chữa cháy rừng được duyệt, các đơn vị triển khai thực hiện các biện pháp phòng cháy, chữa cháy rừng vào mùa khô hàng năm, như: tuyên truyền giáo dục cho dân cư vùng rừng, đầu tư mua sắm các phương tiện, trang thiết bị máy móc phục vụ phòng cháy, chữa cháy rừng, dọn kênh lưu thông, làm các đường băng ngăn lửa, tổ chức họp dân cư trong lâm phần để thực hiện ký cam kết chấp hành những quy định về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô, tổ chức tập huấn chữa cháy rừng cho lực lượng Kiểm lâm, lực lượng dân quân tự vệ... Vào đầu mùa khô hàng năm, Chi cục Kiểm lâm đã tăng cường lực lượng, phương tiện phòng cháy, chữa cháy phục vụ cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng tại các khu vực có nguy cơ cháy cao Vườn Quốc gia U Minh Hạ, Công ty TNHH Một Thành viên Lâm nghiệp U Minh Hạ. UBND tỉnh đã quan tâm đầu tư kinh phí mua sắm trang thiết bị, phương tiện chữa cháy và tập huấn nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy... Tuy vậy, chỉ trong thời gian 2 năm (2011 - 2013), trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã xảy ra 42 vụ cháy rừng, diện tích rừng bị thiệt hại trên 48,85ha. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến cháy rừng.

Về mặt khách quan, vào mùa khô hàng năm (từ tháng 11 năm trước đến tháng 5 năm sau) rừng tràm, rừng đảo bị khô

hanh, dễ bén lửa nên rất dễ cháy. Tại Cà Mau, mùa mưa kết thúc sớm, nắng hạn gay gắt kéo dài, làm mực nước chân rừng, dưới các kênh bị cạn, gây khô khốc cho việc lưu thông, vận chuyển phương tiện và nước phục vụ cho công tác chữa cháy; hơn nữa các tuyến kênh đào lâu năm không được nạo vét thường xuyên, không có nguồn nước bổ sung do bên ngoài đề bao rừng mùa khô là nước mặn.

Về mặt chủ quan, tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương ảnh hưởng rất lớn đến công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. Đại đa số dân cư trong vùng đời sống còn rất khó khăn, có mức thu nhập thấp, không ổn định; trình độ dân trí thấp, sự hiểu biết kiến thức pháp luật còn hạn chế, ý thức tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng chưa cao nên chưa tuân thủ nghiêm ngặt quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy rừng. Tại khu vực rừng tràm có gần 5.500 hộ, với khoảng 20 nghìn nhân khẩu, chúng 10 nghìn lao động chính đã nhận đất, nhận rừng sản xuất khoán theo mô hình nông - lâm kết hợp, sống xen kẽ và còn nghèo. Mùa khô là mùa cải tạo đồng ruộng, cũng là mùa khai thác mật ong, đánh bắt cá đồng nên người dân hay đốt đồng ruộng, bờ thửa, vào rừng lấy mật... dễ bất cẩn gây cháy rừng. Đây là nguyên nhân chủ quan chủ yếu gây ra các vụ cháy rừng trong nhiều năm qua mà chưa có biện pháp hữu hiệu để xử lý triệt để. Tại một số doanh nghiệp, việc bố trí lực lượng, phương tiện, dụng cụ phòng cháy, chữa cháy rừng chưa đảm bảo, một số hạng mục chưa thực hiện như: xây dựng chòi canh lửa, thành lập bộ phận chỉ huy trực tiếp tại hiện trường, phân công người có trách nhiệm trong quản lý điều hành cũng như thông tin báo cáo tình hình phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định.

Trong thời gian tới đây, để nâng cao hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cần chú trọng thực hiện một số giải pháp sau đây:

Một là, tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc các chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và của UBND tỉnh, như: Chỉ thị số 270/2010/CT-TTg ngày 12/02/2010, Chỉ thị số 298/CT-TTg ngày 01/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng; Chỉ thị số 25/CT-BNN, ngày 06/01/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc triển khai các biện pháp bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

(Xem tiếp trang 47)



PHÒNG CẢNH SÁT PCCC&CNCH – CÔNG AN TỈNH BÌNH THUẬN:

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PCCC MÙA DU LỊCH 2014



TRINH MINH HIỂN

PC66 – Công an tỉnh Bình Thuận

Kiểm tra an toàn PCCC tại Khách sạn The Cliff, Hàm Tiến, Phan Thiết

Là một trong những trung tâm du lịch trọng điểm của Việt Nam hiện nay, Bình Thuận nổi tiếng với những địa danh như Mũi Né – Hòn Rơm, Đồi Dương – Thương Chánh, Suối Tiên... hàng năm thu hút hơn 3 triệu lượt khách trong nước và quốc tế. Với sự phát triển nhanh chóng trong lĩnh vực du lịch đã tạo điều kiện phát triển cho lĩnh vực kinh doanh lưu trú đặc biệt là kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực của nền kinh tế thị trường, nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn và có thể xảy ra bất cứ lúc nào, nhất là đối với các khách sạn, nhà nghỉ tập trung nhiều người vào các mùa nghỉ mát, du lịch.

Bình Thuận là tỉnh nằm ở cực Nam Trung Bộ, có 192 km bờ biển trải dài từ Cà Ná (giáp ranh Ninh Thuận) đến Bình Châu (giáp ranh Bà Rịa-Vũng Tàu) và nằm giữa các trung tâm du lịch lớn ở phía Nam như TP.Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Đà Lạt, Nha Trang đây là vị trí địa lý thuận lợi để phát triển du lịch. Ngoài ra, Bình Thuận không chỉ lợi thế ở biển mà còn là một tỉnh có giàu tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn, nhiều di tích kiến trúc lịch sử và hệ thống văn hóa lễ hội cả dân gian lẫn hiện đại. Hiện nay, tỉnh tập trung đầu tư cho các khu du lịch: Khu du lịch Phan Thiết - Mũi Né; Khu du lịch Cà Ná - Vĩnh Hảo - Cù Lao Cầu - Bình Thạnh; Khu du

lich La Gi; Khu du lịch Tiến Thành - Hàm Thuận Nam... đang là những khu du lịch biển được ưa thích nhất toàn quốc nói chung và khu vực phía Nam nói riêng. Mặt khác, Bình Thuận có nhiều di tích, di sản văn hóa vật thể và phi vật thể có giá trị độc đáo mang tầm cỡ Quốc gia và Quốc tế, với hơn 24 di tích lịch sử được xếp hạng quốc gia trong đó có 04 di tích đặc biệt quan trọng cấp Quốc gia và một kho tàng văn hóa phi vật thể. Những năm qua Bình Thuận đã tôn tạo các di tích lịch sử như: Khu di tích Dục Thanh, Chăm Pô Sah Inư, Đình Vạn Thủy Tự, Đình Thầy Thím..., khôi phục lễ hội truyền thống, các giá trị nhân văn khác.

Mỗi năm có hàng trăm ngàn lượt khách trong và ngoài nước đến tham quan các di tích lịch sử văn hóa, tham gia lễ hội, góp phần làm tăng sự phong phú, đa dạng về du lịch Bình Thuận. Lượng khách du lịch đến Bình Thuận có mức tăng trưởng nhanh và đều, mức tăng trưởng tăng bình quân hàng năm là 14,5% đây là mức tăng trưởng khá so với du lịch cả nước. Nếu như năm 2001 toàn tỉnh chỉ đón được 589.702 lượt khách thì đến năm 2013 đã đưa số khách lên 3.524.857 lượt khách, chiếm gần 6% tổng lượng khách du lịch cả nước, trong đó số du khách Quốc tế tăng đáng kể với 380.052 lượt khách. Ngày lưu trú trung bình của khách du lịch năm 2013: khách quốc tế là 3,26 ngày và khách nội địa là 1,53 ngày.

Với sự phát triển nhanh chóng trong lĩnh vực du lịch đã tạo điều kiện phát triển cho lĩnh vực kinh doanh lưu trú đặc biệt là kinh doanh nhà nghỉ, khách sạn. Theo báo cáo tổng kết của Sở Văn hóa – Thể thao – Du lịch, tính đến năm 2013, trên toàn tỉnh Bình Thuận có 641 cơ sở lưu trú (trong đó có 125 khách sạn nghỉ dưỡng

(resort) và 516 khách sạn thành phố được xếp hạng từ 1 sao đến 5 sao), với tổng số 11.623 phòng, 19.908 lao động, tổng vốn đầu tư là 63.588,1 tỷ đồng. Ngoài ra trên địa bàn tỉnh còn có trên 300 nhà nghỉ với trên 3.100 phòng, tập trung ở TP. Phan Thiết, thị xã La Gi, Bình Thạnh (Tuy Phong). Hệ thống các cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, nhà hàng, hệ thống chợ được đầu tư, hầu hết khách sạn, nhà khách, nhà nghỉ đều có cơ sở ăn uống, đặc biệt khách sạn nghỉ dưỡng còn có các dịch vụ khác như spa, vũ trường, massage, câu lạc bộ thuyền buồm....

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực của nền kinh tế thị trường thì mặt trái của nó đã tác động làm nảy sinh nhiều vấn đề phức tạp trong đó có công tác PCCC. Nguy cơ cháy, nổ luôn tiềm ẩn có thể xảy ra bất cứ lúc nào, nhất là đối với khách sạn, nhà nghỉ nơi tập trung nhiều người vào mùa nghỉ mát, du lịch. Theo thống kê của Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh Bình Thuận, trong 10 năm (2003-2013) trên địa bàn tỉnh Bình Thuận đã xảy ra 269 vụ cháy (trung bình mỗi năm xảy ra 26,9 vụ cháy) làm 7 người chết, 39 người bị thương và thiệt hại về tài sản là 34,022 tỷ đồng. Trong đó, đối với khách sạn, nhà nghỉ: xảy ra 14 vụ cháy (chiếm 5,2% so với toàn tỉnh), làm thiệt hại 0,56 tỷ đồng (chiếm 4,8% so với toàn tỉnh), số người bị thương là 1 người (chiếm 2,56%), không có người chết trong các vụ cháy tại khách sạn, nhà nghỉ. Về nguyên nhân nhân cháy tại các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ chủ yếu do chập điện: 9 vụ (chiếm 69,2%), cháy do sử dụng lửa 04 vụ (chiếm 30,8%). Từ số liệu về nguyên nhân cháy tại các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ cho thấy 100% các vụ cháy tại khách sạn, nhà nghỉ là do sơ xuất bất cẩn hoặc vi phạm trong việc sử dụng điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt. Từ đó, đặt ra yêu cầu trong công tác quản lý chặt chẽ việc sử dụng điện, sử dụng nguồn lửa, nguồn nhiệt trong các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Nhằm tăng cường công tác đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy trong mùa du lịch cao điểm, lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Bình Thuận đã tiến hành tổ chức kiểm tra công tác PCCC tại các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ. Nội dung kiểm tra bao gồm: hồ sơ quản lý theo dõi hoạt động PCCC, việc chấp hành các quy định của pháp luật về chế độ thẩm duyệt, nghiệm thu về PCCC trước khi đi vào hoạt động; điều kiện, phương án thoát nạn khi có sự cố xảy ra; thực hiện các giải pháp an toàn về PCCC; hệ thống điện, chống sét, hệ thống đèn chỉ dẫn thoát nạn, đèn sự cố, hệ thống thông gió, hút khói; lực lượng PCCC thường trực 24/24 giờ, công tác lập và thực tập phương án chữa cháy; hệ thống thiết bị PCCC; công tác bảo đảm nguồn nước phục vụ công tác chữa cháy... Thông qua công tác kiểm tra, cơ quan quản lý nhà nước chấn chỉnh những thiếu sót, vi phạm về an toàn PCCC của các cơ sở, đơn vị kinh doanh, ngăn chặn các nguy cơ có thể xảy ra cháy; đồng thời tạo sự yên tâm, tin tưởng cho nhân dân trong tỉnh, du khách trong và ngoài nước về thăm, làm việc và tham quan du lịch tại Tỉnh.

Trong thời gian tới để tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác PCCC, làm giảm thiệt hại do cháy, nổ gây ra tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch trước hết cần xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành các tổ chức xã hội, đơn vị, cơ sở có liên quan đến công tác trong việc thực hiện các giải pháp PCCC khách sạn, nhà nghỉ. Theo qui định của Luật PCCC, Nghị định số 35/2003/NĐ/CP của Chính phủ, trách nhiệm trước hết thuộc về cấp chính quyền trực tiếp quản lý khách sạn, nhà nghỉ. Để đảm bảo an toàn PCCC khách sạn, nhà nghỉ chủ cơ sở tổ chức thực hiện triệt để các vấn đề sau:

Một là, các cơ sở du lịch trên địa bàn tỉnh cần thực hiện đầy đủ

các văn bản pháp luật, qui định về PCCC để khắc phục kịp thời, triệt để những sơ hở thiếu sót, nguy cơ cháy nổ trên. Đối với công trình xây dựng mới hoặc cải tạo các cơ sở nhà nghỉ và khách sạn có danh sách trong Phụ lục 3 của Nghị định 35/2003/NĐ/CP thì trước khi thi công phải trình thẩm duyệt thiết kế về PCCC nhằm tuân thủ nghiêm ngặt các qui chuẩn, tiêu chuẩn an toàn PCCC; lắp đặt cải tạo hệ thống PCCC, hệ thống điện theo đúng qui định an toàn PCCC, các hệ thống điện riêng biệt để chỉ dẫn lối thoát nạn, chiếu sáng sự cố, chiếu sáng bảo vệ, hệ thống điện phục vụ các thiết bị PCCC. Các chủ cơ sở khi xây dựng, sửa chữa các nhà nghỉ, khách sạn nên chọn các vật liệu không cháy. Hệ thống thoát nạn trong các cơ sở nhà nghỉ, khách sạn khi xảy ra cháy phải bố trí theo đúng tiêu chuẩn của Nhà nước qui định, đặc biệt là đối với Khách sạn, nhà nghỉ cao tầng và có tầng hầm v.v....

Hai là, cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền PCCC, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm chỉnh quy định nội quy PCCC khách sạn, nhà nghỉ. Thường xuyên tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC cho cán bộ công nhân viên, đội viên PCCC cơ sở, khách thăm quan, nghỉ trọ bằng các hệ thống truyền thanh nội bộ để tuyên truyền, nhắc nhở hằng ngày, nhất là vào các ngày lễ hội; phát hành khuyến cáo các biện pháp PCCC khách sạn, nhà nghỉ đến từng cơ sở, tổ chức cho các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.

Ba là, cơ sở tăng cường công tác tự kiểm tra an toàn PCCC, kịp thời phát hiện và khắc phục những thiếu sót gây cháy, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm qui định nội quy PCCC tạo ra nguy cơ gây cháy. Thành lập đội PCCC cơ sở có đủ quân số tổ chức thường trực chữa cháy trong ngày, nhất là vào ban đêm và các dịp lễ tết, lựa chọn những người có nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao để tham gia đội PCCC cơ sở. Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng cơ sở để lực lượng này có đủ kiến thức năng lực thực hiện nhiệm vụ PCCC tại chỗ. Đồng thời đầu tư kinh phí cho công tác PCCC để trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ, phương tiện cứu hộ, thoát nạn khi xảy ra cháy, đặc biệt chú ý đến nguồn nước tại chỗ phục vụ chữa cháy cho khách sạn, nhà nghỉ, duy trì các hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở và các lực lượng PCCC khác. Xây dựng và tổ chức thực tập các phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ để xử lý các tình huống nhằm chủ động bố trí lực lượng phương tiện và có chiến thuật thích hợp để nếu xảy ra cháy thì dập tắt tại chỗ, kịp thời, có hiệu quả.

Bên cạnh đó lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc chủ cơ sở khách sạn, nhà nghỉ thực hiện tốt trách nhiệm của mình trong công tác PCCC. Đồng thời tham mưu cho chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp PCCC khách sạn, nhà nghỉ phù hợp với tình hình phát triển kinh tế của địa phương. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy định an toàn PCCC vào các thời điểm dễ xảy ra cháy như mùa khô hanh, dịp lễ, tết phải đưa thành chuyên đề để đầu tư thích đáng cho công tác PCCC khách sạn, nhà nghỉ. Tập trung củng cố về tổ chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng PCCC cơ sở nhất là các cơ sở khách sạn, nhà nghỉ ở nơi cách xa cảnh sát PCCC, để lực lượng này có đủ khả năng phát hiện và kịp thời dập tắt các đám cháy từ khi mới phát sinh. Xây dựng phương án chữa cháy, trong đó có dự kiến các tình huống phức tạp có sự huy động nhiều lực lượng trong việc chữa cháy và cứu người khi xảy ra cháy, tổ chức thường trực sẵn sàng chữa cháy để kịp thời xử lý các tình huống cháy lớn, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy gây ra. ■

Thủ đô Hà Nội là trung tâm văn hóa chính trị và là trái tim của đất nước, là nơi mà mật độ dân số rất cao, đặc biệt là đối với khu vực nội đô. Theo thống kê năm 2010, dân số trung bình của Hà Nội là 6.561.900 người, mật độ dân số trung bình 1.979 người/m² trong đó mật độ dân số cao nhất là ở quận Đống Đa lên đến 35.341 người/m². Đứng trước nhu cầu về nhà ở của người dân ngày càng lớn, Nhà nước và Chính phủ đã xác định và đẩy mạnh về cơ sở hạ tầng của Thủ đô chú trọng xây dựng phát triển công trình nhà cao tầng. Tuy nhiên, đối với những người thu nhập thấp, đặc biệt là dân nhập cư từ tỉnh lẻ, sinh viên ra trường và làm việc tại Hà Nội để có được nơi ở, nhà ở ổn định là rất khó khăn. Nắm bắt được xu thế về nhà ở của bộ phận người dân có thu nhập thấp, rất nhiều người dân đã và đang đầu tư xây dựng các chung cư mini thấp tầng giá hợp lý đáp ứng yêu cầu cấp thiết về nhà ở của người dân. Tại Hà Nội, dọc các phố Quan Nhân, Bưởi Xương Trạch (quận Thanh Xuân), Trần Cung (quận Cầu Giấy), Thái Thịnh, Láng Thượng (quận Đống Đa), Tương Mai, Mai Động (quận Hoàng Mai)... không khó để nhận ra sự "chen chân" của các chung cư mini; hay tại khu vực Ao Phủ, ngõ 1194 đường Láng,

phường Láng Thượng (quận Đống Đa) trong bán kính khoảng 200m đã có khoảng 10 chung cư mini. Nhưng vấn đề đặt ra là khi mà các công trình mini thấp tầng được xây dựng và đi vào sử dụng bởi chủ đầu tư là tư nhân thì đi kèm với đó là chất lượng công trình và đặc biệt là việc đảm bảo an toàn về PCCC đối với các chung cư trên còn nhiều bất cập.

Điển hình như tại quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, hiện có gần 30 chung cư mini dưới 10 tầng. Trong 2 năm 2012 - 2013 đã xảy ra 65 vụ cháy và 270 sự cố về cháy, nổ, 5 vụ cứu nạn cứu hộ. Năm 2013, trên địa bàn Phòng Cảnh sát PCCC Cầu Giấy quản lý xảy ra 26 vụ cháy, so với năm 2012 giảm 13 vụ, 127 sự cố về cháy, nổ và 2 vụ cứu nạn cứu hộ. Trong 6 tháng đầu năm 2014, trên địa bàn quản lý của đơn vị xảy ra 10 vụ cháy, 91 sự cố về cháy, nổ. Ngày 10/5/2013, cháy tại nhà dân ở khu chung cư Xuân Thủy - Cầu Giấy, do chập điện gây cháy 1 điều hòa. Ngày 11/12/2013, cháy tại khu tập thể D11 Cầu Giấy, nguyên nhân do chập điện đã dẫn đến cháy tại 1 căn hộ, không có thiệt hại về người nhưng mất mát về tài sản khá lớn.

Qua thực tế khảo sát tại địa bàn quận Cầu Giấy, Hà Nội, các

ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI CÁC CHUNG CƯ MINI TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN CẦU GIẤY, TP HÀ NỘI

TRẦN VĂN HÂN – ĐỖ HOÀNG THANH
Khoa 4, Trường Đại học PCCC



chung cư mini (từ 10 tầng trở xuống) thường được xây dựng tại các ngõ hẹp, nằm sâu vào trong ngõ, khi muốn vào chung cư phải đi nhiều ngõ, nhiều ngách mới có thể vào được. Đây là nơi mật độ dân số đông, lưu lượng người đi lại nhiều và đường giao thông hẹp. Ví dụ tòa nhà chung cư mini cao cấp mới xây 35 căn hộ sang trọng nằm tại ngõ 93 Hồ Tùng Mậu - Cầu Giấy; chung cư mini Xuân Thủy - Cầu Giấy 9 tầng tại ngõ 233 Xuân Thủy; chung cư mini ngách 41 ngõ 354 đường Trần Cung... Điều này dẫn tới khi có cháy, nổ xảy ra, xe chữa cháy không thể tiếp cận để chữa cháy, xe thang không thể vào để triển khai chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

Các chung cư mini thường có diện tích nhỏ mỗi tầng có ít nhất từ 2 đến 3 căn hộ trở lên và thông thường diện tích là từ 30 - 40m². Chính vì thế, ở các chung cư mini chủ yếu chỉ có 1 cầu thang bộ nhỏ và hẹp, độ dốc lớn, nhiều chung cư không có trang bị bất kỳ các loại bình chữa cháy nào. Hệ thống chữa cháy tại các chung cư mini hầu như không được trang bị, hệ thống báo cháy có trang bị tuy nhiên về chất lượng và số lượng chưa đảm bảo. Nhiều căn hộ thường bao quanh hành lang như rào sắt kín, diện tích khu chung cư được tận dụng tối đa để sử dụng làm diện tích các phòng ở. Khi có cháy xảy ra việc chữa cháy và thoát nạn đối với người dân thực sự đang báo động.



Cầu thang tại chung cư mini

Các chung cư mini thường không có Ban Quản lý, phòng bảo vệ, mọi thứ do người dân tự quản, tầng một là khu vực để xe. Do đó, công tác đảm bảo an toàn PCCC, quản lý nguồn lửa nguồn nhiệt tại tầng một hầu như là không có, dẫn đến nguy cơ tiềm ẩn về cháy, nổ rất cao khi mà khu vực này tập trung lượng xe máy lớn khi mà người dân thiếu ý thức hoặc bất cẩn lơ là trong công tác PCCC.

Các chung cư được đầu tư xây dựng bởi chủ đầu tư là tư nhân

do đó công tác PCCC như trang bị các bình chữa cháy, tiêu lệnh chữa cháy, chặn chữa cháy... gần như không được quan tâm. Trong khi đây là những phương tiện cơ bản nhất để dập tắt các đám cháy nhỏ ban đầu phát sinh và rất hiệu quả. Nhiều người dân tại chung cư vẫn còn chủ quan về PCCC hay không được học tập những kỹ năng cơ bản nhất trong công tác PCCC, không được học sử dụng các phương tiện tại chỗ như: bình chữa cháy, chặn chữa cháy; kỹ năng xử lý rò rỉ khí gas, kỹ năng thoát nạn, khi có cháy xảy ra.

Để hạn chế đến mức thấp nhất hậu quả và nhanh chóng thoát nạn cho người dân sinh sống tại chung cư mini khi các vụ cháy, nổ xảy ra chúng tôi đưa ra một số giải pháp sau:

Một là, cần bộ quản lý địa bàn cần nâng cao vai trò trong công tác quản lý đối với các chung cư mini trên địa bàn: Lập hồ sơ quản lý cơ sở về PCCC theo Khoản 6 Phụ lục mục 1 Số 35/2003/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 4/4/2003. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về PCCC đối với người dân sinh sống tại các chung cư: tổ chức lớp học về phòng cháy chữa cháy; phát tờ rơi tuyên truyền về an toàn phòng cháy chữa cháy khu dân cư với các chủ đề cụ thể như: an toàn về phòng cháy gas, cách xử lý khi có cháy, cách thoát hiểm khi gặp sự cố.

Hai là, tiến hành rà soát, kiểm tra PCCC theo chuyên đề đối với các chung cư mini thấp tầng. Nghiêm khắc xử lý đối với các vi phạm chung cư vi phạm về an toàn PCCC như không trang bị phương tiện bình chữa cháy, tiêu lệnh chữa cháy, niêm yết nội quy trong chung cư, đèn chiếu sáng sự cố...

Ba là, khi có cháy xảy ra, do đặc điểm của chung cư thường nằm ở "ngõ nhỏ, phố nhỏ", xe chữa cháy thường khó tiếp cận hiện trường vụ cháy, hầu như xe không vào bên trong được. Chính vì vậy, các hộ dân sinh sống tại chung cư luôn phải chủ động và nhận thức rõ được việc xử lý các đám cháy trong giai đoạn ban đầu mới phát sinh, còn nhỏ là rất quan trọng. Tránh sợ hãi, bỏ mặc mà cần chủ động dùng các phương tiện tại chỗ như: bình chữa cháy, chặn chữa cháy... để dập tắt đám cháy trong khi chờ đợi lực lượng Cảnh sát PCCC đến cứu chữa. Trong trường hợp đám cháy vượt ngoài kiểm soát các hộ dân cần thoát hiểm ra ngoài an toàn, biết báo cháy cho lực lượng cần thiết để xử lý: 114 (Cảnh sát PCCC); 113 (Cảnh sát Cơ động); Công an khu vực; 115 (y tế)...

Bốn là, các chung cư mini nhất thiết có người quản lý tòa nhà hoặc nhân viên bảo vệ, các nhân viên trên bắt buộc phải qua tập huấn và có chứng chỉ về PCCC. Nhiệm vụ các nhân viên có trách nhiệm hướng dẫn, nhắc nhở người dân về sử dụng nguồn lửa nguồn nhiệt đảm bảo an toàn PCCC; quản lý nguồn lửa nguồn nhiệt, chất cháy tại khu để xe tại chung cư.

Năm là, chung cư nhất thiết trang bị phương tiện chữa cháy cơ bản như: Tiêu lệnh chữa cháy, ban hành nội của chung cư, bình chữa cháy, chuông báo cháy phòng hoặc loa phát thanh chung tại chung cư, kèn báo động tại phòng bảo vệ. Trang bị phương tiện thoát hiểm như: thang dây, thang chữ A; dây hạ chậm, mặt nạ thoát hiểm...

Sáu là, các hộ dân sinh sống tại chung cư cần phải được tập huấn về PCCC, biết thành thạo trong sử dụng phương tiện chữa cháy như: bình chữa cháy, chặn chữa cháy, biết báo cháy... Khuyến cáo người dân khi gửi xe tại chung cư không nên khóa cổ xe khi chung cư đã có nhân viên bảo vệ để thuận cho công tác chữa cháy, di chuyển tài sản khi xảy ra cháy tại chung cư. ■

Công trình đang xây dựng và những vấn đề cần quan tâm

NGUYỄN THẾ TÀI - NGUYỄN XUÂN LINH
Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Công trình xây dựng là một sản phẩm hàng hóa đặc biệt phục vụ cho sản xuất và đời sống của con người. Đặc biệt, ở Việt Nam để đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp phát triển kinh tế hàng năm vốn đầu tư dành cho xây dựng ngày càng tăng, chiếm tỷ trọng rất lớn 30 – 40% GDP. Công trình xây dựng là sản phẩm được tạo thành bởi vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình, được liên kết định vị với nhau theo thiết kế. Đặc biệt là công tác đảm bảo an toàn cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ đối với công trình xây dựng đang trong giai đoạn hoàn thiện cần được quan tâm đặc biệt.

Thời gian gần đây xảy ra rất nhiều vụ cháy có liên quan đến công trình đang xây dựng như: ngày 15/12/2011 xảy ra cháy lớn tại Trung tâm Điều hành và Thông tin viễn thông Điện lực Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện, tại số 11, phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội. Đám cháy không gây thiệt hại về người nhưng gây hoang mang cho công nhân xây dựng tại tòa nhà. Hay vụ cháy vào hồi 15 giờ ngày 02/8/2012 tại tầng 1 khu để vật liệu mút xốp trong công trường xây dựng Khách sạn Marriott, thuộc Khu quần thể Trung tâm Hội nghị Quốc gia tại Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội. Đám cháy không có thiệt hại về người nhưng khiến hàng trăm công nhân bị hoảng loạn. Ngày 9/12/2013, vụ hỏa hoạn xảy ra tại khu lán trại công nhân thuộc Công ty Cổ phần Xây dựng Hải Phát, rộng khoảng 400m², phía sau Khu đô thị mới An Hưng (quận Hà Đông, Hà Nội), vụ cháy khiến 01 người tử vong... Có thể thấy, các công trình đang xây dựng tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ đặc biệt là nguy cơ sập đổ, xảy ra tai nạn lao động trong quá trình thi công và hoàn thiện.

Những nguy cơ trên tồn tại do nhiều nguyên nhân. Về phương diện quản lý, các công trình đang xây dựng phải được các cơ quan chức năng cấp phép mới được đi vào xây dựng như: Cấp phép xây dựng của Sở Đầu tư, có giấy chứng nhận thẩm duyệt PCCC... Tuy nhiên, các cơ quan chức năng trên chỉ quản lý trên mặt hồ sơ, giấy tờ, thủ tục cấp phép; trách nhiệm quản lý trực tiếp tại công trình, đặc biệt là quản lý và đảm bảo công tác an toàn cháy, nổ, an toàn lao động là trách nhiệm của chính cơ quan quản lý và các nhà thầu xây dựng. Đối với một công trình xây dựng sẽ được chủ đầu tư tổ chức ký kết hợp đồng trực tiếp với tổng thầu xây dựng. Khi trúng thầu, tổng thầu xây dựng có trách

nhiệm với các phương tiện và biện pháp thi công được sử dụng, thực hiện trong quá trình thi công xây dựng công trình, có trách nhiệm cung cấp toàn bộ vật liệu, nhân công và mọi dịch vụ cần thiết. Để làm được việc này, trong những hợp đồng có giá trị lớn, thông thường các tổng thầu sẽ ký tiếp hợp đồng nữa với các "Nhà thầu phụ" để thực hiện công việc thi công chuyên ngành. Để đảm bảo tiến độ công trình các nhà thầu phụ thường phải thuê nhân công, lao động phổ thông. Lao động phổ thông thường làm việc theo thời vụ rất khó khăn trong công tác quản lý, đặc biệt hầu như chưa được trang bị đầy đủ kiến thức về an toàn an toàn cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ đặc biệt là kiến thức về đảm bảo an toàn lao động. Có thể thấy, trong suốt quá trình tiến hành thi công trình, trách nhiệm đảm bảo các điều kiện an toàn lao động đặc biệt là trách nhiệm đảm bảo PCCC&CNCH chưa rõ ràng, còn lỏng lẻo và nhiều thiếu sót.

Trong công trình đang xây dựng luôn chứa khối lượng chất cháy rất lớn như: gỗ, vải bạt che phủ công trình, xăng dầu chạy các loại máy móc. Đặc biệt là trong quá trình hoàn thiện công trình, khối lượng chất cháy ngày càng tăng như: vật liệu nội thất, nhất là các loại bằng chất liệu nhựa tổng hợp. Đặc biệt trong công trường đang xây dựng chủ đầu tư thường tận dụng vật liệu sẵn có để xây dựng lán trại cho công nhân sinh hoạt như: gỗ, vải bạt che chắn. Nếu không thận trọng khi sử dụng các loại vật liệu và không tuân theo các quy định trong công tác đảm bảo an toàn PCCC thì nguy cơ dễ xảy ra cháy, nổ rất lớn, đặc biệt có thể gây chết người hoặc sập đổ công trình.

Bên cạnh đó, trong công trình xây dựng, công tác quản lý nguồn nhiệt chưa được chặt chẽ. Dưới khối lượng chất cháy lớn như vậy nhưng công nhân chưa có ý thức đảm bảo an toàn trong quá trình làm việc, hút thuốc trong quá trình lao động và vứt tàn đóm, thuốc lá bừa bãi vào nơi có nhiều mùn cưa, vỏ bào, giấy vụn (thường sử dụng làm mái lợp cho một số lán trại). Trong công trường luôn phải sử dụng máy hàn cắt kim loại để làm việc, nhưng việc hàn cắt kim loại vi phạm quy định về đảm bảo an toàn cháy, nổ. Chưa có biện pháp đảm bảo khoảng cách an toàn đối với vật tư, hàng hóa. Chưa có biện pháp thu gom, che chắn nhằm ngăn chặn khả năng xỉ hàn, tia lửa hàn rơi xuống vật liệu dễ cháy phía dưới. Trong công trường, việc sử dụng ngọn lửa trần

bữa bãi như: nấu nướng, đốt rác, đặc biệt trong sinh hoạt ở lán trại, công nhân đi làm quên tắt bếp gas, bếp dầu hay dập tắt bếp củi trước khi ra khỏi lán. Hệ thống điện thường chưa hoàn thiện, hệ thống điện còn tạm bợ, xuống cấp, không đảm bảo an toàn về điện. Hệ thống điện thường xuyên quá tải. Trong quá trình sử dụng công nhân còn đấu nối, lắp đặt thêm nhiều thiết bị điện vượt quá tải điện cho phép. Dưới khối lượng chất cháy như vậy, công tác quản lý nguồn nhiệt chặt chẽ có vai trò quan trọng trong đảm bảo an toàn cháy, nổ đối với công trình đang xây dựng.

Theo Điểm 4, Điều 4 Luật PCCC về nguyên tắc PCCC: Mọi hoạt động phòng cháy và chữa cháy trước hết phải được thực hiện và giải quyết bằng lực lượng và phương tiện tại chỗ. Nhưng trong công trường xây dựng phương tiện chữa cháy không được trang bị hoặc trang bị thiếu so với quy định. Một phần do hệ thống báo cháy và hệ thống chữa cháy tự động đang trong quá trình hoàn thiện, chưa đi vào hoạt động, chưa qua nghiệm thu PCCC. Một phần do chủ đầu tư chưa quan tâm tới công tác đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy nên đầu tư cho phòng cháy và chữa cháy còn nhiều thiếu sót, chưa trang bị đầy đủ phương tiện chữa cháy tại chỗ như: bình chữa cháy, chăn, cát... Mặt khác, tại các cơ sở đã được trang bị phương tiện chữa cháy tại chỗ nhưng những phương tiện này được bảo quản tập trung ở một địa điểm như: nhà kho hay phòng bảo vệ của công trường mà không được bố trí đều khắp các khu vực nên khi xảy ra sự cố cháy, nổ, lực lượng tại chỗ không kịp thời tổ chức chữa cháy.

Theo Điều 14 Nghị định số 35/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ yêu cầu về PCCC khi lập dự án và thiết kế xây dựng công trình phải đảm bảo kết cấu, hệ thống giao thông, bãi đỗ phục vụ cho phương tiện chữa cháy hoạt động đảm bảo kích thước và tải trọng, hệ thống cấp nước chữa cháy đảm bảo yêu cầu phục vụ chữa cháy. Nhưng tại các công trình đang thi công, hệ thống giao thông thường không thuận lợi cho xe chữa cháy lưu thông và hoạt động, lối đi bị cản trở bởi vật liệu xây dựng, đường đi lại nhỏ, hẹp. Nguồn nước phục vụ cho công tác chữa cháy không đảm bảo do công trình đang trong quá trình hoàn thiện, bể nước dùng cho chữa cháy còn phục vụ cho xây dựng, sinh hoạt của công nhân nên khi xảy ra sự cố lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp rất khó khăn trong công tác tiếp cận và dập tắt đám cháy kịp thời.

Theo Điều 9 Thông tư số 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014 thì chủ đầu tư phải có trách nhiệm xây dựng, ban hành nội quy, quy định về an toàn PCCC, phương án chữa cháy tại chỗ. Tuy nhiên hiện nay, nhiều công trình đang xây dựng chưa tiến hành lập phương án chữa cháy theo đúng mẫu quy định. Phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ do cơ sở lập chưa thể hiện rõ tính chất hoạt động, nguy hiểm cháy, nổ và phương án hiệu quả giải quyết tình huống cháy, nổ phức tạp nhất xảy ra tại công trình. Tại một số công trình, chủ đầu tư còn chưa xây dựng quy định PCCC, trong công trường không có biển báo cấm lửa, cấm hút thuốc tại những vị trí nguy hiểm về cháy, nổ, do đó việc thực hiện theo quy định PCCC của nhân viên, công nhân còn nhiều yếu kém. Một số công trình đã xây dựng quy định về PCCC nhưng công tác kiểm tra đảm bảo an toàn theo quy định PCCC, xử lý vi phạm PCCC còn thiếu sót, chưa thực hiện nghiêm túc, còn chủ quan trong công tác đảm bảo an toàn PCCC khiến nhân viên, công nhân lơ là, kém ý thức chấp hành theo quy định đã ban hành.

Theo Điều 9 Thông tư số 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014 của Bộ Công an, chủ đầu tư phải có trách nhiệm tổ chức huấn luyện nghiệp vụ về PCCC cho lực lượng tại chỗ và những người làm việc trường môi trường nguy hiểm về cháy, nổ. Nhưng với tính chất hoạt động của công trình đang xây dựng việc thành lập Đội Chữa cháy cơ sở, huấn luyện nghiệp vụ là tương đối khó khăn. Do công nhân tại công trường này là làm việc theo thời vụ, lao động ngắn hạn tại công trình, rất khó để thành lập và duy trì Đội Chữa cháy cơ sở trên. Mặt khác, một số cơ sở đã thành lập Đội Chữa cháy cơ sở, nhưng do chủ đầu tư chưa quan tâm đúng mức tới công tác đảm bảo an toàn PCCC nên Đội PCCC cơ sở ít được tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC đặc biệt là hướng dẫn cách sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ và thực hiện phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ trong phạm vi là việc của mình. Do đó, khi có cháy xảy ra, lực lượng tại chỗ lung tung, tổ chức chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đạt hiệu quả có thể dẫn đến cháy lớn.

Điều kiện đảm bảo an toàn và hiệu quả trong cứu nạn, cứu hộ là biện pháp thoát nạn cho nhân viên, công nhân làm việc trong công trình xây dựng, đặc biệt là công nhân làm việc trên các tầng cao. Nhưng lối thoát nạn chính trong các công trình đang xây dựng là thang bộ đang trong quá trình hoàn thiện, vật liệu xây dựng cản trở cầu thang, đường thoát nạn khó khăn, không đảm bảo an toàn. Hệ thống thông gió, điều áp chưa hoàn thiện nên khi xảy ra cháy tại tầng thấp khói rất dễ lan truyền lên các tầng trên.

Có thể thấy, trong các công trình đang xây dựng tồn tại rất nhiều bất cập trong công tác PCCC và cứu nạn, cứu hộ. Từ những vụ cháy công trình loại này có thể rút ra nhiều bài học kinh nghiệm quý báu. Đối với các công trình đang trong quá trình thi công, công tác đảm bảo an toàn PCCC cần được quan tâm sát sao hơn nữa. Để nâng cao công tác trên chúng ta cần thực hiện những giải pháp sau:

Một là: Nâng cao trách nhiệm đảm bảo công tác an toàn cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ của chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng đối với công trình đang tổ chức thi công xây dựng theo Điểm 1 Điều 9 Thông tư số 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014 của Bộ Công an về trách nhiệm đảm bảo an toàn PCCC trong xây dựng công trình. Chủ đầu tư phải có trách nhiệm đảm bảo an toàn PCCC trong suốt quá trình thi công xây dựng đến khi nghiệm thu, bàn giao và đưa công trình vào sử dụng, phải xây dựng ban hành nội quy, quy định về an toàn PCCC tại công trường, phương án chữa cháy tại chỗ, sơ đồ bố trí thoát nạn. Có phương án cấp nước chữa cháy phù hợp quy mô, đặc điểm công trường, trang bị phương tiện chữa cháy, thông báo tiến độ thi công cho lực lượng Cảnh sát PCCC địa phương phụ trách.

Hai là: Nâng cao công tác quản lý địa bàn, quản lý cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC. Cán bộ làm công tác quản lý về PCCC cần tiến hành ra soát địa bàn, nắm vững về số lượng, đặc điểm thi công xây dựng, tiến trình thi công xây dựng của các loại hình cơ sở này. Thường xuyên tổ chức thanh tra, kiểm tra loại hình cơ sở này để phát hiện và kịp thời xử lý những vi phạm quy định về PCCC tránh xảy ra hiện tượng kiểm tra qua loa, quản lý lỏng lẻo, bỏ sót cơ sở. Theo Mục 3 Điều 9T Thông tư số 11/2014/TT-BCA ngày 12/3/2014 về trách nhiệm đảm bảo an toàn PCCC trong xây dựng công trình thì trách nhiệm của cơ quan Cảnh sát

(Xem tiếp trang 47)

Đò, phà là những phương tiện giao thông đường thủy khá phổ biến ở nước ta hiện nay vì tính tiện lợi, dễ cơ động khi vận chuyển hàng hóa và con người nối liền nhiều điểm với nhau tại những khu vực sông nước hay là hai bờ của một dòng sông. Theo thống kê của lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy, hiện nay trên cả nước có trên 3.000 phương tiện đò, phà có quy mô khác nhau, có đò chở lên đến 30-40 người, có phà chở trên 100 người và 6-8 ô tô loại nhỏ. Đây là những phương tiện vận tải thuận tiện, nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau luôn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra sự cố lật, chìm hay cháy trên đò, phà đặc biệt là vào các mùa mưa ở miền Bắc, miền Trung và mùa nước nổi ở miền Nam.

Trong thời gian qua tại Việt Nam đã xảy ra rất nhiều vụ tai nạn liên quan đến những chiếc đò, phà gây hậu quả đau thương, ngày 17/01/2011 tại Bến đò Đất thuộc tổ 22 phường Hưng Thành, TP Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã cướp đi sinh mạng của 9 người xấu số; vụ lật chiếc ghe nhỏ vào trưa ngày 27/12/2013 tại sông Gò Trầu (xã Tam Thăng, TP Tam Kỳ, Quảng Nam) đã làm chết 3 phụ nữ. Và gần đây nhất: ngày 16 tháng 4 năm 2014, thảm họa chìm phà Sewol tại Hàn Quốc làm hơn 300 người chết và mất tích, đây là thảm họa lớn nhất trong lịch sử hàng hải Hàn Quốc tính tới thời điểm này.

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến những sự cố trên. Các bến phà, bến đò phần lớn được xây dựng tự phát nhằm phục vụ nhu cầu đi lại người dân, thiếu quy hoạch. Một số xây dựng xong mới xin cấp phép hoạt động của cơ quan quản lý. Vào giờ cao điểm nhiều chuyến đò, chuyến phà thường xuyên chở quá tải số người và quá số lượng

MỘT SỐ GIẢI PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ CHO NHỮNG CHUYẾN ĐÒ, CHUYẾN PHÀ

TẠ CHÍ CHUNG - NGUYỄN DANH LUÂN

Khoa 3, Trường Đại học PGCC

hàng hóa so với khả năng của phương tiện.

Theo Điều 25 và 26 - Luật Giao thông đường thủy nội địa, những phương tiện vận chuyển hành khách ngang sông, dọc sông trước khi đưa vào hoạt động phải phải được đăng ký lưu hành với Phòng Cảnh sát Giao thông đường thủy. Trong quá trình phương tiện hoạt động phải chịu sự kiểm tra về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của cơ quan đăng kiểm Việt Nam; chịu trách nhiệm bảo đảm tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện theo các tiêu chuẩn quy định giữa hai kỳ kiểm tra. Còn bến phà, bến đò phải đăng ký hoạt động với Ủy ban nhân dân địa phương. Nhưng những quy định về quản lý nêu trên đã không được chấp

hành nghiêm chỉnh của chủ phương tiện, lại thiếu sự kiểm tra thường xuyên của các cơ quan chức năng nên nhiều phương tiện này chất lượng hầu như không đảm bảo, vỏ các loại phương tiện được gia công thủ công rất mỏng, mục nát và chạm hoặc có tác động cơ học mạnh rất dễ gây ra hư hỏng, dẫn đến tình trạng chìm, đắm.

Tại Khoản 3 Điều 33 của Luật Giao thông đường thủy nội địa thì thuyền trưởng loại hình phương tiện này phải được cấp chứng chỉ thuyền trưởng hạng ba, thuyền viên phải trong độ tuổi lao động, có sức khỏe và đặc biệt phải thông thạo kỹ năng xử lý sự cố và cứu nạn cứu hộ đường thủy. Nhưng tại những bến phà, bến đò tự phát thường là do những hộ gia đình sinh sống gần bờ sông lập nên. Vì thế, việc tổ chức bồi dưỡng các kiến thức nêu trên không được thực hiện, nên họ không nắm được các kỹ năng xử lý sự cố, cứu nạn cứu hộ khi tai nạn xảy ra, thường gây ra thiệt hại lớn về người và tài sản.

Theo quy định về an toàn, tại những bến phà, bến đò và trên các đò, phà phải được trang bị bình

chứa chày xách tay, đặc biệt là phương tiện cứu nạn, cứu hộ như phao cứu sinh, thuyền cứu nạn luôn trong tình trạng thường trực chiến đấu... nhưng hầu như không được trang bị, hoặc trang bị theo kiểu đối phó. Do phương tiện trang bị còn thiếu, chất lượng không đảm bảo và đặc biệt nhiều thuyền viên còn chưa có kinh nghiệm hoặc không biết sử dụng những thiết bị CNCH này. Do đó khi xảy ra sự cố tai nạn tại đò, phà không có dụng cụ, phương tiện để kịp thời xử lý và khắc phục nhanh các sự cố do làm gia tăng thiệt hại.

Để khắc phục những tồn tại nêu trên và góp phần nâng cao mức độ an toàn, hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố, tai nạn

có thể xảy ra đối với các chuyển đồ, chuyển phà theo chúng tôi cần phải thực hiện tổng thể các biện pháp sau đây:

Một là: Các cơ quan chức năng gồm: Phòng Cảnh sát Giao thông đường thủy; Cơ quan đăng kiểm; Ủy ban nhân dân địa phương nơi có bến phà, bến đò hoạt động lập kế hoạch rà soát, kiểm tra công tác đăng ký hoạt động, đăng kiểm chất lượng chất lượng đối với các phương tiện đò, phà. Nếu bến đò, bến phà cũng như các phương tiện nào không đảm bảo an toàn thì kiên quyết không cho phép lưu hành.

Hai là: Lực lượng Cảnh sát PCCC phối hợp chặt chẽ với lực lượng Cảnh sát giao thông đường thủy, lực lượng Công an và Ủy ban nhân dân địa phương quản lý địa bàn thường xuyên tiến hành kiểm tra, tuyên truyền phổ biến pháp luật kiến thức về công tác đảm an toàn PCCC&CNCH, tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức về điều khiển phương tiện, về PCCC đặc biệt là kiến thức về công tác CNCH trên sông cho người lái và các thuyền viên phục vụ trên phà, đò. Yêu cầu chủ phương tiện, Ban Quản lý bến phà, bến đò trang bị phương tiện, trang thiết bị PCCC&CNCH. Đồng thời, hướng dẫn cách sử dụng, bảo quản và kiểm tra các phương tiện, thiết bị được trang bị để biết và sử dụng có kết quả khi sự cố xảy ra.

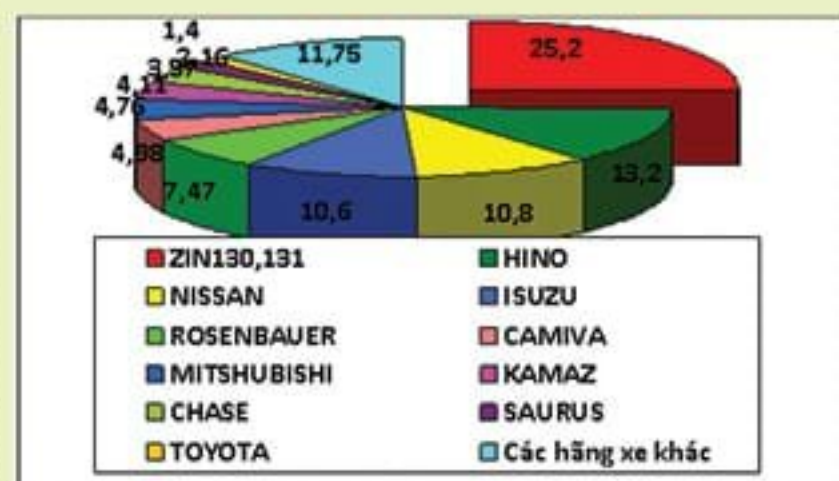
Ba là: Cơ quan quản lý nghiên cứu xây dựng và ban hành nội quy, quy định an toàn PCCC&CNCH và yêu cầu mọi người phải chấp hành nghiêm nội quy, quy định, đã ban hành. Trong quy định đó nhất thiết phải có các nội dung sau: Nghiêm cấm chở quá trọng tải đặc biệt là người; Người lái đò, phà phải phải được học và được cấp chứng chỉ hành nghề; Trên các phương tiện đò, phà phải được trang bị đầy đủ các cơ sở về phương tiện, dụng cụ PCCC&CNCH; Có các chỉ dẫn ứng phó với các tình huống sự cố có thể xảy ra và yêu cầu thực hiện nghiêm túc. Khi phát hiện sai phạm cần nhắc nhở, yêu cầu khắc phục và nghiêm túc xử lý, để phòng ngừa sự cố có thể xảy ra.

Bốn là: Lực lượng Cảnh sát PCCC nên phối hợp với các lực lượng khác, đặc biệt là Trung tâm Ứng phó sự cố, thiên tai của địa phương xây dựng những phương án, để ứng phó CNCH đối với bến phà, bến đò đặc biệt là những chuyển phà, chuyển đò chuyên chở với số lượng lớn. Để kịp thời có biện pháp, sẵn sàng, kịp thời xử lý khi có sự cố tránh xảy ra trường hợp bị động, chậm trễ có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng. Hàng năm phải thường xuyên tổ chức phối hợp thực tập phương án chữa cháy và CNCH đối các cơ quan chức năng khác như Cảnh sát giao thông, Ủy ban nhân dân cho các bến phà, bến đò trọng điểm trên địa bàn quản lý. Trước mùa lũ lụt, mùa lễ hội nên tăng cường tổ chức đi kiểm tra, vận động, tuyên truyền cho chủ phương tiện lập và thực tập những phương án chữa cháy và CNCH. Trong đó tập trung vào các phương pháp, biện pháp CNCH để nâng cao công tác tự xử lý sự cố của cơ sở, phối hợp với sự hỗ trợ đặc lực cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Nền kinh tế, xã hội hiện nay ngày càng phát triển, cầu và các cơ sở hạ tầng, hệ thống đường giao thông, phương tiện giao thông qua sông ngày càng được xây dựng nhiều và hiện đại. Nhưng phương tiện di chuyển ngang sông truyền thống như phà hay đò vẫn không giảm đi. Từ đó, đòi hỏi các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên quan tâm, chỉ đạo ban quản lý các bến và các phương tiện đò, phà chấp hành nghiêm chỉnh các giải pháp nêu trên để đảm bảo an toàn cho mỗi chuyển phà, chuyển đò nhằm hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại có thể xảy ra do sự cố, tai nạn trên những chuyển đồ, chuyển phà ở nước ta. ■

Để tạo được áp lực và lưu lượng nước cần thiết cho hệ thống đường vòi chữa cháy thì bơm ly tâm trên xe chữa cháy phải vận hành bình thường và hút được nước. Do đặc điểm cấu tạo, bơm ly tâm có khả năng tự hút kém nên hệ thống gây chân không mỗi nước giúp cho bơm ly tâm thực hiện công việc mỗi nước. Đối với các xe chữa cháy đã có thời gian sử dụng lâu, hệ thống đặc chủng này thường xuất hiện nhiều hỏng hóc, hoạt động kém ổn định, rất ít phụ tùng để thay thế. Do đó cần phải có giải pháp cho vấn đề này để nâng cao hiệu quả sử dụng của xe chữa cháy.

Trong công tác chữa cháy, xe chữa cháy là loại phương tiện chủ lực và quan trọng trong quá trình dập tắt đám cháy. Ngày nay, bên cạnh sự phát triển của kinh tế, xã hội của đất nước thì tình hình cháy, nổ cũng diễn biến ngày càng phức tạp cả về số vụ cháy cũng như tính chất nghiêm trọng của nó. Thực tế đòi hỏi phương tiện sử dụng trong chữa cháy phải không ngừng được cải tiến và đổi mới để đáp ứng yêu cầu chiến đấu của lực lượng. Những năm gần đây, lực lượng Cảnh sát PCCC đã được trang bị nhiều loại phương tiện mới hiện đại, tuy nhiên để đáp ứng được yêu cầu chiến đấu thì số lượng phương tiện mới còn rất hạn chế. Vì vậy, bên cạnh việc sử dụng hiệu quả các loại phương tiện mới chúng ta cần phải bảo dưỡng, cải tiến các loại phương tiện chữa cháy truyền thống đã có để chúng có thể hoạt động tốt trong điều kiện hiện nay.



Biểu đồ thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH tính đến ngày 1/1/2014 về tỷ lệ xe chữa cháy được trang bị trong cả nước

Do điều kiện kinh tế đất nước khó khăn, chưa thể trang bị hoàn toàn xe mới được nên các xe chữa cháy Zin 130 vẫn còn sử dụng để chiến đấu, số này chiếm một tỷ lệ tương đối cao (trên 25%).

Theo kinh nghiệm giảng dạy chuyên môn về cấu tạo, sử dụng xe, máy bơm chữa cháy, nhận thấy để xe chữa cháy hoạt động hiệu quả cần đảm bảo tối thiểu 2 điều kiện: động cơ, hệ thống truyền lực vận hành ổn định và hệ thống đặc chủng hoạt động tốt. Bộ phận tạo nên áp lực và lưu lượng cần thiết cung cấp cho lăng chữa cháy là bơm ly tâm. Do bơm ly tâm có khả năng tự hút kém nên để bơm ly tâm hút được nước thì hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm phải đảm bảo hoạt động tốt thì bơm ly tâm mới có thể vận hành được. Vì vậy, sự hoạt động ổn định, tin cậy của hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm có thể được xem là điều kiện quan trọng phải kể đến cùng với sự

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ KHAI THÁC SỬ DỤNG BƠM LY TÂM TRÊN XE CHỮA CHÁY ZIN 130

ThS. NGUYỄN TIẾN THÀNH – ThS. PHÙNG MẠNH HÙNG

Khoa 1, Trường Đại học PCCC

vận hành ổn định của động cơ và hệ thống truyền lực của xe.

Xe chữa cháy Zin 130 là loại phương tiện có thời gian sử dụng tương đối lâu (cơ loại sản xuất từ năm 1973), hiện nay xuất hiện 2 vấn đề lớn:

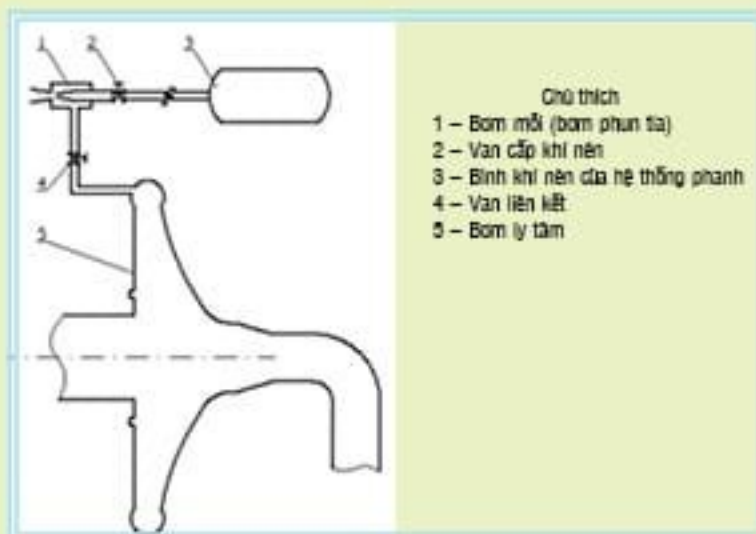
+ Động cơ xăng nguyên bản của xe hay hỏng nhưng đã được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH thay thế bằng động cơ diesel mới, vận hành ổn định.

+ Hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm không hoạt động hiệu quả do năng lượng khí thải từ động cơ diesel thay thế thấp, khói từ động cơ diesel chứa nhiều muội than bám vào làm hệ thống không thể phát huy được khả năng hút chân không tốt như nguyên bản từ động cơ xăng, động cơ phải hoạt động hết công suất khi vận hành hệ thống này nên tuổi thọ giảm nhanh.

Vì vậy, việc tìm ra giải pháp để hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm hoạt động ổn định, tin cậy và bền bỉ là vấn đề cần được quan tâm nhằm khai thác có hiệu quả, tránh lãng phí đối với các xe chữa cháy Zin 130 nói riêng và các loại xe chữa cháy dùng nước nói chung.

Trước tình hình thực trạng như trên, một nhóm sinh viên D26 Trường Đại học PCCC đã tiến hành thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên “Nghiên cứu cải tiến hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm trên xe chữa cháy Zin 130” do các giáo viên Khoa Tự động và Phương tiện kỹ thuật PCCC hướng dẫn. Mục đích nghiên cứu của đề tài nhằm khắc phục được tồn tại nêu trên, có thể đáp ứng được yêu cầu thực tiễn đặt ra.

Thiết kế hệ thống gây chân không mỗi nước cho bơm ly tâm hoạt động bằng khí nén dự trữ từ hệ thống phanh với việc áp dụng loại bơm mới có cấu tạo đơn giản, dễ chế tạo theo sơ đồ sau:



Căn cứ và điều kiện hoạt động của bơm ly tâm và thời gian

thao tác triển khai hút nước chiến đấu, nhóm nghiên cứu đã đặt ra yêu cầu tối thiểu cần đạt được của hệ thống trên:

- Tạo được cột áp chân không phải lớn hơn 0,6at (để hệ thống có thể mỗi nước cho bơm ly tâm ở chiều sâu hút tối thiểu gần 6m).

- Thời gian gây chân không trung bình ở chiều sâu hút tối ưu (nhỏ hơn 4m) khi áp dụng trên các phương tiện chữa cháy không quá lâu (nhỏ hơn 40 giây).

Nhóm nghiên cứu đã áp dụng sơ đồ hệ thống gây chân không mỗi nước này trên xe chữa cháy Zin 130 khi hút nước ở nguồn nước có độ sâu 4m, chiều dài ống hút 8m, đường kính ống hút 125mm và kết quả thử nghiệm đạt được với thời gian mỗi đầy nước cho bơm ly tâm khoảng 25 giây. Như vậy, kết quả áp dụng đã đáp ứng được yêu cầu tối thiểu đặt ra.

Ngoài khả năng đạt được những yêu cầu tối thiểu kể trên, hệ thống còn có những ưu điểm nổi bật sau:

- Các chi tiết trong hệ thống có sẵn, dễ mua, dễ lắp ráp, kích thước gọn nhẹ, giá thành rẻ. Việc gia công, chế tạo bơm mới cũng rất đơn giản, số lượng chi tiết chế tạo bơm phun tia ít (4 chi tiết: buồng trộn, cửa vào, cửa ra, cửa hút), sử dụng vật liệu thông dụng (có thể sử dụng hợp kim đồng hoặc hợp kim nhôm) mà không cần công nghệ phức tạp.

- Năng lượng sử dụng cho bơm mới bằng khí nén được lấy từ bình chứa khí nén của hệ thống phanh (các xe chữa cháy đều sử dụng hệ thống phanh khí nén hoặc khí nén – thủy lực). Khi vận hành, động cơ không phải sử dụng mức ga quá cao nên tiết kiệm nhiên liệu cho động cơ.

- Hệ thống có cấu tạo đơn giản, hoạt động tin cậy, ổn định, không cần bảo dưỡng.

- Quy trình thao tác vận hành hệ thống đơn giản, không gây hư hỏng cho hệ thống nếu vận hành sai quy trình.

Bên cạnh rất nhiều ưu điểm mà hệ thống mang lại, hệ thống này cũng tồn tại nhược điểm đó là thời gian thực hiện hút chân không cho bơm ly tâm sẽ lâu hơn so với các hệ thống hút chân không khác.

Như vậy, với việc đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu của một hệ thống gây chân không cho bơm ly tâm với nhiều ưu điểm nổi bật và 1 nhược điểm nhỏ có thể chấp nhận được, hệ thống gây chân không mỗi nước sử dụng khí nén từ hệ thống phanh làm năng lượng hoạt động cho bơm phun tia là một hệ thống hoạt động hiệu quả, tin cậy, khả dụng, hoàn toàn có thể thay thế các hệ thống gây chân không khác kém hiệu quả trên các xe chữa cháy cũ (như trên xe chữa cháy Zin 130) hoặc lắp đặt trên các xe chữa cháy mới. ■

ỨNG DỤNG GIÁO ÁN ĐIỆN TỬ TRONG GIẢNG DẠY Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

NGUYỄN THỊ LAN HƯƠNG

Bộ môn 1, Trường Đại học PCCC

Nghề giáo là một nghề cao quý nhất trong các nghề cao quý và mục đích của quá trình giảng dạy là sự truyền thụ tri thức từ người dạy đến người học, thông qua đó góp phần hình thành kỹ năng, kỹ xảo cho người học. Để truyền đạt tri thức đến cho học trò, nhà giáo phải sử dụng nhiều phương pháp khác nhau nhằm đem lại hiệu quả cao nhất. Đúng như William A. Warrrd đã từng nói: *"Người thầy trung bình chỉ biết nói. Người thầy giỏi biết giải thích. Người thầy xuất chúng biết minh họa. Người thầy vĩ đại biết cách truyền cảm hứng"*. Trong thời đại ngày nay với sự phát triển của khoa học kỹ thuật, đã tạo điều kiện cho giáo viên nhiều cơ hội sáng tạo phương pháp giảng dạy của mình, đặc biệt là cách trình bày giáo án điện tử - một phương pháp giảng dạy tiên bộ, hấp dẫn và cần thiết.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI (Nghị quyết số 29-NQ/TW), Bộ Giáo dục và Đào tạo đang tích cực triển khai và tổ chức thực hiện thành công Đề án *"Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo"*, trong đó có nội dung: ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Đây cũng là vấn đề hết sức cấp thiết được Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường Đại học PCCC quan tâm, thực hiện nhằm tăng cường đổi mới và phát huy hiệu quả công tác quản lý, nâng cao chất lượng dạy học và đào tạo, phù hợp với định hướng chiến lược phát triển chung của Đảng, Nhà nước cũng như của Trường Đại học PCCC. Nhận thức được tầm quan trọng đó, hầu hết các giảng viên của Trường Đại học PCCC đều đã và đang sử dụng giáo án điện tử một cách linh hoạt trong những giờ dạy của mình, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và đem lại hiệu quả cao nhất cho các học viên.

Giáo án bao gồm toàn bộ nội dung, kế hoạch mà giảng viên muốn truyền đạt đến học viên nhằm đạt được mục tiêu giảng dạy nhất định. Hay nói khác

dạy tại Trường Đại học PCCC đem lại nhiều tiện ích mà kiểu giáo án truyền thống không có được. Cụ thể:

- Giáo án điện tử tạo được không khí



Một tiết dạy sử dụng giáo án điện tử ở Trường Đại học PCCC.

đi giáo án là nơi mà giảng viên thể hiện ý tưởng, hình dung trước nội dung, tình huống sư phạm và mục tiêu mà người giảng cần muốn đạt đến.

Hiện nay chưa có một khái niệm nào cụ thể về giáo án điện tử. Song có thể hiểu đơn giản, giáo án ứng điện tử là bài giảng mà giảng viên trình bày thông qua sự hỗ trợ, ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt là các phần mềm chuyên dụng phù hợp với từng môn học nhằm đạt được mục đích giảng dạy nhất định.

Việc đưa giáo án điện tử vào giảng

hưng khởi cho học viên học tập. Giáo án giúp học viên nhìn trực quan, thông qua đó nắm bắt kỹ thuật, vấn đề, đánh giá, đưa ra hướng giải quyết tình huống khoa học và sâu sắc hơn.

- Giáo án điện tử sử dụng màn hình và máy Projector thay thế hoàn toàn hình thức lên lớp truyền thống phấn trắng bảng đen trước kia.

- Giáo án điện tử tiết kiệm được thời gian, công sức cho người giảng viên vì thực tế có thể chứng minh rằng người giảng viên cần hình ảnh, âm thanh cho giảng dạy, họ có thể download dữ liệu

từ trên mạng Internet và xử lý để đưa vào bài giảng.

Ngoài ra, giáo án điện tử cũng tiết kiệm được thời gian chết trên lớp nhiều hơn (giảng viên không phải tốn thời gian viết bảng nhiều) và giảng viên có được quý thời gian tương đối để truyền đạt nội dung bài học, ý tưởng của mình đến người học, thậm chí có thể tạo những cuộc thảo luận ngắn giữa thầy và trò một cách sôi nổi, thoải mái hơn.

- Sự trao đổi và học hỏi lẫn nhau giữa các đồng nghiệp cũng như người học được tiện lợi hơn, vì có thể sao chép, lưu trữ dữ liệu hay bài giảng dễ dàng.

- Kích thích khả năng sáng tạo, ý tưởng mới. Vì muốn có một giáo án ứng dụng công nghệ thông tin hấp dẫn, chất lượng, người giảng viên ngoài khả năng chuyên môn cần phải có ý tưởng, tích cực suy nghĩ để lựa chọn hình thức thể hiện phù hợp với nội dung bài giảng.

- Các nội dung: như sơ đồ, vấn đề trọng tâm... được giảng viên trình bày rõ ràng và chỉ cần một vài thao tác, tất cả những dữ liệu được truyền đạt đến người học một cách mạch lạc và đầy đủ nhất.

- Mạng Internet có vai trò quan trọng trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy. Từ đó giúp cho học viên chủ động tiếp cận kiến thức hơn, dùng theo phương châm "Thầy chỉ đạo, trò chủ động".

Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích mà giáo án điện tử đem lại trong công tác giảng dạy ở Trường Đại học PCCC thì nó vẫn có những hạn chế nhất định khi người giảng viên sử dụng không kiểm soát được hoạt động của mình và điều kiện giảng dạy của trường vẫn còn tồn tại một số yếu kém. Cụ thể:

- Quan niệm sai lệch về giáo án điện tử. Cho rằng sử dụng phần mềm Powerpoint, đưa tất cả nội dung, ý tưởng bài giảng lên trên màn hình và hiểu đó là giáo án điện tử. Chính vì thế

hoạt động của giảng viên sẽ nhàn hơn, đỡ tốn sức hơn. Nhưng tác động ngược lại đối với người học sẽ nhàm chán và bị động. Thậm chí, một số giảng viên còn in sẵn giáo án điện tử cho học viên, xem trước, dẫn đến tư tưởng "không cần học trên lớp" của một bộ phận không nhỏ học viên trong trường.

- Vì tính ưu việt khi soạn thảo giáo án điện tử để trao đổi, sao chép... cũng chính điều này làm cho một số giảng viên không tích cực soạn giáo án mà trở thành người "đạo giáo án" bằng cách copy của đồng nghiệp rồi chỉnh sửa thêm thắt một cách hời hợt và nắm kiến thức chuyên môn không sâu.

- Một số giảng viên đôi khi chủ quan vì tin tưởng vào giáo án mà cá nhân đã chuẩn bị nên khi xảy ra hiện tượng cúp điện lại không xử lý được tình huống, thậm chí bị động.

- Giảng viên soạn giáo án điện tử và sử dụng linh hoạt các phần mềm hỗ trợ sẽ mang lại tích cực cho giờ giảng và lôi cuốn người học, nhưng hiện nay trình độ tin học của đa số giảng viên trong trường còn hạn chế, thậm chí nhờ người quen thân soạn giúp và mình chỉ trình chiếu, nên khi gặp sự cố tự mình không thể gỡ rối được, điều này làm giảm niềm tin nơi người học.

- Do điều kiện về vật lực cũng như việc trang bị các phương tiện và đồ dùng dạy học chưa cho phép nên nhà trường còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất để phục vụ cho việc giảng dạy bằng giáo án điện tử như: còn thiếu nhiều máy Projector, màn hình, phòng học chuyên dụng... vô hình chung đã làm cho các giảng viên không tích cực học hỏi và sử dụng giáo án điện tử. Hơn nữa, hiện nay, nhà trường mới chỉ lắp mạng wifi phục vụ cho giảng viên. Vì vậy, các học viên của trường còn thiết tha trong việc tiếp cận thông tin, tin tức, kiến thức trên internet, cũng như cập nhật bài giảng và đáp ứng trả bài khi giảng viên yêu cầu.

- Cũng cần thấy một thực tế rằng, lạm dụng giáo án điện tử trong suốt toàn bộ chương trình giảng dạy cũng là điều không nên. Vì không phải bài học nào cũng sử dụng được giáo án điện tử. Vai trò của phấn trắng, bảng đen cũng rất quan trọng trong việc thể hiện ý tưởng, diễn giải một cách trực tiếp nội

dung cho người học. Hay với các thao tác kỹ thuật, các thí nghiệm... sự hướng dẫn trực tiếp của người giảng viên vẫn đem lại hiệu quả hơn.

- Dữ liệu đưa vào giáo án điện tử của giảng viên xử lý không triệt để, ví dụ nguồn tài liệu đa dạng nhưng độ tin cậy không cao và thậm chí trích dẫn không rõ nguồn. Điều này có thể giảm tính khoa học, hoặc gây hiểu lầm cho học viên.

Như vậy, để sử dụng giáo án điện tử hiệu quả và phát huy tính ưu việt của nó trong công tác giảng dạy của Trường Đại học PCCC, người giảng viên cần có một trình độ tin học nhất định, có "lòng tự trọng" khi sử dụng giáo án của đồng nghiệp và đặc biệt nhà trường cần quan tâm, đầu tư hơn nữa trang thiết bị máy móc, điều kiện vật chất cần thiết để ứng dụng công nghệ thông tin cho giảng dạy.

Giáo án là một trong những yếu tố đóng vai trò quan trọng, là nơi thể hiện ý tưởng, dự kiến, kế hoạch của người dạy. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động giảng dạy, cụ thể là xây dựng giáo án điện tử là rất cần thiết và đem lại hiệu quả cao. Song sử dụng nó và lạm dụng, kiểm soát được giờ giảng đòi hỏi người giảng viên phải cố gắng nhiều trong việc trang bị tri thức, kỹ năng (nghề nghiệp và soạn thảo ứng dụng công nghệ thông tin), cùng đó là một tấm lòng yêu nghề thôi thúc những "kỹ sư tâm hồn" miệt mài làm việc, suy nghĩ, trăn trở để mang đến cho các thế hệ sinh viên những giờ học hứng thú, hiệu quả nhất. Tuy nhiên, để đạt được những điều đó, không chỉ sự cố gắng của đội ngũ giảng viên mà cần phải có sự đồng thuận của các cấp lãnh đạo, sẵn sàng đầu tư kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để ứng dụng giáo án điện tử... Không thể phủ nhận vai trò, tính ưu việt của công nghệ thông tin trong hoạt động giảng dạy nhưng vẫn cần phải kết hợp hài hòa phấn trắng, bảng đen. Giảng viên cần phải biết lúc nào, nội dung nào, đối tượng nào cần sử dụng giáo án điện tử, phải tùy thuộc vào tính đặc thù của bộ môn, từng bài giảng, từng tiết dạy, để từ đó điều chỉnh việc sử dụng giáo án điện tử trong dạy học một cách "đúng nơi, đúng chỗ, đúng liều lượng". ■



ỨNG DỤNG VÕ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG CÔNG TÁC PCCC

PHẠM THÀNH ĐẠT - VÕ ĐÌNH ĐỘ

Bộ môn 4, Trường Đại học PCCC

Trong những năm gần đây, tình hình tội phạm có chiều hướng gia tăng cả về số lượng và về mức độ nguy hiểm. Bọn tội phạm thường xuyên sử dụng các loại vũ khí nòng để gây án và chống lại các lực lượng thi hành nhiệm vụ trong đó có lực lượng Công an nhân dân (CAND). Trong những lần thực hiện nhiệm vụ truy quét tội phạm, không ít những chiến sỹ CAND bị thương thậm chí là hy sinh. Để tăng cường khả năng chiến đấu và trấn áp tội phạm thì các chiến sỹ CAND phải không ngừng rèn luyện võ thuật, hiểu rõ tầm quan trọng của việc tập luyện võ thuật CAND là để nâng cao thể lực rèn luyện kỹ năng, nâng cao khả năng chiến đấu cũng như tinh thần mưu trí, dũng cảm cho mỗi cán bộ, chiến sỹ.

Lực lượng Cảnh sát PCCC là một lực lượng quan trọng, nòng cốt của lực lượng CAND. Vì vậy, việc rèn luyện võ thuật CAND trong lực lượng Cảnh sát PCCC cũng không ngoài mục đích là thực hiện các nhiệm vụ của lực lượng vũ trang. Tuy nhiên, do đặc thù, tính chất của lực lượng Cảnh sát PCCC nên việc rèn luyện võ thuật chưa được coi trọng như những lực lượng chiến đấu khác trong lực lượng CAND. Người ta thường cho rằng, lực lượng Cảnh sát PCCC là lực lượng bảo vệ tính mạng và tài sản cho người dân trong đám những cháy nguy hiểm bằng cách chiến đấu với giặc lửa qua những chiến thuật, kỹ thuật chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ. Công việc này đòi hỏi mỗi chiến sỹ phải có sức khỏe dẻo dai, mưu trí dũng cảm, không ngại khó khăn, gian khổ và đặc biệt phải có tinh thần thép, sự linh hoạt, quyết đoán khi thực hiện nhiệm vụ.

Chức năng, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh sát PCCC không chỉ là phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ mà còn phải bảo vệ tài sản, bảo vệ hiện trường các vụ cháy, đặc biệt là những vụ cháy có tính chất phức tạp, có dấu hiệu phạm tội và hiện trường vụ cháy chứa nhiều tài sản. Bên cạnh đó, lực lượng Cảnh sát PCCC còn là lực lượng nòng cốt trong việc giữ gìn an ninh trật tự đối với các sự kiện trọng đại của đất nước, các lễ, hội, tết Nguyên đán... Đặc biệt, với những sự cố mít tinh, biểu tình trái pháp luật hay gây rối trật tự công cộng... lực lượng Cảnh sát PCCC luôn đồng hành, sát cánh cùng lực lượng Cảnh sát Cơ động để giữ gìn an ninh trật tự cho đất nước. Bởi vậy, ngoài việc rèn luyện chuyên môn về PCCC thì việc rèn luyện võ thuật CAND đối với mỗi chiến sỹ Cảnh sát PCCC là vô cùng cần thiết.

Có thể điểm lại một số sự kiện mà lực lượng Cảnh sát PCCC đã ứng dụng võ thuật CAND khi thực hiện nhiệm vụ. Điển hình như vụ cháy Chợ Phố Hiến, Trung tâm thương mại Hải Dương... Đây là nơi kinh doanh dịch vụ, thương mại, tồn chứa nhiều tài sản của người dân. Khi xảy ra cháy, hiện tượng hồi lửa, cướp cửa thường diễn ra. Một số đối tượng lợi dụng tình huống rối ren, phức tạp tại hiện trường, giả danh người dân và các tiểu thương kinh doanh trong chợ để vào chữa cháy, cứu tài sản nhưng thực chất là để

“hồi lửa” từ hiện trường vụ cháy. Trong những tình huống tại hiện trường các vụ cháy như vậy, lực lượng Cảnh sát PCCC vừa tham gia chữa cháy, cứu người, cứu tài sản, vừa bảo vệ hiện trường và bảo vệ tài sản cho dân. Bằng các biện pháp nghiệp vụ kết hợp với việc ứng dụng võ thuật CAND tại những tình huống này, lực lượng Cảnh sát PCCC mới đảm bảo được an toàn và hoàn thành nhiệm vụ.

Trong những sự kiện trọng đại của đất nước, các dịp tết Nguyên đán, mùa lễ hội... đâu đâu cũng thấy bóng dáng của các chiến sỹ Cảnh sát PCCC đồng hành cùng các lực lượng khác để giữ gìn an ninh trật tự, giữ bình yên cho nhân dân. Hình ảnh những chiếc xe chữa cháy, xe chống bạo loạn cùng các chiến sỹ Cảnh sát PCCC có mặt tại những nơi này đã góp phần không nhỏ để giữ bình yên cho cuộc sống của mỗi người dân, cho từng mái nhà, con phố. Không ai có thể quên được những sự kiện an ninh chính trị của đất nước như: binh biến Tây Nguyên, Giáo xứ Thái Hà..., lực lượng Cảnh sát PCCC với việc ứng dụng võ thuật CAND đã sát cánh cùng các lực lượng khác đập tan âm mưu của các thế lực thù địch, bảo vệ bình yên cho cuộc sống người dân, giữ vững an ninh chính trị cho đất nước. Trong những ngày diễn ra các sự kiện quan trọng của đất nước thì lực lượng PCCC là lực lượng được Đảng và Nhà Nước giao nhiệm vụ trực tiếp xây dựng các phương án về PCCC: tham gia bảo vệ Đại hội X, Hội nghị APEC-14 năm 2006. Chỉ đạo lực lượng PCCC xây dựng phương án và tham gia giải quyết các cuộc bạo loạn chính trị ở Tây Nguyên, chống biểu tình gây rối của phần tử phát giáo ở Thừa Thiên Huế, tham gia chống đua xe trái phép, giải tán đám đông gây rối trật tự giữ gìn an ninh... Và qua thực tế khi xảy ra bạo loạn ở Tây Nguyên và các vụ gây rối khác, lực lượng Cảnh sát PCCC đã thể hiện rõ tính chiến đấu cao, tham gia có hiệu quả góp phần quan trọng vào việc bảo vệ trật tự an ninh và an toàn xã hội.

Gần đây nhất, trước tình hình căng thẳng ở Biển Đông do việc Trung Quốc hạ đặt giàn khoan 981 trái phép tại vùng biển đặc quyền kinh tế của nước ta, một số đối tượng phản động của các thế lực thù địch đã lợi dụng lòng yêu nước và nhận thức còn hạn chế của một số người dân Việt Nam gây ra các vụ biểu tình ở gần các doanh nghiệp nước ngoài sau đó bọn chúng vào các công ty, xí nghiệp này đập phá và cướp tài sản làm cho tình hình thêm căng thẳng. Tại những địa bàn “nóng” như Đồng Nai, Bình Dương, Hà Tĩnh, chúng đã gây ra hàng trăm vụ đập phá, cướp tài sản, hồi lửa và đốt cháy các nhà máy, xí nghiệp, gây thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và an ninh trật tự trên địa bàn. Trước tình hình đó, lực lượng Cảnh sát PCCC đã sát cánh cùng các lực lượng vũ trang khác, vừa chữa cháy, vừa tích cực tham gia giải tán đám đông, chống biểu tình gây rối và chống bạo loạn ổn định lại tình hình và

(Xem tiếp trang 45)

TRIỂN KHAI PHẦN MỀM MOODLE VÀO THI TRẮC NGHIỆM CÁC MÔN HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Bài báo chỉ ra tính năng vượt trội của phần mềm Moodle, cũng như phân tích thực trạng triển khai phần mềm này vào thi trắc nghiệm môn Tin học đại cương hệ trung cấp của Bộ môn Khoa học cơ bản, từ đó phát hiện những tồn tại, hạn chế nhằm đưa ra những giải pháp khắc phục.

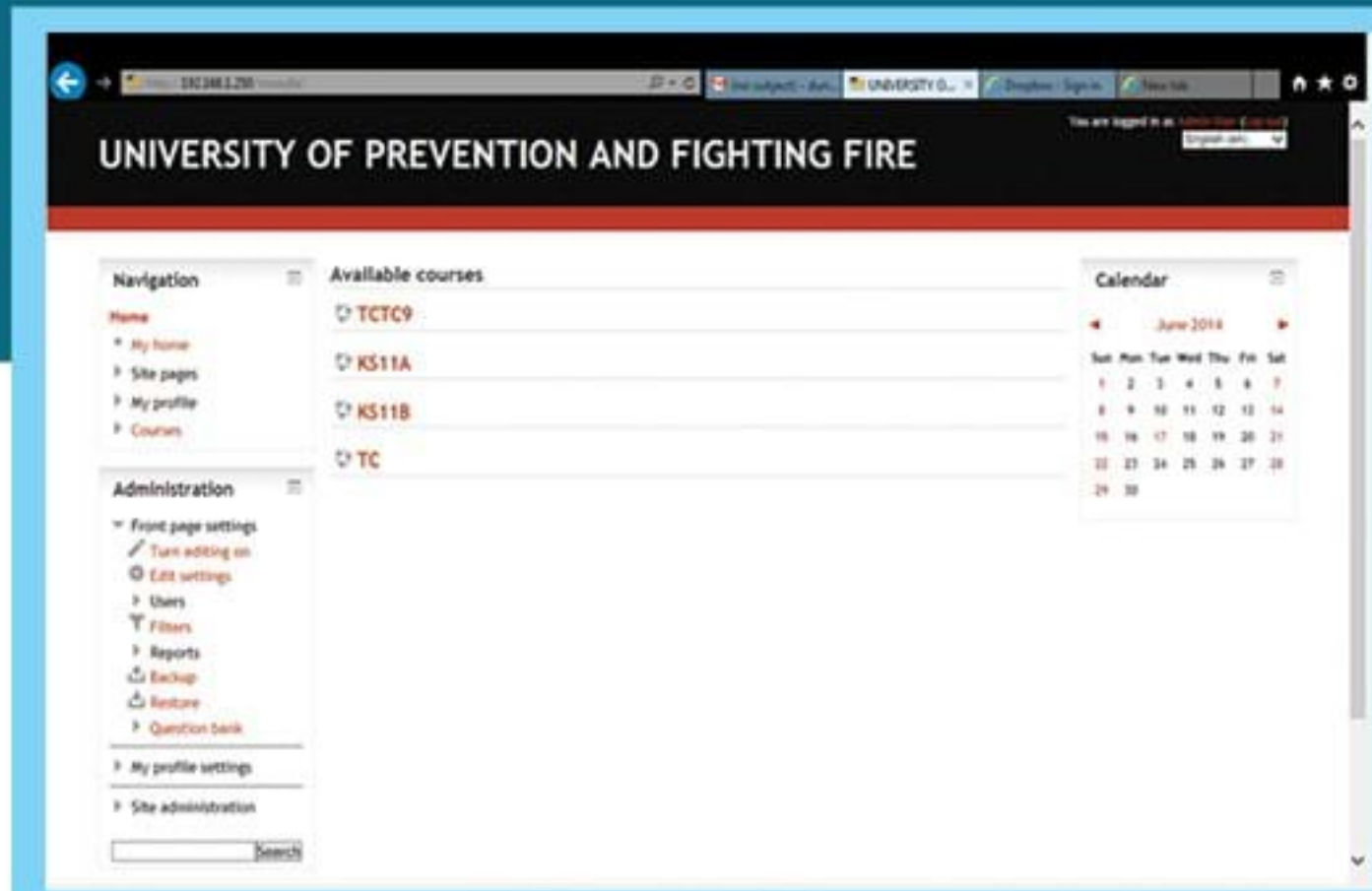
1. GIỚI THIỆU CHUNG PHẦN MỀM MOODLE

Phần mềm Moodle (Modular Object-Oriented Dynamic Learning Environment) là phần mềm mã nguồn mở được sáng lập năm 1999 bởi Martin Dougiamas, được thiết kế cho việc đào tạo trực tuyến, là một trong những phần mềm ổn định, đầy đủ và dễ sử dụng nhất hiện nay dựa trên các căn cứ sau:

- Moodle là một phần mềm tổng thể về e-learning, trong đó có tích hợp module thi trắc nghiệm cho phép kết hợp cả dạy, học và thi. Moodle đã đáp ứng những tiêu chí giáo dục mới như: có thể học mọi nơi, học mọi lúc, học theo sở thích, học mềm dẻo và mở.
- Moodle cung cấp các công cụ tạo lập bài giảng một cách sinh động, dễ dùng và đầy đủ truyền thông đa phương tiện. Điều quan trọng hơn là phần mềm này đã được thế giới chuẩn hóa nên các bài giảng có thể trao đổi với nhau trên toàn thế giới cũng như giữa các trường học ở Việt Nam.
- Moodle nổi bật là thiết kế hướng tới giáo dục, giành cho những người làm trong lĩnh vực giáo dục.
- Moodle rất dễ dùng với giao diện trực quan, giáo viên chỉ mất một thời gian ngắn để làm quen, sử dụng thành thạo.
- Moodle phù hợp với nhiều cấp học và hình thức đào tạo: phổ thông, đại học/cao đẳng, không chính quy, trong các tổ chức/công ty.
- Tính bảo mật cao. Các chức năng chính trong phần thi trắc nghiệm của phần mềm Moodle:
 - Các chức năng giành cho người học.
 - + Sinh viên đăng nhập hệ thống với tài khoản riêng, sau đó thực hiện bài kiểm tra trình và thi hết học phần bằng hình thức trắc nghiệm. Sau khi hoàn thành bài thi trên máy tính, sinh viên

NGUYỄN TIẾN DŨNG - PHẠM THANH TÙNG

Bộ môn 2, Trường Đại học PCCC



Hình 1: Giao diện chính của phần mềm Moodle

nộp bài bằng cách gửi bài thi lên máy chủ và ký vào danh sách dự thi.

- + Xem kết quả: sinh viên sẽ biết ngay kết quả của mình sau khi hết giờ làm bài
- Các chức năng giành cho giáo viên
- + Tạo ngân hàng câu hỏi
- + Thiết kế các bài thi (tự giáo viên thiết kế, phần mềm thiết kế) về nguyên tắc, có hai loại đề thi trắc nghiệm được xây dựng từ ngân hàng câu hỏi.

Loại thứ nhất: giáo viên chọn số câu hỏi và từng câu hỏi từ ngân hàng câu hỏi. Sau đó thay đổi thứ tự câu hỏi để tạo các đề thi khác nhau, tự xào trộn các đáp án trong mỗi câu để tạo các câu hỏi cùng nội dung nhưng thứ tự các đáp án khác nhau.

Loại thứ hai: người ra đề chỉ tạo cấu trúc đề thi, máy tính tự tạo các đề thi theo cấu trúc bằng cách chọn ngẫu nhiên trong ngân hàng câu hỏi. Số lượng các đề thi phụ thuộc vào số lượng sinh viên, sao cho sinh viên khác nhau sẽ có đề thi khác nhau.

- + Phân tích kết quả thi.
- Các chức năng giành cho cán bộ coi thi
- + Nhập danh sách sinh viên: cán bộ coi thi là người trực tiếp tổ

Các điều kiện cần thiết để đảm bảo ứng dụng thành công phần mềm thi trắc nghiệm trên mạng máy tính: về cơ sở vật chất và về nhân lực: cán bộ quản lý đào tạo, giảng viên và sinh viên.

ບໍ່ ດີເລີຍ:



- Phần mềm dễ sử dụng, hoạt động ổn định với số lượng 40-50/1ca, không ảnh hưởng đến quá trình làm bài thi của sinh viên.
- Sinh viên biết ngay kết quả bài làm cùng với số lượng câu

* Ngoài phương pháp tạo ngân hàng đề trực tiếp từ phần mềm, với cách này thường khô sử dụng và mất thời gian do giáo viên cần đăng nhập với tài khoản của mình và nhập từng câu hỏi sau đó cập nhật vào từng nhóm câu hỏi trong ngân hàng đề. Việc làm này mất nhiều thời gian và đòi hỏi giáo viên cũng phải thành thạo ít nhiều về công nghệ thông tin. Trong bài báo này, nhóm tác giả giới thiệu thêm 2 phương pháp: thông qua phần mềm trung gian Examview và template word.

Các bước xây dựng ngân hàng câu hỏi bằng Phần mềm Examview:

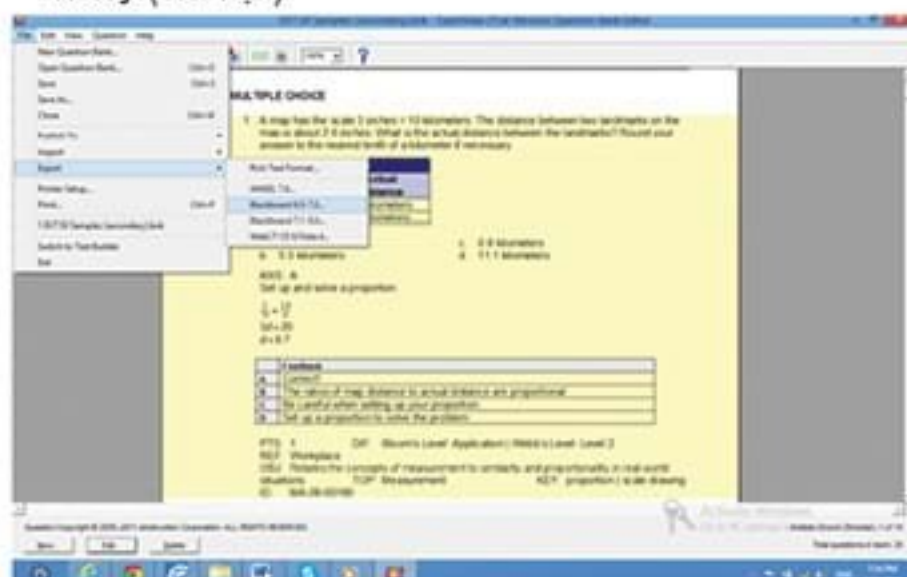
- Cài đặt phần mềm Examview trên máy tính cá nhân.
- Chọn chức năng Create a new question bank, sau đó chọn loại câu hỏi cần tạo.
- Tiến hành tạo đề thi.
- Sau khi hoàn thành xong bộ ngân hàng đề, giáo viên tiến hành lưu ngân hàng như sau: Chọn File#Export#Black board 6.0-7.0.
- Giáo viên sẽ gửi file vừa tạo cho quản trị phần mềm Moodle để tiến hành tạo ngân hàng đề trên hệ thống.
- Xây dựng ngân hàng đề bằng template word với macro. Tiện lợi khi dùng word templates với macro.



- Giáo viên không cần đăng nhập hệ thống có thể soạn thảo câu hỏi trắc nghiệm.

- * Tạo câu hỏi một cách chủ động, linh hoạt.
- * Không hiểu biết và không cần thành thạo Moodle cũng có thể dễ dàng tạo được ngân hàng đề như mong muốn.
- * Word templates với Macro có thể soạn được một số dạng câu hỏi sau:

- Multiple Choice (Chọn nhiều đáp án)
- Matching (So khớp)
- True/False (Đúng/Sai)
- Numerical (Đánh số)
- Short Answer (Trả lời ngắn)
- Missing Word (Điền từ thiếu)
- Essay (Viết luận)



Hình 3 Xuất file câu hỏi trắc nghiệm sang định dạng Black board 6.0-7.0

Khi soạn thảo bằng template giáo viên có thể chèn: ảnh, công

thức, đưa nhận xét, cũng như phản hồi đáp án trả lời cho sinh viên

Các bước thực hiện:

- Download template Moodle_quiz-v21.
- Để có thể dùng được template Moodle_quiz-v21 thao tác như sau: Chọn: File\Option\Trust Center\Trust Center Settings...\Trusted Locations\Add New Location\Browse. Sau đó chọn đến thư mục lưu Moodle_quiz-v21

- Chọn file example.docx. Sau đó soạn thảo câu hỏi theo mẫu.
- Sau khi soạn hoàn chỉnh ngân hàng đề thi click vào nút

Check layout.

- Hộp thoại hiện lên chọn nút **OK**.
- Chọn nút Export to XML, sau đó nhập ngân hàng câu hỏi vào phần mềm moodle từ file XML vừa tạo.

- Khắc phục sự cố mất điện, lỗi mạng [3]: tắt cả phản hồi của của sinh viên được nhờ tự động từng phút trong quá trình làm bài thi. Cấu hình như sau:

- Chọn Site administration\Advanced Features\Activity module\Quiz.

- Tại Auto-save period chọn 1 minute.

Để kết quả bài làm của sinh viên gửi tự động sau mỗi khoảng 10 giây sẽ được cấu hình như sau: Cấu hình trong file config.php tại thư mục C:\xampp\htdocs\moodle bằng cách thêm vào đoạn lệnh [4]: `$CFG->forced_plugin_settings = array('quiz' => array('autosaveperiod' => 10));`

IV. KẾT LUẬN:

Bài báo giới thiệu tổng quan về các tính năng chính về phần thi trắc nghiệm của phần mềm moodle, đưa ra được những ưu điểm, nhược điểm của phần mềm, từ đó tìm giải pháp khắc phục những mặt còn hạn chế. Phần mềm đã được triển khai tại 3 cơ sở, về cơ bản hoạt động ổn định và giảm được khối lượng công việc đáng kể cho giáo viên. Tuy nhiên trong thời gian tới, nhóm tác giả tiếp tục phát hiện những điểm còn hạn chế và đưa ra giải pháp kịp thời. Bên cạnh đó, cũng đề xuất nhà Trường cho triển khai mở rộng đến tất cả các khoa, bộ môn, mở lớp tập huấn để mỗi giảng viên có thể chủ động tự tổ chức, thi và kiểm tra trên phần mềm Moodle. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

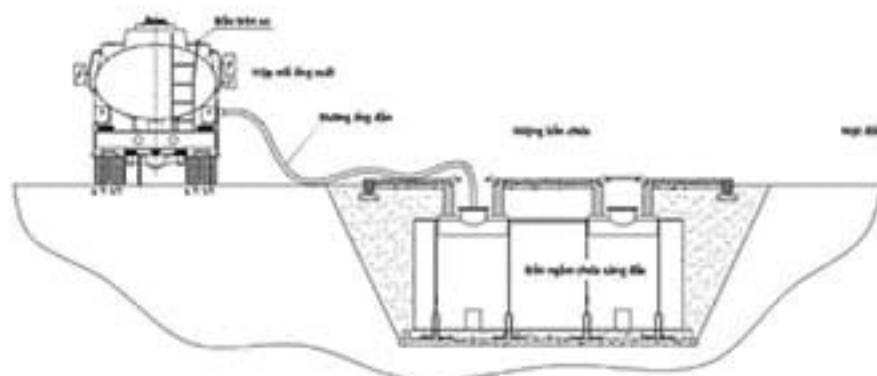
- [1] [Online]. Available: MediaWiki 2013. Installing Moodle.
- [2] [Online]. Available: http://docs.moodle.org/26/en/Installing_Moodle. Truy cập ngày 9/12/2013.
- [3] [Online]. Available: MediaWiki 2014. Quiz settings.
- [4] [Online]. Available: http://docs.moodle.org/25/en/Quiz_settings. Truy cập ngày 10/2/2014.
- [5] [Online]. Available: Mediawiki 2014. Upload courses.
- [6] http://docs.moodle.org/26/en/Upload_courses. Truy cập ngày 10/3/2014
- [7] [Online]. Available: Upload users.
 - http://docs.moodle.org/22/en/Upload_users. Truy cập ngày 10/3/2014
- [8] [Online]. Available: Mediawiki 2014. Creating a custom theme.
- [9] [Online]. Available:
 - http://docs.moodle.org/dev/Creating_a_custom_theme.
 - Truy cập ngày 10/3/2014
- [10] [Online]. Available: MediaWiki 2014. Make your own theme.

VAN ĐÓNG KHẨN CẤP GIẢI PHÁP AN TOÀN PHÒNG CHÁY, NỔ CHO XE BỒN CHỖ XĂNG DẦU

TS. LÊ SINH HỒI
Khoa 1, Trường Đại học PCCC

Theo thống kê từ các vụ cháy và cảnh báo từ các nhà sản xuất ô tô, khi xảy ra sự cố cháy, nổ xe bồn chở chất lỏng cháy (xăng, dầu...) thì hậu quả sẽ là rất lớn, đặc biệt đối với các khu tập trung đông dân cư như tại các thành phố lớn. Để phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do cháy, nổ, đảm bảo an ninh, an toàn trong các hoạt động của các điểm chứa xăng dầu, sau thời gian nghiên cứu và thử nghiệm trên một số xe bồn chở xăng, dầu, nhà sản xuất thuộc Công ty TNHH Hamburg Petroleum Engineering – Cộng hòa Liên bang Đức đã sản xuất và đưa vào lắp ráp trên các xe bồn chở chất lỏng cháy tại Đức.

Ngày nay, trên thế giới, nhu cầu sử dụng năng lượng từ nguồn hóa thạch rất lớn, đặc biệt là xăng dầu dùng trong các phương tiện giao thông, các loại máy công nghiệp; nguồn cung cấp cơ bản cho các phương tiện giao thông của người dân là các trạm cấp xăng dầu (thường gọi là “cây” xăng dầu), đối với các công trình công nghiệp cô kho dự trữ tại cơ sở. Thực tế, các xe bồn chở xăng dầu thường gặp sự cố cháy, nổ trong quá trình xuất nhập tại các điểm dự trữ, phân phối xăng dầu. Cháy có thể xảy ra khi công nhân thao tác quên tắt nắp lỗ đo xăng, dầu bằng tay, dẫn đến hơi xăng dầu thoát ra ngoài và gần khu vực đồ có nguồn gây cháy trong khi xăng dầu vẫn được xuống bể ngầm và lửa bén vào ống dẫn xăng dầu. Nếu lái xe kịp thời khóa van xả nhiên liệu xuống bể chứa, ngừng nguồn cung cấp xăng cho khu vực cháy và dùng các loại phương tiện chữa cháy tại chỗ thì đám cháy không thể bùng phát lớn được. Ngược lại, nếu không khóa được van xả thì hậu quả sẽ xảy ra khôn lường. Chính vì lý do đó, các nhà nghiên cứu thuộc Công ty TNHH Cơ khí Xăng dầu Thành phố Hamburg (Hamburg Petroleum Engineering – HPE GmbH) đã chế tạo ra một loại van có thể lắp đặt thành hệ thống trên các loại xe bồn nhằm đóng khẩn cấp hoặc tự động khi có sự cố cháy nổ xảy ra.



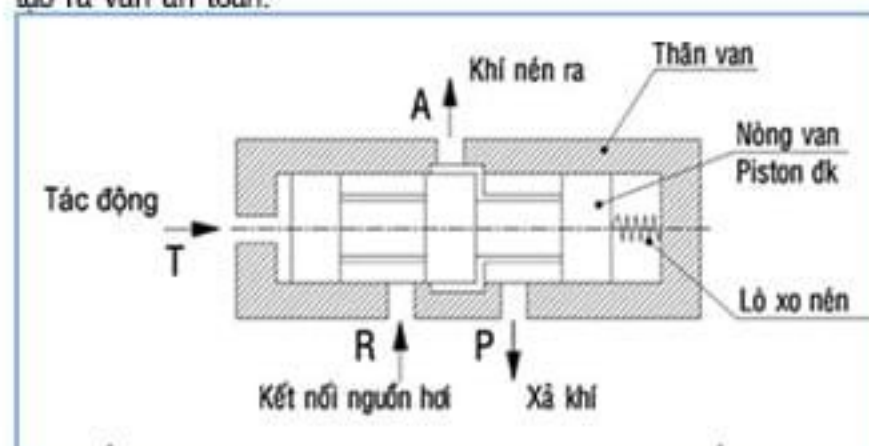
Sơ đồ xe bồn cấp xăng dầu vào bể chứa ngầm

Cháy, nổ trong quá trình xuất nhập xăng dầu đối với xe bồn chiếm phần lớn các vụ cháy. Ngoài ra còn nguyên nhân do xe bồn tự cháy, nổ khi vận chuyển hay bơm rót không có tiếp địa, hoặc cháy, nổ do các tác động của ngoại lực như: tai nạn, đâm xe, lật xe, dốt phá hoại... Vì vậy, khi thiết kế thiết bị, nhà sản xuất phải đảm bảo yêu cầu van có thể đóng khẩn cấp bằng tay và van sẽ tự động khi có sự cố.

Để xuất xăng dầu ra khỏi bồn trên xe, tại các dây bồn có van

xả dây giống như một nắp đậy được mở bằng tay, van này nối bồn với ống xuất xăng dầu, van luôn đóng kín, chỉ mở khi xuất xăng dầu. Đối với các xe thông thường, khi mở van xả dây, người ta phải trèo lên nóc bồn của xe, dùng thanh nổi mở van bằng tay.

Sau khi nghiên cứu các bộ phận của xe bồn có liên quan đến quá trình xuất nhập xăng dầu, các nhà khoa học đã ứng dụng nguyên lý hoạt động của van đảo chiều sử dụng khí nén để chế tạo ra van an toàn.



Sơ đồ nguyên lý làm việc của van đảo chiều sử dụng khí nén

Nguyên lý làm việc của van đảo chiều sử dụng khí nén là khi chưa có tác động vào cửa (T) thì cửa (P) bị chặn, cửa (A) nối với cửa (R). Khi có tác động vào cửa (T) thì piston sẽ dịch chuyển về phía bên phải, cửa (P) nối với cửa (A), cửa (R) bị chặn. Trên cơ sở nguyên lý làm việc của van, đã chế tạo được van xả dây điều khiển bằng khí nén và van đảo chiều để điều khiển luồng khí nén điều khiển van xả dây, các van này lắp đặt tại các vị trí khác nhau trên xe bồn chở xăng dầu.



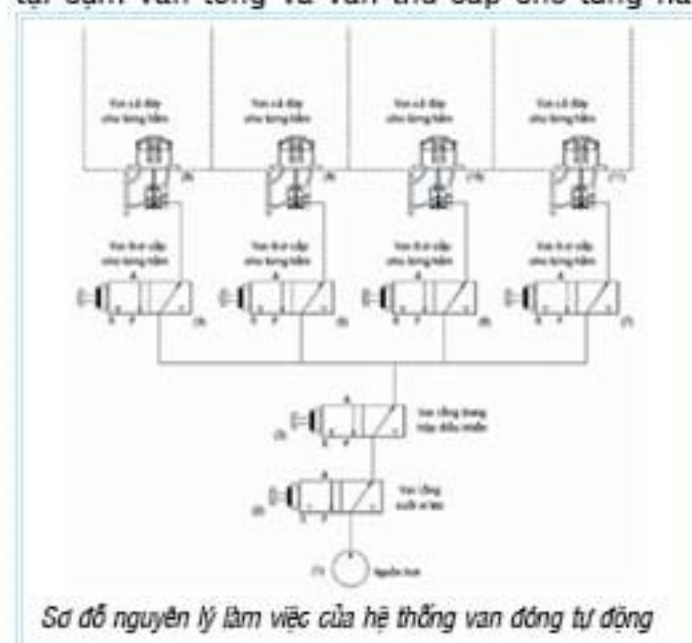
Van đảo chiều sử dụng khí nén V98322EB

Van xả đáy điều khiển bằng khí nén có cấu tạo như hình vẽ. Nguyên lý làm việc có thể mô tả: Khi van ở trạng thái đóng, không có luồng khí tác động vào buồng xilanh (1), dưới lực nén của lò xo (5) thì nắp van (4) đóng kín đáy bồn chứa. Để điều khiển mở van, cần dùng một luồng khí nén đến van, khi đó piston (2) chạy trong lòng xi lanh qua chốt (3) đẩy nắp van (4) mở cửa van, khi đó giữa bồn và đường ống xuất thông nhau.



Hình ảnh và cấu tạo của van xả đáy sử dụng khí nén

Để điều khiển các van xả đáy, cần phải sử dụng nguồn khí nén từ hệ thống khí nén của ô tô, từ hệ thống này, khí đi tới các van xả đáy qua các van đảo chiều được lắp đặt tại cụm van tổng và van thứ cấp cho từng hầm theo sơ đồ:



Trường hợp bình thường (không xuất xăng, dầu), hệ thống hoạt động ở chế độ không có khí nén, khi đó các van xả đáy đóng. Khi cần xuất nhập xăng dầu, mở các van đảo chiều cho khí đi đến các van xả đáy, điều khiển mở van, xăng, dầu đi từ bồn ra đường ống xả. Trong các trường hợp khẩn cấp (cháy, nổ, sự cố kỹ thuật...) có thể dùng tay đóng các van điều khiển không cho khí nén đi vào hệ thống, hoặc khi gặp sự cố tai nạn, lật, đổ xe... do nguồn khí nén bị ngắt đột

ngột các van xả đáy tự động đóng lại, đảm bảo không để xăng dầu bị xả ra ngoài qua các van xả đáy.

Do nguyên lý hệ thống hoạt động bằng khí nén, để thuận tiện cho sử dụng, van điều khiển được bố trí tại các điểm dễ điều khiển, có 2 vị trí có thể bố trí van điều khiển: một tại khu vực hòng xả

nơi nối với đường ống cấp cho bể ngầm, một tại đuôi xe (nút này dùng để dừng khẩn cấp). Như vậy, có thể điều khiển hệ thống khi sự cố xảy ra trong quá trình xuất nhập xăng dầu, ngay cả khi ngọn lửa bao trùm khu vực điều khiển van tại hòng xả.

Hệ thống này được các chuyên gia đánh giá cao về hiệu năng sử dụng, vì nó sử dụng khí, giống như các hệ thống khác có sử dụng khí nén trên xe ô tô có bồn chứa lỏng chảy. ■

ỨNG DỤNG VÕ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN...

(Tiếp theo trang 40)

hạn chế thiệt hại tới mức thấp nhất.

Những sự kiện trên cho thấy tầm quan trọng của việc rèn luyện võ thuật CAND đối với lực lượng Cảnh sát PCCC. Để nâng cao hơn nữa tính hiệu quả của việc tập luyện võ thuật CAND trong lực lượng PCCC, tại các cơ sở huấn luyện và đào tạo lực lượng Cảnh sát PCCC (đặc biệt là Trường Đại học PCCC) cần nâng cao hơn nữa công tác rèn luyện và học tập võ thuật CAND. Vì đây là nơi đào tạo ra những chiến sỹ Cảnh sát PCCC cho toàn quốc và là cái nôi của lực lượng Cảnh sát PCCC. Tại các đơn vị Cảnh sát P&CC, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH địa phương thường xuyên mở các lớp huấn luyện, bồi dưỡng võ thuật cho cán bộ chiến sỹ, tham gia các giải

thi đấu võ thuật do Bộ, Ngành, Đoàn Thanh niên tổ chức. Không ngừng nâng cao chuyên môn cho cán bộ, giáo viên giảng dạy môn võ thuật CAND. Tích cực tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tập luyện võ thuật CAND thông qua nhiều hình thức phong phú như tổ chức các giải đấu, tuyên dương những cá nhân, đơn vị đạt thành tích tốt, để động viên khích lệ cho toàn bộ phong trào. Động viên khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với những cán bộ giáo viên, học viên, chiến sỹ có nhiều đóng góp vào phong trào tập luyện võ thuật trong toàn lực lượng, từng bước nâng cấp hệ thống cơ sở vật chất và cơ chế độ bồi dưỡng phù hợp đối với những cán bộ, chiến sỹ tham gia tập luyện. ■

BIỆN PHÁP ĐẢM BẢO AN TOÀN PCCC ĐỐI VỚI TRỤ SỞ LÀM VIỆC

ThS. NGUYỄN TRƯỜNG TRUNG
PHẠM VĂN HUYNH
Khoa 4, Trường Đại học PCCC

Để đảm bảo an toàn PCCC đối với trụ sở làm việc, song song với việc chấp hành nghiêm chỉnh các nội quy, quy định về an toàn PCCC, các cơ quan, tổ chức cần thực hiện tốt các biện pháp sau:

1. Ban hành và tổ chức thực hiện nội quy, quy định về an toàn PCCC; niêm yết nội quy PCCC, biển cấm lửa, tiêu lệnh chữa cháy tại những nơi có nguy hiểm cháy, nổ; niêm yết sơ đồ, biển chỉ dẫn thoát nạn.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức PCCC tới cán bộ, công nhân viên và những người làm việc tại trụ sở.
3. Chỉ đạo các tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ đưa nội dung PCCC vào chương trình hoạt động để phát động đoàn viên, hội viên tham gia công tác PCCC. Tổ chức cho các tập thể và cá nhân ký cam kết đảm bảo an toàn PCCC.
4. Không lập bàn thờ, thấp hương, nến thờ cúng tại trụ sở làm việc.
5. Không tàng trữ các chất nguy hiểm cháy như: xăng, dầu, khí gas trong trụ sở làm việc.
6. Không sử dụng vật liệu dễ cháy để trang trí nội thất, ốp trần, tường, vách ngăn...
7. Thường xuyên tự kiểm tra an toàn PCCC, khắc phục những thiếu sót về PCCC, thực hiện nghiêm túc các kiến nghị của cơ quan Cảnh sát PCCC.
8. Lắp đặt hệ thống điện theo đúng quy định an toàn PCCC, lắp đặt automat từ nguồn cấp điện chính, cho từng

tầng, từng phòng làm việc và từng thiết bị có công suất lớn; kiểm tra, cắt điện đối với hệ thống điện, thiết bị điện không cần thiết trong giờ nghỉ hoặc khi hết giờ làm việc.

9. Quy định nơi hút thuốc, có thùng đựng tàn thuốc là làm bằng vật liệu không cháy.

10. Trang bị đủ phương tiện chữa cháy và thiết bị thoát nạn tại chỗ phù hợp với yêu cầu chữa cháy và thoát nạn của từng khu vực. Hướng dẫn cán bộ công nhân viên sử dụng thành thạo các phương tiện và thiết bị đó.

11. Tổ chức lực lượng PCCC cơ sở, thường xuyên huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ PCCC và duy trì hoạt động thường xuyên đối với lực lượng này.

13. Xây dựng và tổ chức thực tập phương án chữa cháy, trong đó có giả định tình huống cháy lớn, phức tạp nhất, có sự tham gia phối hợp lực lượng, phương tiện của nhiều lực lượng.

14. Khi xảy ra cháy, tìm mọi cách báo cháy nhanh nhất cho lực lượng Cảnh sát PCCC theo số điện thoại 114 và huy động tối đa lực lượng, phương tiện chữa cháy tại chỗ để phục vụ cho công tác chữa cháy.

15. Phổ biến cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trong cơ quan biết các nội dung trên. ■

CÔNG TRÌNH ĐANG XÂY DỰNG...

(Tiếp theo trang 34)

PCCC cần phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư công trình, nhà thầu xây dựng tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về PCCC cho nhân viên, công nhân làm việc trong công trình. Đặc biệt là cách sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ và phương pháp, biện pháp chữa cháy, cứu nạn cứu hộ có hiệu quả. Đối với thợ hàn, thợ sơn phải được tuyên truyền, hướng dẫn đầy đủ kỹ năng đảm bảo an toàn trong quá trình hàn cắt kim loại trên công trường, hướng dẫn các biện pháp che chắn, thu gom, hạn chế xỉ hàn rơi xuống các vật liệu dễ cháy phía dưới.

Ba là: Đẩy mạnh công tác điều tra cơ bản và xây dựng phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ đối với loại hình cơ sở trên, điều tra tìm hiểu thông tin, đặc điểm, tính chất hoạt động, nguy hiểm cháy, nổ của từng công trình. Xây dựng phương án chữa cháy phù hợp với giai đoạn, tính chất và đặc điểm xây dựng của từng công trình, từng hạng mục công trình. Hỗ trợ chủ đầu tư, nhà thầu tự xây dựng xây dựng phương án chữa cháy, xây dựng nội quy, quy định an toàn PCCC và tiến hành phổ biến rộng rãi cho toàn thể nhân viên, công nhân trong công trình biết. Đẩy mạnh công tác bám sát địa bàn, cán bộ quản lý địa bàn thường xuyên cập nhật thông tin từ cơ sở như: tiến trình xây dựng, lực lượng phương tiện chữa cháy tại chỗ, giao thông, nguồn nước... cung cấp cho chỉ huy chữa cháy để thuận tiện cho công tác triển khai chữa cháy khi xảy ra sự cố.

Bốn là: Đẩy cao trách nhiệm của chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng trong công tác quản lý nguồn nhiệt và chất cháy trong công trường xây dựng. Sắp xếp vật liệu xây dựng, chất dễ cháy đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC trong công trình xây dựng. Vật liệu độc, dễ cháy cần có khu vực riêng, có biển báo cấm đối với khu vực bảo quản vật liệu này. Khi không sử dụng nữa cần trả vật liệu này về đúng vị trí bảo quản. Thường xuyên tổ chức vệ sinh môi trường, thu gom ngay rác dễ cháy và tập trung vào khu vực riêng, không để vật liệu xây dựng, rác cản trở lối đi, lối thoát nạn. Có quy định quản lý nguồn nhiệt chặt chẽ. Khu vực hàn cắt kim loại không gần vật liệu dễ cháy. Sử dụng điện đúng mục đích, tiết kiệm, không đấu nối, mắc thêm thiết bị tiêu thụ điện ngoài điện áp cho phép của hệ thống điện. Làn trại công nhân cần xây dựng bằng vật liệu khó cháy và xây dựng ở khu vực riêng đảm bảo khoảng cách với công trình.

Năm là: Tổ chức thành biên chế Đội PCCC cơ sở, lấy nông cốt là nhân viên quản lý, quản đốc và nhân viên bảo vệ tại công trường. Chủ đầu tư cần tổ chức trang bị đầy đủ kiến thức an toàn PCCC, phương pháp và biện pháp chữa cháy, cứu nạn cứu hộ có hiệu quả. Trang bị đầy đủ phương tiện kỹ thuật, phương tiện chữa cháy cho Đội PCCC cơ sở và phương tiện chữa cháy cần được kiểm tra, bảo dưỡng định kỳ và thường xuyên. Thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn, thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ trong phạm vi công trường để đảm bảo Đội PCCC cơ sở phản ứng kịp thời khi có sự cố xảy ra.

Công trình xây dựng ngày một phát triển về số lượng và chất lượng để đáp ứng nhu cầu của nền kinh tế xã hội hiện nay. Nhưng công tác đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy, nổ và cứu nạn, cứu hộ đối với công trình xây dựng vẫn là câu hỏi cần có sự giải đáp cụ thể và xác thực. Để giải quyết câu hỏi này cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý để nâng cao công tác đảm bảo an toàn cho mỗi công trình đang xây dựng. ■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ...

(Tiếp theo trang 28)

Hai là, tăng cường, thúc đẩy mạnh mẽ công tác tuyên truyền về phòng cháy, chữa cháy cho tổ chức, cá nhân và các hộ gia đình, vì các vụ cháy rừng vẫn còn xảy ra nhiều đối với phần đất rừng của một số hộ được giao đất, giao rừng theo Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ và hộ dân nhận khoán rừng theo Nghị định 135/CP. Các cấp, các ngành cần xây dựng kế hoạch và tổ chức các buổi tuyên truyền tập trung vùng rừng đông dân cư, phát huy vai trò của các đơn vị cơ sở, lực lượng kiểm lâm trên địa bàn và các tổ chức đoàn thể nhân dân. Các Hạt Kiểm lâm cần phối hợp chủ rừng, chính quyền địa phương giám sát thực hiện những quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa khô theo đúng cam kết mà các hộ dân đã ký. Các cơ quan phát thanh, truyền hình địa phương cần xây dựng và thường xuyên phát các bản tin, phóng sự cảnh báo nguy cơ cháy rừng, tuyên truyền phòng cháy, chữa cháy rừng. Đặc biệt, các địa phương cần phối hợp với Tỉnh Đoàn, lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy - Công an tỉnh Cà Mau tăng cường công tác tuyên truyền về bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trong tầng lớp thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên thông qua việc tổ chức các hội thi tìm hiểu về công tác phòng cháy, chữa cháy.

Ba là, thực hiện tốt thông tin báo cháy, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, dự báo kịp thời tình hình và khả năng cháy rừng, tham mưu Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Ban Chỉ huy các vấn đề cấp bách về phòng cháy, chữa cháy rừng các cấp có biện pháp chỉ đạo ứng phó kịp thời.

Bốn là, tăng cường kiểm tra việc thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi, vi phạm qui định về phòng cháy, chữa cháy rừng. Tăng cường hỗ trợ lực lượng, phương tiện cho các Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng thời gian cao điểm đối với Vườn Quốc gia U Minh Hạ.

Năm là, Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an tỉnh Cà Mau phối hợp với các cơ quan, ban, ngành tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phòng cháy, chữa cháy nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng chữa cháy rừng cho lực lượng phòng cháy, chữa cháy cơ sở và các lực lượng nông cốt về phòng cháy, chữa cháy rừng trong dân cư vào thời điểm đầu mùa khô.

Sáu là, xây dựng kế hoạch tổ chức thực tập các phương án chữa cháy, nhất là phương án có huy động nhiều lực lượng, phương tiện tham gia, luôn sẵn sàng cho công tác phòng cháy, chữa cháy rừng trong mọi tình huống, kiên quyết không để xảy ra cháy lớn;

Bảy là, tăng cường kinh phí cho hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng, như: việc mua sắm, sửa chữa phương tiện chữa cháy, nhất là phương tiện chữa cháy chuyên dụng phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy rừng. ■

NGƯỜI PHÁT RA LỬA

HIỆN TƯỢNG KÌ LẠ VÀ BÍ HIỂM CỦA TỰ NHIÊN

Trên thế giới hiện nay, có rất nhiều trường hợp con người tự phát ra lửa một cách rất đặc biệt và bí hiểm. Cho tới nay, các nhà khoa học vẫn chưa đưa ra được một lời giải chính xác cho hiện tượng kì lạ và khả năng đặc biệt có một không hai này.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG THỞ RA LỬA

Underwood, người dân ông đến từ bang Michigan, Hoa Kỳ đã có khả năng kỳ lạ khi có thể đốt cháy một vật chỉ bằng hơi thở của mình. Chỉ cần đưa các vật lên mũi và thổi mạnh vào chúng, anh Underwood đã có thể khiến chúng bốc cháy ngùn ngụt. Ban đầu, các nhà khoa học nghi ngờ cho rằng đây chỉ là một trò bịp bợm hoặc ảo thuật điều luyện của Underwood. Họ cho rằng thực chất anh Underwood đã ngậm 1 mẫu phốt-pho nhỏ ở trong miệng rồi khéo léo nhả vào chiếc khăn tay, sau đó dùng 2 tay chà mạnh vào chiếc khăn để khiến nó bốc cháy (bởi chỉ cần 30°C là phốt-pho có thể dễ dàng bốc cháy trong không khí). Một số nhà khoa học khác lại nghi ngờ anh Underwood có ngậm 1 loại hóa chất đặc biệt dạng lỏng trong miệng. Hóa chất này bốc hơi và được đẩy ra ngoài cùng với hơi thở qua đường mũi để đốt cháy các vật. Vì vậy, họ đã tiến hành thí nghiệm sau khi rửa sạch khoang miệng và mũi của Underwood và bắt Underwood phải đeo găng tay bằng cao su để tránh tiếp xúc trực tiếp với các vật. Nhưng những chiếc khăn tay, tờ giấy hay mảnh vải vẫn tương tự bốc cháy và cuối cùng họ buộc phải công nhận Underwood là một người kì lạ có khả năng "thở ra lửa".

CUỘC SỐNG XUI XẺO VÀ BÍ ẨN CỦA NHỮNG CẬU BÉ TẠO RA LỬA BẰNG MẮT

Cậu bé 12 tuổi Willie Brough ở Bang California là một người nổi tiếng khi cứ tập trung nhìn vào đâu thì ở đó phát hỏa. Vì không điều khiển được năng lực của mình nên chính cậu bé cũng không khỏi sợ hãi trước những việc mình gây ra. Mọi người sau khi chứng kiến khả năng đặc biệt của Willie đều sợ hãi và cho rằng cậu bé bị quỷ ám. Cậu bé đã bị nhà trường đuổi học vì lo ngại những nguy hiểm mà Willie có thể gây ra cho những học sinh khác. Mọi người xa lánh, xa đuổi Willie, bố mẹ cậu bé đành gửi

con đến một trung tâm nuôi dưỡng trẻ em ở rất xa để tránh sự dị nghị của mọi người.

Một trường hợp khác là cậu bé Benedetto Supino 10 tuổi ở Italy. Năm 1982, thế giới gọi cậu bé này là X-men (dị nhân) vì khả năng đốt cháy mọi vật chỉ bằng mắt của cậu bé. Khả năng kì lạ này được phát hiện khi trong một lần ngồi chờ ở một bệnh viện nha khoa, cậu bé làm bốc cháy dữ dội cuốn truyện tranh đang đọc ngay trên tay. Sau đó, cậu bé liên tục gây cháy các đồ vật khác một cách kì lạ. Lúc thì làm cháy rụi chiếc giường ngủ và bộ quần áo đang mặc trên người trong lúc ngủ, khi thì làm cháy chiếc hộp nhựa trên tay người bác ruột của chỉ bằng việc chăm chăm nhìn vào nó.

Cũng giống như cha mẹ của Willie Brough, cha mẹ của Supino hoảng sợ nên đã đi khắp nơi tìm người chữa cho cậu bé. Cuối cùng, Benedetto gặp được một nhà cận tâm lý học tên là Demetrio Croce. Ông Demetrio đã giúp cậu rèn luyện sự tập trung và điều khiển năng lượng. Sau khi được điều trị, Benedetto không còn vô tình làm cháy đồ vật. Các thông tin và cuộc sống sau đó của Benedetto cũng biến mất hoàn toàn một cách bí ẩn. Người ta đồn rằng, khả năng kì lạ của Benedetto đang được phục vụ cho mục đích khoa học và quốc phòng.

NÓI "CHÁY" Ở ĐÂU LÀ CHÁY Ở ĐÓ

Tháng 9/2011, tại ngôi làng nhỏ Ogle, thị trấn Antique (Philippine), một cô bé 3 tuổi khiến mọi người sửng sốt vì khả năng kì lạ, nói "cháy" ở đâu là cháy ở đó của cô bé. Những người chứng kiến cho biết: quần áo, chiếu, gối và giấy tờ trong nhà bỗng bùng phát cháy ngay sau khi cô bé vừa dứt lời. Người ta buộc lòng phải cử một xe chữa cháy thường trực sẵn trước cửa nhà cô bé để đảm bảo an toàn cho cô bé và mọi người. Chính quyền địa phương cũng có gói hỗ trợ đặc biệt cho trường hợp của em bé vì nhà nghèo, không đủ chi trả tiền nghiên cứu và điều trị cho em.

PHÁT RA LỬA TỪ VIỆC HÚT NĂNG LƯỢNG CỦA NHỮNG ĐỒ VẬT XUNG QUANH

Nhà ngoại cảm nữ Nelya Mikhailova người Nga là người sở hữu khả năng đặc biệt này. Những nhà khoa học đã tham gia nghiên cứu khả năng kì lạ này của bà. Họ đã thực hiện nhiều thí

nghiệm khắc nhau và dùng những thiết bị điện để đo mỗi khi bà phát ra lửa trong. Cuối cùng họ kết luận, bà Nelya Mikhailova đã hút được năng lượng từ những vật xung quanh và bằng 1 cách bí ẩn nào đó, bà dùng những năng lượng này để tạo thành ngọn lửa, đốt cháy đồ vật.

CẬU BÉ TỰ BỐC CHÁY

Raul - bé trai 3 tháng tuổi người Ấn Độ đã mắc một chứng bệnh vô cùng kỳ lạ mà y học gọi là "người tự bốc cháy." Mẹ Raul kể lại rằng cơ thể cậu bé tự bốc cháy lần đầu tiên khi cậu mới được 9 ngày tuổi. Chứng bệnh kì lạ đã khiến cậu bé tự bốc cháy dẫn đến bỏng nặng toàn thân. Tuy mới 3 tháng tuổi, nhưng cậu bé đã "tự bốc cháy" suýt chết đến 4 lần.

CHẠM TAY VÀO ĐẤU LÀ CHÁY Ở ĐÓ

Những năm 80 của thế kỷ 20, tại Liên Xô (cũ), bà Culaghina, làm nghề nội trợ gia đình, vợ một kỹ sư đóng tàu khiến cả thế giới ngạc nhiên bởi hàng loạt những năng lực siêu nhiên của mình như: điều khiển được mọi vật từ xa, bàn tay có thể phát sáng, làm chua nước, cứ chạm tay vào da thịt ai là cô có thể gây bỏng cho người đó, rồi hút ra được cả bệnh tật của họ.

Bà Culaghina có thể làm mọi vật chuyển động theo ý mình mà không hề chạm tay vào nó hay sử dụng bất cứ một vật dụng gì khác. Không chỉ thế, bà Culaghina còn có khả năng chạm tay vào ai là khiến da thịt người đó cháy xém rồi hút được bệnh của họ. Khi biểu diễn khả năng này, bà phải chuẩn bị nhiều thời gian. Bà cho biết phải xóa hết các ý nghĩ khác khỏi đầu mình và mỗi lần như vậy bà đều phải chịu những cơn đau nhức dọc xương sống, mắt cũng mờ đi...

Các năng lực siêu nhiên này của bà Culaghina bắt nguồn từ chính bàn tay đặc biệt của bà. Bàn tay bà có thể phát ra ánh sáng và cả âm thanh. Hiện tượng huỳnh quang mạnh đến mức có thể nhìn thấy bằng mắt thường và âm thanh phát ra lớn ngang bằng tiếng động do cá heo phát ra, có thể nghe được mà không cần tăng âm. Hiện tượng Culaghina ngày nay được các nhà vật lý, hóa học, y học nghiên cứu rộng rãi và người ta nhận thấy nhiệt phát ra từ bàn tay bà có tác dụng chữa bệnh đáng ngạc nhiên.

Năm 1982, Trung tâm thí nghiệm sinh học bằng phương pháp vô tuyến điện tử sau khi tiến hành nghiên cứu đã khẳng định bà Culaghina có khả năng làm tăng khá lớn tính dẫn điện của không khí xung quanh lòng bàn tay mình, từ đó tạo ra một loạt các năng lực đặc biệt có một không hai trên thế giới.

NHỮNG CÔ GÁI CÓ MÁI TÓC TỰ PHÁT HỎA Ở VIỆT NAM

Năm 2007, tại Việt Nam, em B.V.H lúc đó 15 tuổi có mái tóc bị bốc cháy tới 3 lần. Hiện tượng này chỉ kéo dài khoảng 10 giây. Tự nhiên mái tóc của H bốc khói, có mùi khét. Đám tóc rụng khá dày, và để lại một mái tóc bị cháy sém nhẹ. Khi gia đình đưa H vào viện, mái tóc em lại bốc khói như đun bếp than.

Sau đó, ngày 30/7/2008, Khoa Cấp cứu bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp nhận một nữ bệnh nhân đặc biệt tên là Nguyễn Thị T. (27 tuổi, ngụ tại phường Bình Thuận, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh) với triệu chứng kỳ lạ. Đó là tóc trên đầu tự nhiên phát sáng và bốc cháy gây bỏng cho bệnh nhân, khiến gia đình phải tức tốc đưa cô vào nhập viện. Được biết, trước lúc nhập viện khoảng 1 tiếng khi đang nằm ngủ, T. bỗng choáng tỉnh

giác vì thấy đầu đau như búa bổ kèm nóng ran. Hoàng sợ, T. đưa tay sờ lên đầu thì thấy tóc mình đã bị cháy sém nhiều chỗ. T. sợ hãi kêu cứu và được người nhà đưa vào viện cấp cứu.

CÔ BÉ TỰ PHÁT HỎA

Năm 2012, bé gái 11 tuổi tên T. ngụ tại khu tập thể A75 trên đường Bạch Đằng, quận Tân Bình (Thành phố Hồ Chí Minh) trở nên nổi tiếng vì khả năng tự phát lửa của mình. Khả năng đặc biệt này của cô bé làm cháy nhiều vật dụng trong gia đình, các phòng trong ngôi nhà cũng nhiều lần bị hỏa hoạn một cách khó hiểu. Gia đình đã đưa cô bé đến trung tâm Chăm sóc địa Sinh học thuộc Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng (Thành phố Hồ Chí Minh) nơi các nhà khoa học cho bé đeo một thiết bị để kiểm tra thì không thấy hiện tượng cháy nữa nhưng bé lại bị co giật. Khi tháo thiết bị này ra, hiện tượng co giật hết nhưng lại xảy ra cháy. Khi các nhà khoa học, Công an vào cuộc thì khả năng đốt cháy đồ điện của cháu bé tự dung mất và vẫn không đưa ra được kết luận cuối cùng. Khả năng tự phát lửa của cô bé cho đến nay vẫn là một dấu hỏi lớn đối với các nhà khoa học.

HOÀNG VIỆT (st)

NGUYỄN ĐỨC THÌN

Hai ngọn lửa

*Cây nến thẳng thấp lên ngọn lửa
Cây nến cong thấp lên ngọn lửa
Hai ngọn lửa gần nhau sáng hơn*

*Người lành mạnh trụ cột của đời
Xây cuộc sống ngày thêm tươi đẹp
Lòng nhân ái thấp thành ngọn lửa
Sáng chói yêu thương mỗi con người*

*Người khuyết tật ước mơ sống đẹp
Mong đời mình bằng anh bằng em
Luôn sáng tạo tâm hồn nồng cháy
Tha thiết tin yêu nỗ lực xây đời*

*Xã hội sẽ tốt đẹp biết bao
Khi người người cùng nhau làm việc tốt
Chung niềm vui san sẻ nỗi đau.*

Cách đây đúng ba năm, vào tháng 5/2011, bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển" của nhà thơ Nguyễn Việt Chiến được công bố vào dịp Trung Quốc gây hấn cắt cáp tàu thăm dò dầu khí của Việt Nam trên Biển Đông đã nhận được sự rung cảm của hàng triệu độc giả. Tháng 5/2014, Biển Đông lại trở thành điểm nóng khi Trung Quốc đưa trái phép giàn khoan và tàu chiến vào xâm phạm lãnh hải Việt Nam. Trước sự căng thẳng và diễn biến phức tạp tại Biển Đông, bài thơ được nhiều người truyền nhau và lan tỏa sức mạnh kỳ diệu.

Đến với bài thơ

"Tổ quốc nhìn từ biển"

Bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển" được viết từ tháng 4/2009 trong một đợt tác giả đi sáng tác cùng anh em Tạp chí Văn nghệ Quân đội với bộ đội Hải quân ở Hạ Long, Quảng Ninh. Nghĩa là bài thơ này được viết hơn hai năm trước khi xảy ra sự cố gây hấn của Trung Quốc trên Biển Đông vào tháng 02/5/2011. 5 năm sau, Chính Phủ Trung Quốc đã đưa trái phép giàn khoan Haiyang Shiyu 981 đặt phi pháp vào vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam suốt 75 ngày, từ ngày 02/5/2014 đến ngày 15/7/2014 mới di chuyển về khu vực quần đảo Hải Nam. Trong thời gian đó, Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã liên tục phản đối lỗi hành xử trắng trợn, trơ trẽn của Bắc Kinh. Do vậy, với điểm nhìn của nhà thơ ở thời điểm ấy, tác giả đã "phải đặt ra những giả thiết, giả định... khi đề cập tới những vấn đề rất nhạy cảm về tình hình biển đảo của chúng ta lúc bấy giờ".

Khi nói về bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển", Nguyễn Việt Chiến đã từng chia sẻ: "Khổ thơ đầu tiên khi tôi đặt bút viết bài thơ này là: *"Nếu Tổ quốc bị xâm lăng từ biển/ Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa/ Ngàn năm trước con theo cha xuống biển"*

"Me lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa". Nhưng sau khi cân nhắc, đắn đo nhiều lần, tôi gạch bỏ 3 chữ "bị xâm lăng" ở câu thơ đầu tiên vì nghe cò vẻ hơi nặng nề, để thay bằng 3 chữ "đang bão giông", nên bài thơ khi công bố đã mở đầu bằng đoạn *"Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển/ Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa/ Ngàn năm trước con theo cha xuống biển/ Me lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa"*.

Tương tự như vậy, ở đoạn thơ sau, nguyên văn câu thơ ban đầu là *"Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển/ Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng/ Sóng xâm lấn đè lên thêm lục địa/ Trong hồn người có ngọn sóng nào không"*. Sau khi đọc lại và cân nhắc kỹ, tác giả đã quyết định bỏ 2 chữ "xâm lấn" để thay bằng 2 chữ "lộp lộp", nên khi chính thức công bố, đoạn thơ này có nội dung *"Sóng lộp lộp đè lên thêm lục địa/ Trong hồn người có ngọn sóng nào không"*. Tác giả đã chắt lọc, cân nhắc tính toán, sửa đi sửa lại từng câu, từng chữ một trước khi in trên báo.

Sau này, khi được phỏng vấn về hoàn cảnh ra đời bài thơ, Nguyễn Việt Chiến từng chia sẻ: "Thậm chí, ngay cả khi bài thơ chuẩn bị lên khuôn, tôi còn tới tòa soạn,

để nghị sửa gấp ngay một vài chữ "nhạy cảm" trong một số đoạn thơ. Khi ấy, một nhà văn nói với tôi: *"Những tình tiết này không ai biết được, nhưng sau này, khi bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển" đến với công chúng, những người có trách nhiệm với đất nước sẽ phải cảm ơn anh vì sự tận tụy với thi ca và chỉ có những người có tấm lòng yêu nước chân chính như anh mới có sự cẩn trọng với từng câu chữ và làm được như vậy!"*. Lúc ấy, tôi coi nhận xét của nhà văn là biên tập viên này như một phần thưởng đối với tôi. Đến khi được thấy hàng triệu độc giả hưởng ứng cổ vũ cho bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển", tôi biết rằng mình đã rất đúng trong việc xử lý từng câu chữ trong bài thơ này. Thật ra, việc đưa ra các giả thiết, giả định về "điểm nhìn" để giải quyết "một vấn đề nhạy cảm trong thời điểm nhạy cảm" không chỉ là công việc thao tác ngôn ngữ bình thường mà đây là cả một nghệ thuật của người cầm bút."

Bài thơ bắt đầu bằng hình ảnh Tổ quốc nhìn từ phía biển. Từ thuở hồng hoang, với truyền thuyết cha Lạc Long Quân và mẹ Âu Cơ đã nói về việc mở nước từ phía biển. 50 người con theo cha Lạc Long Quân xuống biển để mở mang đất nước từ phía biển cả,

50 người con theo mẹ Âu Cơ lên rừng giữ gìn đất nước từ phía biên cương. Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta gắn liền với biển đảo, ông cha ta đã bám biển, giữ nước ngàn năm từ phía biển. Từ ngàn xưa đến nay đất nước ta đã có hơn 10 lần giặc đến từ phía Biển Đông, với các cuộc xâm lăng của phong kiến Trung Hoa dưới thời Đinh - Lý - Trần - Lê, đến khi thực dân Pháp bắn phát súng đầu tiên vào cửa Thuận An, Kinh thành Huế báo hiệu cuộc xâm lăng cũng là từ phía biển.

Ngay từ khi ra đời "Tổ quốc nhìn từ biển" đã có được sức cộng hưởng tri âm với nhiều người đọc. Trong bài thơ này có đoạn thơ sau: "Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển/ Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng/ Sóng lớp lớp đè lên thêm lục địa/ Trong hồn người có ngọn sóng nào không".

Chính tác giả đã từng nhận định rằng: "Tôi nghĩ rằng, trong tâm hồn mỗi nhà thơ, mỗi nhạc sỹ chúng ta hôm nay, nếu không trào dâng lên ngọn sóng thì ca yêu nước ấy thì làm sao các bài thơ và bản nhạc của chúng ta có được sự cộng hưởng tri âm từ hàng triệu người đọc". Vì thế, tôi tin rằng, nhân dân và thế hệ trẻ hôm nay không quay lưng lại với thi ca yêu nước đâu, mà có lẽ các nhà thơ nên tự hỏi: Chúng ta đã làm gì để nói lên tiếng nói của nỗi đau và khát vọng của chính dân tộc mình trước những hiểm họa đối với đất nước trong những tháng năm này? Và qua sự hưởng ứng của hàng triệu độc giả đối với bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển", thêm một lần nữa, tôi tin rằng công chúng hôm nay không hề quay lưng lại với thi ca yêu nước".

Khi bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển" được in trên nhiều tờ báo và lan truyền rộng khắp trên các mạng thông tin điện tử, đã có nhiều độc giả gửi nhận xét: Có lẽ đã rất lâu mới có một bài thơ gây được sức cộng hưởng, lan tỏa nhanh chóng và rộng rãi trong cộng đồng những người Việt Nam yêu nước ở cả trong nước và nước ngoài. Và có nhiều độc giả đề nghị đưa bài thơ này vào sách giáo khoa phổ thông. "Tôi cảm nhận, điều này đã nói lên sức ảnh hưởng của thi ca yêu nước đối với đời sống dân tộc, đặc biệt là với giới trẻ hôm nay".

Nguyễn Việt Chiến đã viết bài thơ này bằng chính những trải nghiệm khi đi qua chiến tranh cách đây gần 40 năm và bằng chính những trắc trở của mình trong đời sống một nhà báo mà tác giả đã trải qua. Ở thời điểm viết bài thơ này, Nguyễn Việt Chiến vừa trở lại công tác tại Báo Thanh niên. Và "Tổ quốc nhìn từ biển" là bài thơ đầu tiên khi ông trở lại cầm bút.

Khi ấy, vượt lên nỗi đau đời thường của chính mình để nghĩ về Tổ quốc, để xúc động theo cách một nhà thơ đang cảm nhận tự do trong mỗi ngày đang sống và nhìn nhận những nguy cơ, những hiểm họa đang đến gần trên vùng biển đảo của Tổ quốc thân yêu. Và chính từ cảm xúc lớn lao ấy, "tôi đã viết bài thơ "Tổ quốc nhìn từ biển" như viết từ chính bằng máu và nước mắt của mình".

Nhà thơ chỉ có thể gắn bó với đời sống tinh thần của dân tộc mình khi những bài thơ của họ nhận được sự cộng hưởng, sự tri âm từ những con người yêu nước chân chính vào những thời điểm đất nước gian lao. Bài thơ chính là "sự rung động đầy cảm hứng và với mạch thơ sử thi mang tính tráng ca, hào sảng và đều có những suy tư khá sâu dưới từng mạch chữ, từng nhịp điệu thơ". ■

THÙY DƯƠNG
(Sưu tầm)

Tổ quốc nhìn từ biển

NGUYỄN VIỆT CHIẾN

*Nếu Tổ quốc đang bão giông từ biển
Có một phần máu thịt ở Hoàng Sa
Ngàn năm trước con theo cha xuống biển
Mẹ lên rừng thương nhớ mãi Trường Sa
Đất Tổ quốc khi chập chờn bóng giặc
Các con nằm thao thức phía Trường Sơn
Biển Tổ quốc chưa một ngày yên ả
Biển cần lao như áo mẹ bạc sờn*

*Nếu Tổ quốc hôm nay nhìn từ biển
Mẹ Âu Cơ hẳn không thể yên lòng
Sóng lớp lớp đè lên thêm lục địa
Trong hồn người có ngọn sóng nào không
Nếu Tổ quốc nhìn từ bao quần đảo
Lạc Long cha nay chưa thấy trở về
Lời cha dặn phải giữ từng thước đất
Máu xương này con cháu vẫn nhớ ghi*

*Đêm trần trọc nổi mưa nguồn chớp bể
Thương Lý Sơn đảo khuất giữa mây mù
Thương Côn Cỏ gối đầu lên sóng dữ
Thương Hòn Mê bão tố phía âm u*

*Nếu Tổ quốc nhìn từ bao thương tích
Những đau thương trận mạc đã qua rồi
Bao dáng núi còn mang hình goá phụ
Vọng phu buồn vẫn đỗ trẻ, ru nôi*

*Nếu Tổ quốc nhìn từ bao hiểm họa
Đã mười lần giặc đến tận Biển Đông
Những ngọn sóng hoá Bạch Đằng cảm tử
Lũ Thoát Hoan bạc tóc khiếp trống đồng
Thương đất nước trên ba ngàn hòn đảo
Suốt ngàn năm bóng giặc vẫn chập chờn
Máu đã đổ ở Trường Sa ngày ấy
Bạn tôi nằm dưới sóng mận vùi thân*

*Nếu Tổ quốc neo mình đầu sóng cả
Những chàng trai ra đảo đã quên mình
Một sắc chỉ về Hoàng Sa thuở trước
Còn truyền đời con cháu mãi định ninh*

*Nếu Tổ quốc nhìn từ bao mất mát
Máu xương kia dâng đặc suốt ngàn đời
Hồn dân tộc ngàn năm không chịu khuất
Đảng con tàu vẫn hướng mãi ra khơi."*



TRUYỀN TRANH TUYỂN TRUYỀN PCCC CHO TRẺ EM
MẠNH ĐẤT CÒN ĐỂ TRỒNG

ĐÀO ANH TUẤN

Khoa 3, Trường Đại học PCCC

Trong lĩnh vực PCCC, công tác tuyên truyền đóng một vai trò quan trọng. Đây là công tác giải quyết tư tưởng, nâng cao nhận thức và kiến thức PCCC, làm cho đối tượng được tuyên truyền thấy được vị trí tầm quan trọng của công tác PCCC, thấy được nghĩa vụ, quyền lợi của mình trong công tác PCCC đồng thời nắm được các thao tác cần làm khi phát hiện có cháy xảy ra. Tình hình kinh tế, xã hội ngày càng phát triển, các nguy cơ cháy, nổ đang diễn ra ngày càng phức tạp, nguy cơ cháy lớn luôn tiềm ẩn khó lường trong khi ý thức, kiến thức về PCCC của nhiều người dân vẫn còn bất cập. Thực tế này đòi hỏi công tác tuyên truyền, huấn luyện, bồi dưỡng, vận động người dân tham gia phong trào Toàn dân PCCC cần phải được quan tâm và đầu tư hơn nữa.

Dựa trên phương tiện tác động, tuyên truyền được chia thành hai dạng chính: tuyên truyền bằng lời nói và tuyên truyền bằng hình ảnh. Tuyên truyền bằng lời nói là sử dụng những câu chữ, ngôn từ, cách diễn đạt... tác động lên nhận thức của người đối diện theo một mục đích nhất định. Tuyên truyền bằng hình ảnh là sử

dùng những hình ảnh cô tính trực quan, sinh động nhằm minh họa và tác động lên nhận thức con người để phục vụ mục tiêu tuyên truyền cho một nội dung cụ thể. Các hình ảnh tuyên truyền có thể được sử dụng là phim, truyện tranh, pano, áp phích, tranh cổ động...

Trong thực tế hiện nay, do nhiều nguyên nhân khác nhau, đối tượng tuyên truyền chủ yếu vẫn được tập trung vào người lớn, chưa có sự đầu tư vào đối tượng tuyên truyền là trẻ em. Công tác tuyên truyền cho trẻ em còn nhiều hạn chế, thiếu sót. Do đó, việc tuyên truyền cho trẻ em ở cả hai dạng lời nói và hình ảnh cũng chưa được quan tâm, chú trọng. Trong mảng tuyên truyền bằng hình ảnh, trong đó sử dụng truyện tranh để tuyên truyền kiến thức PCCC cho trẻ em là một phương pháp hay và hiệu quả vì tính chất và khả năng tác động nhanh và gần gũi đối với đối tượng trẻ em, song trên thực tế, lĩnh vực này lại là một mảnh đất còn bỏ ngỏ.

Theo các kết quả điều tra và khảo sát, truyện tranh có sức ảnh hưởng và sự thu hút rất lớn đối với trẻ em. Mỗi năm, các thống kê cho thấy, số lượng xuất bản

truyện tranh tại các quốc gia trên thế giới là một con số khổng lồ, đem lại lợi nhuận đáng kể cho kinh tế các quốc gia. Hầu hết các em nhỏ khi được hỏi đều đã đọc truyện tranh và yêu thích truyện tranh. Song, tại Việt Nam, truyện tranh thiếu nhi còn chưa thực sự phát triển và việc đầu tư, sáng tác truyện tranh tuyên truyền PGCC cho trẻ em còn chưa thực sự được quan tâm, chú ý.

Với nhiều đặc điểm riêng, truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em còn chưa được khai thác. Trái ngược với sự phát triển mạnh mẽ và rực rỡ của truyện tranh thế giới, truyện tranh thiếu nhi Việt Nam nói chung vẫn còn đang trong quá trình định hình, và đang nằm ở giai đoạn dần chuyển đổi đến hình thức chuyên nghiệp. Tuổi đời và sự phát triển của lĩnh vực này tại nước ta còn khá ít ỏi, chỉ vài chục năm. Trong khi đó, lịch sử phát triển của truyện tranh trên thế giới đã trải qua hàng trăm năm, đạt được nhiều thành tựu và gặt hái được nhiều thành công rực rỡ. Thậm chí, có giai đoạn, nó đã trở thành một hiện tượng văn hóa như ở thế kỷ XX.

Tại Việt Nam, dòng truyền tranh chỉ

thực sự ghi dấu ấn là vào giai đoạn những năm từ 1986 – 1990 với sự phát triển đa dạng về thể loại và số lượng. Các họa sĩ như: Mai Long, Ngô Mạnh Lân, Tạ Thúc Bình, Tạ Lữ... được coi là những họa sĩ gạo cội vẽ truyện tranh với số lượng tác phẩm đồ sộ, gây ấn tượng với loạt truyện cổ tích, thần thoại. Từ sau năm 1990, truyện tranh Việt Nam tiếp tục phát triển cùng với sự xâm nhập và tấn công ồ ạt vào thị trường của các dòng truyện tranh nước ngoài, ban đầu là dòng truyện comic của phương Tây, sau đó là sự xâm nhập mạnh mẽ và thống trị của dòng truyện manga Nhật Bản điển hình là các truyện như "Doremon", "Bảy viên ngọc rồng"... tiếp sau đó là sự xâm nhập, ảnh hưởng của các dòng truyện theo thể loại manhwa Hàn Quốc với các thể loại truyện tình cảm lãng mạn, manhwa Trung Quốc với các thể loại chuyển thể từ các tiểu thuyết kiếm hiệp, truyện lịch sử, truyện về hoàng tử... với những nét vẽ tinh xảo, sống động và đầy trí tưởng tượng cùng nội dung hiện đại, gần gũi. Trong thời gian từ năm 2000 trở lại đây, truyện tranh Việt Nam cũng có những nỗ lực lớn, một số đơn vị đã tung ra thị trường truyện tranh Việt cho người Việt, nhiều đơn vị khác cũng mạnh dạn đầu tư và thu hút số lượng lớn đội ngũ họa sĩ, sáng tác có chất lượng. Song vẫn phải nói rằng, truyện tranh Việt Nam chưa thực sự phát triển mạnh.

Trở lại với mảng truyện tranh tuyên truyền công tác PCCC cho trẻ em của Việt Nam, có thể nói, chính sự non yếu tuổi đời và sự phát triển còn hạn chế của truyện tranh thiếu nhi Việt nói chung đã khiến cho loại hình này vẫn còn chưa được chú trọng tiếp cận. Bên cạnh đó, nhiều yếu tố khác cũng làm cho loại này còn chưa được chú ý tới.

Hai vấn đề tiền cốt khi xây dựng truyện tranh là kịch bản và họa sĩ thì cả hai vấn đề này còn đang gặp hạn chế. Không nói riêng truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em mà truyện tranh Việt nói chung đều đang thiếu các kịch bản hay với các cốt truyện li kỳ, hấp dẫn. Kịch bản truyện tranh Việt còn đơn giản, không thu hút, không nắm bắt được thị hiếu và sở thích của độc giả. Tình hình chung của truyện tranh Việt Nam là đang thiếu lực lượng viết kịch bản. Đối với truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em, do đặc thù chuyên môn, người viết kịch bản ở mảng này không chỉ đòi hỏi sự sắc bén, tài năng nghề nghiệp để việc truyền tải, giáo dục không khô khan, cứng nhắc, giáo điều mà còn đòi hỏi

những kiến thức chuyên môn về lĩnh vực PCCC. Chính vì vậy, có thể nói, ở mảng truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em, cho đến nay vẫn chưa hề có một tác giả nào.

Đối với vấn đề họa sĩ, tại Việt Nam hiện nay cũng đã có khóa đào tạo họa sĩ vẽ truyện tranh chuyên nghiệp của Trường Đại học Mỹ Thuật tốt nghiệp. Tuy nhiên, đội ngũ các họa sĩ này sau khi ra trường chưa bám được với nghề, chưa có kỹ năng cao. Trong khi đó, những họa sĩ vốn sống bằng nghề vẽ truyện tranh thì lại không được đào tạo bài bản, sáng tác chủ yếu dựa trên kinh nghiệm làm nghề lâu năm và trực giác cũng như thẩm mỹ vốn có. Sự thiếu thốn đội ngũ họa sĩ vẽ truyện tranh Việt có tay nghề cao, được đào tạo chuyên nghiệp và thực sự tâm huyết với nghề đang là một thực trạng chung trong lĩnh vực truyện tranh thiếu nhi Việt Nam nói chung và truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em nói riêng hiện nay.

Ngoài ra, sự khắt khe của độc giả trong nước khi vẫn coi truyện tranh như một thể loại văn hóa bình dân, sự định hướng văn hóa chưa đúng của người lớn với trẻ em, thậm chí một số quan điểm còn nặng nề, thiên kiến, cho rằng truyện tranh là gây ảnh hưởng xấu đến sự phát triển tâm hồn của trẻ em cũng khiến cho truyện tranh Việt Nam nói chung chưa được phát triển mạnh, truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em chưa được quan tâm, chú ý tới.

Trong thời gian vừa qua, trên cả nước đã xảy ra nhiều vụ cháy nổ do trẻ em vì bất cẩn hoặc cố ý nghịch lửa rồi trở thành các thủ phạm bất đắc dĩ. Có thể kể đến một số vụ cháy như: Vụ cháy hồi 9 giờ ngày 08/11/2010, thiêu hủy 12 căn phòng trọ đã xảy ra tại khu dân cư Bình Dân trên đường số 3, khu phố 7, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh do trẻ em trong khu nhà nghịch lửa, đốt giấy ở trong phòng trọ dẫn đến cháy lan. Hoặc vụ cháy hồi 11 giờ 30 phút ngày 25/9/2012, tại ngôi nhà 2 tầng trong hẻm trên đường Minh Phụng, phường 5, quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh do 3 em nhỏ trong nhà dùng nến đốt đèn trung thu để chơi và gây cháy đèn làm bén vào các vật dụng xung quanh dẫn đến cháy lớn... So với các đối tượng khác, trẻ em cũng là đối tượng có khả năng tự bảo vệ thấp. Do đó, trong nhiều vụ cháy, các em đã trở thành các nạn nhân đau lòng. Chẳng hạn như vụ cháy ngày 2/8/2007 tại thôn 6, xã Tân Châu, huyện Di Linh, tỉnh Lâm

Đồng do chập điện mà người lớn đi làm hết nên đã khiến 3 cháu nhỏ chỉ mới 3, 4 tuổi trong nhà bị thiệt mạng. Hay vụ cháy do chập điện biển quảng cáo vào đêm ngày 25/7/2012 tại tiệm vàng Đức Anh nằm ở phường Bạch Đằng, TP Hạ Long (Quảng Ninh) làm 5 người trong nhà thiệt mạng. Trong đó, 4 trong số 5 nạn nhân đều là trẻ em... Các vụ cháy trên là hồi chuông cảnh báo về việc giáo dục kiến thức PCCC cho trẻ em hiện nay. Truyện tranh là một loại hình truyền thông đặc biệt mà trẻ được tiếp xúc và có điều kiện tiếp xúc nhiều cũng như có tầm ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động trong đời sống của trẻ. Với các ưu thế về sự dễ dàng tiếp cận và tác động của hình ảnh và ngôn từ trong truyện tranh, nội dung truyện tranh thường in đậm trong tâm trí của trẻ, thậm chí lớn hơn, có thể tác động đến sự hoàn thiện các kỹ năng sống, hình thành và điều chỉnh hành vi, văn hóa ứng xử của trẻ em. Lý thuyết về hiện thực bậc 2 của Katz cũng đã chỉ rõ, trẻ em là đối tượng chịu tác động của hiện thực bậc 2, tức là những gì mà chúng nhìn thấy, chúng nghe được đều sẽ được bắt chước giống như những chuẩn mực xã hội. Hiểu đơn giản hơn, trẻ em do những kinh nghiệm về cuộc sống còn hạn chế nên quá trình tham gia vào các hoạt động của xã hội của trẻ mới chỉ diễn ra một mặt của quá trình xã hội hóa cá nhân: đó là quá trình cá nhân học hỏi, tiếp thu những kinh nghiệm về mặt xã hội. Vì thế, những điều trẻ đọc được giống như những kim chỉ nam hướng dẫn hành động của trẻ. Nắm bắt được tác dụng lớn lao này, truyện tranh tuyên truyền PCCC cho trẻ em nếu được quan tâm và đi vào xây dựng sẽ thực sự đem lại những hiệu quả bất ngờ, những kết quả khả quan. Các em thiếu nhi sẽ gián tiếp được học các kiến thức cần thiết về PCCC, các kỹ năng cơ bản tự bảo vệ mình, bạn bè và người thân thông qua các nội dung câu chuyện được đọc. Việc học tập sẽ đạt kết quả cao bởi các kiến thức được học một cách linh hoạt và gần gũi với sở thích, tâm lý của trẻ em. Muốn vậy, đòi hỏi loại hình này cần được nhiều sự quan tâm, chú trọng, cái nhìn đúng đắn để từ đó có những nghiên cứu, tìm tòi khoa học, đồng thời đòi hỏi sự tâm huyết của các họa sĩ, sự đóng góp của các tác giả. Từ đó mới cho ra đời những truyện tranh vừa có tác dụng giáo dục bổ ích, vừa có dấu ấn riêng và thu hút được độc giả. Để làm được điều này chắc chắn cần sự đầu tư công phu và tỉ mỉ về thời gian, công sức và tiền của. ■

DUY HIẾU

Trang thơ

Khúc giao mùa

Chợt gió heo may, Thu về gõ cửa
Mùa Hạ đi qua nắng ngả bên thềm
Trời chao nghiêng, mây phiêu lãng ngoài hiên
Nắng lắt lư giữa mùa Thu trong vắt
Không hiểu vì sao em tôi lại khóc
Để giọt nước mắt tràn lên bờ môi
Em đừng buồn, đừng giận hờn tôi
Bởi Thu về cơn mưa chiều vội quá
Tôi muốn kể môi hôn lên má
Vào tóc em cho bỏ những ngày mong
Đời vắng em tôi cảm thấy lạnh lùng
Nỗi đơn côi như chìm trong giấc ngủ
Tôi giật mình nhớ quê mùa nước lũ
Có nỗi buồn xao xác gió heo may
Sao em không về lối cũ chiều nay
Để ký ức dệt thành màu nỗi nhớ
Tôi lắng nghe trong từng hơi thở
Thu hóa vào em và hóa vào tôi
Khúc giao mùa như tiếng mẹ đưa nôi ./.

TRỊNH MINH THUYẾT

Ngày thu

Ngày thu
Nếu vắng trời xanh
Lại thương mây trắng bồng bênh nơi xa

Nắng
Liều xiêu
Tiên chiều qua
Sân đình lá rụng, mặn mà hoàng hôn

Bao nhiêu
Chiếc lá khô giòn
Gió rung bản nhạc quả thơm giữa đời

Đừng buồn
Khi hạt mưa rơi
Tay ta hứng ngọc đất trời mùa thu,

THẢO NGUYỄN

Cỏ may

Thương một loài cỏ dại
Heo hắt bụi đường xa
Dùng dằng như nín bước
Vương vấn người lại qua

Cánh hoa trên đường xa
Mảnh tình rơi lặng lẽ
Khạo khờ trong cô lẻ
Bươn bả bước đường về

Khắc khoải những đam mê
Găm cánh buồn nín lại
Rơi rụng thời con gái
Day dứt cả câu thơ

Dần lòng chỉ quân tử
Nếu lòng lỡ đam mê
Nhặt mảnh tình lặng lẽ
Giang tay ôm gió về!...

Hà Nội, 17/9/2013

XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH THỂ DỤC THỂ THAO CHO HỌC VIÊN CƠ SỞ 3 TRƯỜNG ĐẠI HỌC PCCC

Được sự quan tâm của Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an, ngày 30/11/2013 tại xã An Phước, Long Thành, Đồng Nai, Cơ sở 3 của Trường Đại học PCCC được thành lập. Cơ sở 3 được thành lập là niềm vui, niềm tự hào của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH nói chung, của nhà trường nói riêng mà đặc biệt là đối ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học viên của các tỉnh phía Nam, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về nguồn nhân lực làm công tác PCCC&CNCH góp phần đặc lực vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Cơ sở 3 Trường Đại học PCCC được hình thành từ yêu cầu bức thiết về nguồn nhân lực PCCC&CNCH cho cả nước mà đặc biệt là các tỉnh phía Nam của Tổ quốc. Tháng 11/2013, nhà trường đã tiếp quản cơ sở vật chất, hạ tầng từ Trường Trung cấp Cảnh sát trại giam 2 (Trường Cảnh sát 6) với tổng diện tích là 20ha, nhưng mới chỉ xây dựng cơ sở hạ tầng trên 3ha.

Cơ sở mới thành lập nên cơ sở hạ tầng còn nhiều khó khăn và thiếu thốn, từ hệ thống phòng học đến phòng làm việc, phòng ở của đối ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học viên của nhà trường đều là các nhà tiền chế. Khi nhà trường tiếp quản từ Trường Cảnh sát 6, ngoài các dãy nhà phục vụ học tập và làm việc ra còn có 3 sân bóng chuyền, một sân xà đơn, một hồ nhảy xa, một sân bóng đá nữ đất chỉ sử dụng được vào mùa khô. Thể chất của học viên chưa được rèn luyện thường xuyên và đúng mức. Giáo dục thể chất có vai trò rất quan trọng trong việc rèn luyện học viên về thể lực, nhằm nâng cao sức khỏe với mục tiêu “Khỏe để học tập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “Khỏe để chinh phục đỉnh cao tri thức”, chính vì vậy, quan tâm và đầu tư đối với giáo dục thể chất cho học viên là hết sức cần thiết.

Thực tế cho thấy, cơ sở vật chất phục vụ việc học tập và làm việc, sinh hoạt của toàn thể học viên, cán bộ, công nhân viên trong trường còn nhiều thiếu thốn. Môi trường thực hiện công tác giảng dạy, học tập nội khóa và các hoạt động ngoại khóa còn chưa có.

Từ những trần trở trên, Đảng ủy Ban Giám hiệu đã đề xuất kinh phí Bộ Công an cho xây dựng đường chạy dài 200m, rộng 12m và 1 tháp tập để phục vụ học viên thực hành các môn chuyên ngành PCCC, cứu nạn, cứu hộ. Xuất phát từ tinh thần trách nhiệm, sự quan tâm trần trở của những người làm thầy đối với học trò, các thầy cô giáo đã đề nghị Đảng ủy, Ban Giám hiệu xin chủ trương xây dựng một số công trình thể dục thể thao trên phần đất chưa khai thác hoàn toàn bằng nguồn vốn tích góp của các thầy cô. Sau một thời gian thi công, hiện tại, ngoài đường tập và tháp tập, nhà trường đã hoàn thiện được hai sân bóng đá cỏ nhân tạo, một nhà tập thể hình đa năng với đầy đủ các máy móc, trang thiết bị đáp ứng sự phát triển toàn diện về thể lực đồng thời đang thi công hai bể bơi phục vụ cho cán bộ, giáo viên và học viên trong trường.

Sân bóng đá và nhà tập thể hình hoàn thiện và đi vào sử dụng giúp cán bộ, học viên của nhà trường có được sân chơi lành mạnh, đó vừa là môi trường học tập, rèn luyện cũng vừa là nơi giải trí sau giờ học tập căng thẳng của học viên. Môi trường đó giúp học viên có tinh thần vui vẻ, thoải mái, tích cực rèn luyện nâng cao thể lực và sức bền của bản thân, đáp ứng được yêu cầu thực tế đào tạo của nhà trường đồng thời thắt chặt thêm tình đoàn kết giữa các học viên với nhau, giữa cán bộ, giáo viên và học viên của nhà trường, mở rộng giao lưu với các đơn vị trường bạn. Đặc biệt kéo theo sự ra đời của các đội bóng đá nữ. Cũng từ đây, phong trào

thể dục thể thao của nhà trường có những điều kiện để phát triển hơn nữa. Ngoài ra, nhà trường đã đón nhận 3 lớp tập huấn Cục PCCC&CNCH, do có đủ môi trường luyện tập cho học viên.

Việc tạo sân chơi lành mạnh đó đã góp phần làm cho công tác quản lý học viên dễ dàng hơn, giảm thiểu đáng kể các vấn đề tiêu cực trong sinh hoạt hàng ngày của học viên. Hơn nữa, với đặc thù của ngành, học viên phần lớn phải thực hành ngoài trời với một số môn như: chữa cháy, cứu nạn cứu hộ, võ thuật, quân sự, thể dục thể thao... Do đó, việc tập luyện để có một sức khỏe tốt là hết sức cần thiết. Nhờ sự va chạm và rèn luyện thường xuyên với môi trường thể dục thể thao, thể lực của học viên được nâng cao rõ rệt, sức khỏe dẻo dai và linh hoạt dẫn đến kết quả học tập cao hơn.

BÙI ĐỨC THỊNH- KIỀU BÌNH CHÍNH

CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY TỈNH BÌNH DƯƠNG NHẬN BỐN XE Ô TÔ CHỮA CHÁY HIỆN ĐẠI CỦA HÀN QUỐC

Ngày 17/7/2014, Công ty TNHH Thiết bị Phòng cháy và chữa cháy Hà Nội đã bàn giao 4 xe chữa cháy cho Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy tỉnh Bình Dương theo Hợp đồng kinh tế số 194/HĐMB/2013 được ký kết giữa Cảnh sát PCCC tỉnh Bình Dương và Công ty TNHH Thiết bị Phòng cháy và chữa cháy Hà Nội.

Xe chữa cháy có xuất xứ từ Hàn Quốc, đạt các tiêu chuẩn khí thải: EURO2 –nền xe Hyundai dai HD260. Mỗi xe có dung tích kết nước: 8000 lít – dung tích kết Foam: 1000 lít - cabin kép: 1+4. Các khoang chứa dụng cụ phương tiện chữa cháy được thiết kế lắp ráp trên nền xe Hyundai dai. Các xe chữa cháy trên đã được Cục Cảnh sát Việt Nam cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện bảo vệ môi trường của xe cơ giới nhập khẩu, đủ điều kiện đăng ký lưu hành trên toàn hệ thống giao thông đường bộ Việt Nam và được Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cấp giấy chứng nhận kiểm định phương tiện PCCC.

Xe được thiết kế chắc chắn, độ bám đường cao khả năng chống lật, đặc biệt khung sườn và các khoang chứa sử dụng vật liệu tôn mạ kẽm dày trên 3mm đảm bảo khi di chuyển không bị rung. So với các chủng loại xe hiện có trên thị trường Việt Nam, loại xe này đang được sử dụng rộng rãi trong lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các khu công nghiệp.

Trong buổi tiếp nhận và bàn giao 4 xe chữa cháy hiện đại, Giám đốc Cảnh Sát PCCC tỉnh Bình Dương đã giao quyết định phân cho Phòng Cảnh sát PCCC Thành phố Thủ Dầu Một: 01 chiếc, Phòng Cảnh sát PCCC Thị xã Tân Uyên: 02 chiếc và Phòng Cảnh sát PCCC Thị xã Bến Cát 01 chiếc.

Việc tiếp nhận 4 xe chữa cháy công nghệ hiện đại phân cho các địa bàn, đã nâng cao khả năng chiến đấu cho lực lượng Cảnh sát PCCC tỉnh Bình Dương. Đáp ứng tốt hơn yêu cầu đảm bảo an toàn cháy, nổ trên địa bàn toàn tỉnh, thực hiện tốt nhiệm vụ chữa cháy, đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân cũng toàn lực lượng Công an nhân dân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ tốt hơn nữa công cuộc phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Bình Dương.

NGUYỄN THẾ VĂN

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỆT THẮNG

Địa chỉ: Tiểu khu 1, Thị Trấn Bắc Yên

Huyện Bắc Yên, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0223860884

Giám Đốc: PHẠM CHÍ THANH

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Kinh doanh xăng dầu
- Xây dựng công trình dân dụng
- Sản xuất nước uống tinh khiết
- Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi

Chúc Mừng
69 năm Ngày Truyền Thống CAND
18 năm Ngày Toàn Dân PCCC



CÔNG TY TNHH PHÚC THÀNH MÓNG CÁI

Địa chỉ: Thôn 4, Hải Tiến, TP Móng Cái, Quảng Ninh

GIÁM ĐỐC: TĂNG HOÀNG CẨM

Điện thoại: 0333786936

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Sản xuất cửa nhựa, lõi thép
- Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu
- Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại

CHÚC MỪNG
69 năm ngày truyền thống CAND
18 năm ngày toàn dân PCCC



ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN

Địa chỉ: Thị Trấn Nga Sơn, Huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

Hà thống chữa cháy bán

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN TÙNG HIỆP

Địa chỉ: Thôn 4, Xã Xuân Quan,

Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Sản xuất và kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ
- Sản xuất bao bì carton



Giám Đốc: Tô Đức Hưng

CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN

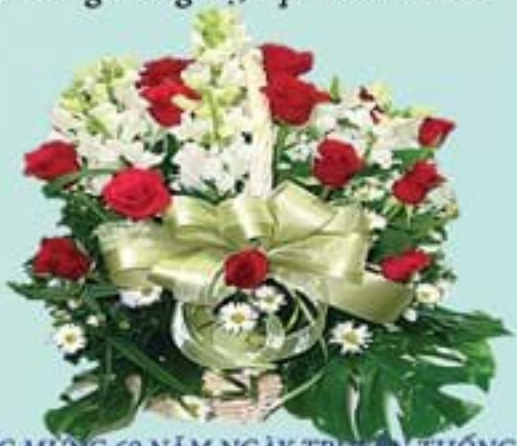
Địa chỉ: Thị Trấn Thọ Xuân, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hóa



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH
CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

BỆNH VIỆN PHỤ SẢN THANH HÓA

Địa chỉ: Số 183, Đường Hải Thượng Lãng Ông,
Phường Đông Vệ, Tp. Thanh Hóa



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SẢN XUẤT GIA ĐÌNH HOME

Địa chỉ: Xóm 2, Nga Trung, Nga Sơn, Thanh Hóa

Điện thoại: 0373. 654. 660

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Chuyên sản xuất đồ nội thất
- Các dòng sản phẩm
 - + Nội thất chung cư
 - + Nội thất nhà phố
 - + Nội thất biệt thự

Ngoài ra, công ty còn cung cấp thiết bị, phụ kiện tủ bếp:

Bao gồm chậu rửa, máy hút, phụ kiện công năng của bếp.



Giám đốc: Phạm Quốc Văn



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN
(19/08/1945 - 19/08/2014)

CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHƯƠNG ĐÔNG 2

Địa chỉ: Xóm 8, Xã Phú Thành, Huyện Lạc Thủy, Tỉnh Hòa Bình

Giám Đốc: Phan Thị Phúc

Cán bộ quản lý: Hà Quyết Thắng

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Chuyên cung cấp các loại sơn,
sơn chống thấm nội thất và ngoại thất
của Tập đoàn sơn Kova
- Thi công các công trình



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH
CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

CÔNG TY TNHH DV TANG LỄ THÀNH NAM ĐOÀN NHẠC HIẾU HÒA HẬU

Địa chỉ: Số 2, Tờ Ngọc Vân, P.Văn Miếu, Tp.Nam Định

Điện thoại: 03503.661.256

Email: tanglethanhnam.com@gmail.com

Website: tanglethanhnam.com

- Chuyên phục vụ tang lễ trọn gói
toàn miền bắc
- Chuyên trang trí các đại lễ cầu siêu
theo nghi lễ phật giáo



CÔNG TY CP DV VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI SƠN TRĂNG

Địa chỉ: Số 1, Tổ 24, Phố Thúy Lĩnh, P. Lĩnh Nam,
Quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội
Điện thoại: 0436441511

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Dịch vụ vận tải
- Sửa chữa cơ khí
- Bãi đỗ xe
- Vận tải hàng hóa theo đường bộ



CHÚC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI DUY HƯNG

Địa chỉ: Khối 13, Thị Trấn Phú Yên, Huyện Phú Yên, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0223.863250

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

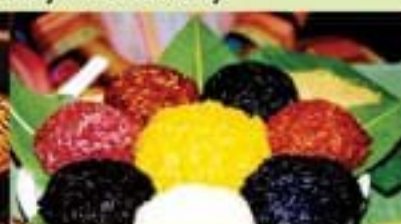
- Xây dựng các công trình dân dụng.
- Xây dựng các công trình giao thông nông thôn
- Xây dựng công trình giao thông (Cầu, Đường, Cống)
- Xây dựng công trình thủy lợi
- San lấp mặt bằng
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng
- Kinh doanh xăng dầu
- Kinh doanh dịch vụ lưu trú (khách sạn)
- Kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Khuôn viên Khách sạn rộng hơn 500m2 gồm 28 phòng nghỉ khép kín đủ các trang thiết bị, một nhà sàn, quầy bar, bãi để xe rộng khoảng 100 m2 ,01 nhà ăn. Là nơi lý tưởng cho du khách khi đến Sơn La.

Bên cạnh đó, năm 2011 nhận thấy nhu cầu về năng lượng phục vụ quá trình đi lại, công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống xăng dầu gồm 2 cột bơm xăng A 92, và hai cột bơm dầu Diesel tại khu vực Bản 1, xã Huy Thông, Huyện Phú Yên, Sơn La nhằm phục vụ nhu cầu của người dân, các phương tiện vận chuyển cũng như phục vụ phương tiện vận tải, máy móc thiết bị thi công của công ty. Hệ thống cây xăng của công ty đã chính thức đi vào hoạt động từ tháng 07 năm 2011 với tên của hàng xăng dầu Hoàng Gia thuộc Công ty TNHH Xây dựng và thương mại Duy Hưng. Bên cạnh, hoạt động kinh doanh Công ty luôn chú trọng tới công tác Phòng cháy và Chữa cháy. Hệ thống các thiết bị được trang bị đầy đủ, tích cực tham gia các lớp tuấn huấn về Phòng cháy và Chữa cháy.



GIÁM ĐỐC: HOÀNG HUY HƯNG



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ TƯ VẤN, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ PCCC VÀ CNCH

Địa chỉ: Số 2A, Phố Đinh Lễ, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: 06940159 Fax: 0438254659

Website: <http://pccc.canhsat.vn>

Email: cuc_cspccc@pccc.canhsat.vn

Trung tâm Nghiên cứu khoa học và tư vấn, chuyển giao công nghệ Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trực thuộc Cục Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (PCCC và CNCH) thuộc Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, Bộ Công an.

Lĩnh vực hoạt động

- Nghiên cứu luận cứ khoa học trong việc soạn thảo các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy trình, văn bản pháp quy thuộc lĩnh vực đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy (PCCC) và cứu nạn, cứu hộ;
- Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và triển khai các kết quả nghiên cứu về PCCC và cứu nạn, cứu hộ vào thực tiễn.
- Sản xuất thử nghiệm các phương tiện, thiết bị PCCC và cứu nạn, cứu hộ.
- Dịch vụ khoa học và công nghệ:
- Thông tin, tư vấn trong các lĩnh vực PCCC và cứu nạn, cứu hộ;
- Kiểm tra, đánh giá, thử nghiệm, kiểm định phương tiện, thiết bị PCCC và cứu nạn, cứu hộ;
- Thiết kế, giám sát thi công, lắp đặt, bảo hành, bảo trì các hệ thống PCCC, thiết bị cảnh báo, an ninh, thu lời, chống sét, giới hạn chịu lửa của cấu kiện xây dựng;
- Thẩm định hồ sơ thiết kế hệ thống PCCC cho nhà, công trình và phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về PCCC;
- Đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học, chuyển giao công nghệ về PCCC và cứu nạn, cứu hộ.



CHUỖ MỪNG 69 NĂM

NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN



NHÀ HÀNG VŨ BẢO

Đặc sản gỏi cá nhệch Nga Sơn

HẢI SẢN



Ra đời từ năm 1995, phát huy tinh hoa văn hóa ẩm thực xứ Thanh Nhà hàng Vũ Bảo biến món ăn thôn dã của ngư dân các tỉnh ven biển Bắc Bộ thành một đặc sản nổi tiếng của Thanh Hóa với món Gỏi Nhệch Nga Sơn, góp phần làm phong phú văn hóa ẩm thực Việt Nam.

Từ địa điểm đầu tiên tại xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến nay Nhà hàng Vũ Bảo đã có hệ thống nhà hàng tại: Kim Sơn, Ninh Bình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa và thủ đô Hà Nội.

Đến với nhà hàng Vũ Bảo thực khách không chỉ thưởng thức món gỏi cá Nhệch Nga Sơn nổi tiếng mà còn thưởng thức các món hải sản biển phong phú và hấp dẫn.

Đây là món ăn không thể bỏ qua mỗi khi quý khách đến với Thanh Hoá.

Nhà hàng Vũ Bảo Thanh Hóa
Km 12, Quốc lộ 47, Quảng Hưng,
Thanh Hóa
Tel: 037 224 0466
Nhà hàng Vũ Bảo tại Kim Sơn
Thị trấn Phát Diệm, Kim Sơn,
Ninh Bình
Tel: 0303 727 255

Nhà hàng Vũ Bảo tại Nga Sơn
Nga Liên, Nga Sơn,
Thanh Hóa
Tel: 037 365 33 26
Nhà hàng Vũ Bảo tại Hà Nội
168 Phạm Văn Đồng,
Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 043 757 9499



TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CƠ ĐIỆN & CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM HÀ NỘI

Địa chỉ: Thị Trấn Phú Minh, Phú Xuyên, Hà Nội

Điện thoại: 04.33785585

Là một trường công lập thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có vị trí đặc địa là trung tâm đồng bằng Bắc Bộ và 52 năm bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực dạy nghề, Trường Cao đẳng nghề CD-CNTTP đã đào tạo được trên 30 nghìn cán bộ, 24 nghề trong đó có 3 nghề trọng điểm cấp Quốc gia là: công nghệ sản xuất đường mía, công nghệ thực phẩm và điện công nghiệp. Hiện nay, nhà trường đã vinh dự trở thành địa chỉ uy tín cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đa ngành, đa lĩnh vực cho các cơ quan, doanh nghiệp trên toàn quốc.



BÍ THƯ ĐẢNG ỦY
HIỆU TRƯỞNG
TS. TRẦN ĐÌNH HƯNG

Hiện tại Trường Cao đẳng nghề Cơ điện và Công nghệ thực phẩm Hà Nội có đội ngũ cán bộ, giảng viên gần 120 người, trong đó chiếm gần 25% tiến sỹ, thạc sỹ; 100% giáo viên tốt nghiệp đại học và đạt chuẩn quốc gia. Đây cũng là cơ sở đào tạo hàng đầu trên cả nước về lĩnh vực: Mía đường và chế biến thực phẩm với trên 20 ngành nghề đào tạo.

NHỮNG THÀNH TÍCH TIỂU BIỂU CỦA NHÀ TRƯỞNG

- Huân chương lao động hạng Ba: Năm 2000
- Huân chương lao động hạng Nhì: Năm 2011
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông Nghiệp & PTNT...



CÔNG TY TNHH MTV THẾ TRUNG THỊNH

Địa chỉ: Số 17, Phố Lò Bát, Phường Trần Phú

TP Móng Cái, Tỉnh Quảng Ninh

Điện thoại: 0333508355

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

- Hoạt động du lịch
- Hàng tạm nhập tái xuất
- Xuất nhập khẩu tổng hợp



GIÁM ĐỐC:
MAI THỊ NGOAN

Chúc Mừng
69 năm 10 năm
Ngày Truyền 10 năm
Thống Dân
CAND PCCC



**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VẬN TẢI
TÂN MINH CHIẾN**

Địa chỉ: Ấp Ông Trịnh, Tân Phước, Tân Thành, Bà Rịa-Vũng Tàu
GIÁM ĐỐC: NGUYỄN ĐÌNH MIẾN

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Mua bán vật liệu xây dựng
- Cho thuê máy móc thiết bị
- Vận tải hàng hóa
- Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa
- Mua bán, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
- Đại lý; môi giới thương mại
- Xây dựng công trình, tạo mặt bằng xây dựng
- khai thác cát, đá, sỏi, đất

Chúc Mừng
69 năm Ngày Truyền Thống CAND
18 năm Ngày Toàn Dân PCCC



CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG GIÁP VƯƠNG

Địa chỉ: Thôn Nậm Chá, Xã Lăng Can
Huyện Lâm Bình, Tỉnh Tuyên Quang
GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN TỌA

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Xây dựng công trình dân dụng
- Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi
- San lấp mặt bằng

Chúc Mừng
69 năm Ngày Truyền Thống CAND
18 năm Ngày Toàn Dân PCCC



**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ HÀNG HẢI MINH DƯƠNG
MINH DUONG MARINE SERVICES AND TRADING CO., LTD**

Địa chỉ: Số 2B, Đường Lê Thánh Tông, Phường Hòn Gai
TP Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
Tel: 033.6567199 Fax: 033.3611661
GIÁM ĐỐC: TRẦN VIỆT VƯƠNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Dịch vụ đại lý tàu biển, vận tải đường biển.
- Dịch vụ môi giới hàng hải, dịch vụ cung ứng
tàu biển, kiểm đếm hàng hoá.
- Dịch vụ lai dắt tàu thuyền.

CHỨC MỪNG
69 năm ngày truyền thống CAND
18 năm ngày toàn dân PCCC



CÔNG TY TNHH VIỆT THANH TUYỀN QUANG

Địa chỉ: Số 122, Lê Đại Hành, Tổ 11, Phường Hưng Thành
TP Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang
GIÁM ĐỐC: ĐỖ MẠNH HÙNG

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Xây dựng các công trình dân dụng
- Xây dựng công trình công ích
- Xây dựng các công trình
giao thông, thủy lợi

CHỨC MỪNG
69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CAND
18 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC



DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN THẮNG HIỀN

Địa chỉ: Làng Mới, Cẩm Vân, Cẩm Thủy, Thanh Hóa

Chủ Doanh Nghiệp: LÊ THỊ HIỀN

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

Khai thác cát, sỏi

CHỨC MỪNG
69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG CAND
18 NĂM NGÀY TOÀN DÂN PCCC



TẬP ĐOÀN HOÀNG HÀ

**CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG
CÔNG TRÌNH HOÀNG HÀ**

Địa chỉ: Lô 2, Khu Đô Thị Đại Kim, Định Công,
P. Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội
Điện thoại: 043 6414175 Fax: 043 6411424

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG

- Xây dựng Công trình giao thông;
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Buôn bán tư liệu sản xuất, tư liệu
tiêu dùng;

- Trang trí nội ngoại thất xây dựng dân
dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật;
- Lắp đặt hệ thống thông gió và cấp thoát
nước;
- Xây lắp đường dây và trạm biến áp dưới
35 KV;
- Kinh doanh bất động sản;
- Dịch vụ vệ sinh môi trường;
- Khai thác vật liệu xây dựng



ÔNG HOÀNG VĂN LÂM

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TỐT GIÁM ĐỐC

CHỨC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG LỰC LƯỢNG
CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)



DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN TUẤN KHÁNH

Địa chỉ: Xã Thượng Cốc, Huyện Lạc Sơn, Hòa Bình

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Kinh doanh xăng dầu
- Buôn bán vật liệu xây dựng



CHỨC MỪNG 69 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN (19/08/1945 - 19/08/2014)



vietSafe
LIFE SAFETY TECHNOLOGY

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ AN TOÀN VIỆT NAM

Tầng 7, Tòa Nhà 169 Nguyễn Ngọc Vũ, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, Tp. Hà Nội

Điện thoại: +84 (04) 3793 1355/ 3783 4392

Fax: +84 (04) 3793 1344

Website: <http://vietsafe.com.vn>; <http://isafe.com.vn>; Email: info@vietsafe.com.vn

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- ❖ Tư vấn hồ sơ, thiết kế hệ thống PCCC theo tiêu chuẩn Việt Nam, NFPA, ...
- ❖ Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC
 - . Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống cảnh báo khói sớm độ nhạy cao, hệ thống báo cháy nhiệt dạng dây.
 - Tích hợp hệ thống báo cháy với hệ thống quản lý tòa nhà (BMS)
 - . Hệ thống chữa cháy (bằng khí, bằng nước, bằng bột)
 - . Hệ thống chữa cháy (CO2, FM200, Novec1230) trực tiếp
 - . Hệ thống chữa cháy bếp
 - . Hệ thống chữa cháy trong công nghiệp fire & gas
 - . Hệ thống âm thanh, thông báo cháy PA/VA
 - . Hệ thống thoát khói và nhiệt
- ❖ Bảo trì, bảo dưỡng hệ thống PCCC
- ❖ Dịch vụ nạp khí FM-200(HFC227ea), Novec1230, Nitơ (IG-100), Argonite (IG-55), Inergen(IG-541), ...



Sự an toàn và thành công của khách hàng chính là mục tiêu để chúng tôi đồng hành và phát triển

Chi nhánh Đà Nẵng

Số 147 Nguyễn Hữu Thọ, P. Hòa Thuận Tây, Q. Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: + 84 (0511) 3 624 528 Fax: +84 (0511) 3 624 529

Văn phòng đại diện Tp. HCM

Số 1 Đường Hoa Lài, Phường 07, Q. Phú Nhuận, TP. HCM

Điện thoại: +84 (08) 3602 0754 Fax: +84 (08) 3990 4370

CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI CƯỜNG AN

Địa chỉ: Thôn Văn Tiên, Xã Yên Tiến, Huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định

Điện thoại: 0350.6522.668

Email: hungcuongcs@gmail.com

NGÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG:

- Sản xuất sản phẩm khác từ cao su
- Buôn bán chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu
- + Chi tiết: Thu gom, mua bán sẫm, lốp xe ô tô, xe máy,
- Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ, sản phẩm từ tre nứa, rơm, rạ
- Sản xuất sản phẩm từ mây, tre, nứa ghép
- Cưa xẻ bào gỗ, và bảo quản gỗ
- Sản xuất gỗ dán, gỗ dạng ván ép, và ván mỏng khác.
- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác.
- Đúc sắt, thép, kim loại màu

Từ một cơ sở nhỏ hoạt động theo mô hình hộ gia đình. Sau 3 năm hoạt động đến nay, Công ty TNHH MTV Cường An đã trở thành đơn vị uy tín trên thị trường hàng thủ công mỹ nghệ. Mặt hàng của công ty chủ yếu xuất khẩu sang các nước EU, Mỹ, Đan Mạch, Hà Lan...

Được các nước đánh giá rất cao về chất lượng sản phẩm, cũng như giá thành. Hoạt động trong những năm kinh tế suy thoái, doanh nghiệp đã gặp rất nhiều khó khăn. Trong đó, khó khăn lớn nhất là nguồn vốn, tìm kiếm thị trường tiêu thụ... vv. Nhưng do nắm bắt được quy chế, biến đổi thị trường, tận dụng được nguồn nhân lực dồi dào tại địa phương, nguồn nguyên liệu đầu vào. Công ty đã dần phát triển ổn định, tạo công ăn việc làm cho người dân lao động tại địa phương. Góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu mạnh. Thông qua bài viết này ông Nguyễn Văn Cường Giám đốc Công ty rất mong nhận được sự quan tâm của các Cấp, Ngành từ Trung ương tới địa phương quan tâm giúp đỡ các doanh nghiệp nhỏ. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ phát triển.



GIÁM ĐỐC: NGUYỄN VĂN CƯỜNG

Bên cạnh, hoạt động kinh doanh sản xuất. Công ty luôn chú trọng tới công tác phòng cháy, cháy nổ. Đảm bảo an toàn cho người lao động.

